



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 6/2025

Từ 17/02 - 21/02/2025

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẮT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

QUỐC HỘI: THÔNG QUA LUẬT TỔ CHỨC CHÍNH PHỦ (SỬA ĐỔI), CÓ HIỆU LỰC TỪ NGÀY 01/3/2025

Sáng ngày 18/02/2025, với 463/465 đại biểu Quốc hội bấm nút tán thành (chiếm 96,86% tổng số đại biểu Quốc hội), Quốc hội đã thông qua Luật Tổ chức Chính phủ (sửa đổi). Luật gồm 5 Chương, 32 Điều, sẽ có hiệu lực từ ngày 01/3/2025.



Quốc hội biểu quyết thông qua Luật Tổ chức Chính phủ (sửa đổi). Ảnh: Media Quốc hội

Trình bày báo cáo giải trình tiếp thu, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội Hoàng Thanh Tùng cho biết, sau khi tiếp thu ý kiến của các đại biểu Quốc hội về bảo đảm tính thống nhất của dự thảo luật với hệ thống pháp luật và đảm bảo việc phân cấp, phân quyền phải gắn với kiểm soát quyền lực và chống lạm quyền, Ủy ban đã bổ sung một số cơ chế, chính sách mới trong dự thảo.

Theo đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Quốc hội cho bổ sung nguyên tắc trong đó: “Cơ quan, người phân cấp có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện cần thiết khi quyết định phân cấp, trừ trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị, người được phân cấp có đề nghị và tự bảo đảm điều kiện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”.

Đồng thời, bổ sung trường hợp phân cấp dẫn đến cần thay đổi trình tự, thủ tục, thẩm quyền để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình phân cấp đang được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cấp mình thì sửa đổi, bổ sung ngay hoặc giao cấp dưới quy định.

Trường hợp liên quan đến quy định của cơ quan Nhà nước cấp trên thì cơ quan, người phân cấp được điều chỉnh trình tự, thủ tục, thẩm quyền của các cơ quan liên quan để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đó, bảo đảm yêu cầu về cải cách hành chính theo hướng giảm thủ tục hành chính, không quy định thêm thành phần hồ sơ, không tăng thêm yêu cầu, điều kiện, thời gian giải quyết thủ tục đang áp dụng.

Sau đó, cơ quan, người phân cấp có trách nhiệm báo cáo lại cơ quan Nhà nước cấp trên về việc thực hiện điều chỉnh trình tự, thủ tục, thẩm quyền trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên đó.

Quy định này cũng áp dụng cho việc ủy quyền. Ủy ban cũng đề xuất bổ sung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ. Cụ thể, trên cơ sở được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền, Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép thực hiện giải pháp khác với quy định của luật, nghị quyết, pháp lệnh hiện hành trong trường hợp cần huy động các nguồn lực để triển khai chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, sau đó báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

Về thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung: Trong trường hợp thật cần thiết vì lợi ích quốc gia, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm tính mạng, tài sản của Nhân dân, Thủ tướng Chính phủ quyết định áp dụng các biện pháp cấp bách khác quy định của pháp luật hiện hành, báo cáo cơ quan có thẩm quyền của Đảng, Quốc hội trong thời gian gần nhất.

Ông Hoàng Thanh Tùng cho biết, các cơ chế, chính sách trên được bổ sung nhằm đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân định thẩm quyền, phân cấp, ủy quyền nhằm thực hiện chủ trương của Đảng về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu.

Bên cạnh đó, phát huy tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của các cơ quan trong bộ máy nhà nước, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, về thủ tục hành chính, khơi thông nguồn lực cho phát triển, chủ động ứng phó với những biến đổi của tình hình trong nước và quốc tế, vì mục tiêu tăng trưởng, phát triển chung của đất nước, đồng thời bảo đảm đồng bộ với nội dung tiếp thu, chỉnh lý trong dự thảo Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi).

Ngoài ra, theo ông Tùng, có ý kiến đại biểu đề nghị bổ sung một số quy định như có cơ chế giám sát của Thủ tướng Chính phủ đối với Bộ trưởng, trường hợp Bộ trưởng không hoàn thành nhiệm vụ, Thủ tướng Chính phủ có quyền kiến nghị Quốc hội bỏ phiếu tín nhiệm hoặc có biện pháp chấn chỉnh hoạt động của Bộ đó; Trách nhiệm giải trình của chính quyền địa phương khi thực hiện quyền được phân cấp, phân quyền... Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoàn thiện bổ sung và hoàn thiện về nguyên tắc phân cấp, phân quyền.

Cụ thể, việc phân quyền, phân cấp phải bảo đảm rõ chủ thể, nội dung, phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm soát quyền lực theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Về thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ đối với Bộ trưởng không hoàn thành nhiệm vụ, ngoài cơ chế giám sát thông qua bỏ phiếu tín nhiệm của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ nhận thấy dự thảo Luật đã có quy định về trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ “chịu trách nhiệm cá nhân trước Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ và Quốc hội về ngành, lĩnh vực được phân công quản lý” trong việc trình Quốc hội phê chuẩn đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ.

Trong thời gian Quốc hội không họp, trình Chủ tịch nước quyết định tạm đình chỉ công tác của Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, để bảo đảm kiểm soát quyền lực đối với các chức danh này.

Nguồn: vov.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: ĐÔN ĐỐC ĐẨY MẠNH PHÂN BỐ VÀ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

Ngày 18/2/2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký Công điện số 16/CD-TTg đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025.

Công điện gửi Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan khác ở Trung ương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nêu rõ:

Ngay từ đầu năm 2025, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều văn bản chỉ đạo quyết liệt việc phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025. Tuy nhiên, kết quả phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 đến ngày 23/01/2025 mới đạt 96,07% kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao; số vốn chưa phân bổ chi tiết còn khá lớn (khoảng 84.840,5 tỷ đồng) của 26 Bộ, cơ quan trung ương và 48 địa phương; giải ngân hết tháng 01 năm 2025 ước đạt 1,26% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (cùng kỳ năm 2024 là 2,58%).

Thủ tướng Chính phủ nghiêm khắc phê bình 26 Bộ, cơ quan trung ương và 48 địa phương chưa phân bổ chi tiết hết kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2025 đã được giao (tính đến ngày 23/01/2025); yêu cầu các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương trên nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm cá nhân, tập thể để xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Kết quả giải ngân vốn đầu tư công có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, tạo việc làm, sinh kế cho người dân, thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 được Trung ương, Quốc hội giao, nhất là mục tiêu tăng trưởng kinh tế đạt 8% trở lên.

Để phấn đấu đạt mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 đạt kết quả cao nhất (trên 95%) kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề cao trách nhiệm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện quyết liệt hơn nữa, kịp thời, hiệu quả hơn nữa các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 đã đề ra tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025; số 27/NQ-CP ngày 07/02/2025 của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04/12/2024,

Công điện số 02/CĐ-TTg ngày 15/01/2025, Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 04/02/2025 và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có liên quan, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương

a) Quán triệt, xác định rõ nhiệm vụ đẩy mạnh phân bổ và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu cần ưu tiên tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện ở tất cả các cấp, các ngành. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025; kiên quyết không để tình trạng vốn chờ dự án, có vốn mà không giải ngân được. Người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, địa phương phải đề cao trách nhiệm, sát sao, cụ thể, nắm chắc tình hình, nhận diện rõ các khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân phân bổ và giải ngân chậm của từng dự án cụ thể để trực tiếp chỉ đạo tháo gỡ kịp thời; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và với các Bộ, cơ quan liên quan để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công.

b) Khẩn trương phân bổ chi tiết hết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 trong Quý I/2025 theo đúng quy định, không để tiếp tục chậm trễ, nếu hết Quý I/2025 không hoàn thành thì Chính phủ sẽ thu hồi để phân bổ cho các dự án khác cần vốn để hoàn thành; việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn phải bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, manh mún, phù hợp với khả năng thực hiện, giải ngân và đúng các quy định pháp luật về đầu tư công. Khẩn trương đề xuất phương án xử lý đối với vốn ngân sách trung ương kế hoạch năm 2025 còn lại chưa phân bổ chi tiết trong Quý I/2025, gửi Bộ Tài chính và cập nhật trên hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công theo đúng quy định.

c) Tập trung thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt, sáng tạo, kịp thời, hiệu quả để quyết liệt đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia, đường cao tốc, các dự án liên vùng, có tác động lan tỏa,... Việc đẩy mạnh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công phải gắn với bảo đảm chất lượng công trình, dự án, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí, lợi ích nhóm.

d) Lập kế hoạch giải ngân chi tiết từng dự án và tuân thủ nghiêm kế hoạch giải ngân theo từng tháng, quý. Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc về đất đai, tài nguyên... Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tại hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Chủ động rà soát, điều chuyển vốn theo thẩm quyền giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn và còn thiếu vốn theo quy định ngay trong Quý I/2025. Phân công cụ thể lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện; bám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn một cách thực chất, hiệu quả theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về kết quả giải ngân của từng dự án. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hoạt động Tổ công tác đặc biệt về giải ngân đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm Tổ trưởng.

đ) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xử lý nghiêm theo quy định các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình làm chậm tiến độ phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công; thay thế kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức yếu kém về năng lực, trì trệ, gây những phiền hà, kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong quản lý đầu tư công.

2. Bộ Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 02/2025 về tình hình phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 của các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương, đề xuất phương án xử lý đối với số vốn còn lại chưa được phân bổ chi tiết.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan tổng hợp đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2024 sang năm 2025 của các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15/3/2025 theo đúng chỉ đạo tại Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 07/02/2025 của Chính phủ.

c) Chủ trì theo dõi sát tiến độ thực hiện giải ngân của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ hằng tháng để ban hành các giải pháp điều hành linh hoạt, quyết liệt, hiệu quả, sát với tình hình thực tiễn nhằm hoàn thành mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công năm 2025. Phối hợp với VTV, VOV, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ thông báo công khai trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử của Bộ và trên các phương tiện thông tin đại chúng kết quả giải ngân hằng tháng của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương; đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ biểu dương, khen thưởng các Bộ, cơ quan, địa phương giải ngân tốt, phê bình kiểm điểm xử lý trách nhiệm các Bộ, cơ quan, địa phương giải ngân chậm tại các phiên họp Chính phủ thường kỳ hàng tháng.

d) Tiếp tục rà soát các quy định pháp luật liên quan đến đầu tư công để xem xét sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung nhằm thúc đẩy phân bổ, giải ngân các dự án đầu tư công và bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn. Khẩn trương tiếp thu ý kiến các Thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành trước ngày 22/02/2025.

đ) Khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ kiện toàn các Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công theo Quyết định số 1006/QĐ-TTg ngày 19/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ trước ngày 25/02/2025, trong đó bổ sung 02 Phó Thủ tướng (Phó Thủ tướng Mai Văn Chính và Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng) làm Tổ trưởng 2 Tổ công tác.

e) Chỉ đạo Kho bạc Nhà nước kịp thời thực hiện thanh toán khối lượng hoàn thành, đẩy mạnh thanh toán qua dịch vụ công trực tuyến của Kho bạc Nhà nước nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại của các chủ đầu tư, công khai minh bạch quá trình xử lý hồ sơ tại cơ quan kiểm soát thanh toán; chỉ đạo các đơn vị chức năng bảo đảm nguồn thanh toán cho các dự án; kịp thời xử lý các vướng mắc về thanh, quyết toán, đàm phán, ký kết hiệp định, rút vốn từ nhà

tài trợ; khẩn trương rà soát và phê duyệt vốn kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước hằng năm trên Tabmis theo đúng quy định.

3. Các Bộ, cơ quan chủ trì chương trình mục tiêu quốc gia rà soát các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương trong quá trình phân bổ, giải ngân vốn của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia để phối hợp Bộ Tài chính và cơ quan liên quan xử lý theo quy định; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền các nội dung vượt thẩm quyền.

4. Các Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công tại các Bộ, cơ quan, địa phương và các Đoàn công tác của Thành viên Chính phủ làm việc với các địa phương về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, xuất nhập khẩu tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động, chủ động tăng cường thực hiện kiểm tra, đôn đốc, làm việc để kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc, thúc đẩy giải ngân đầu tư công.

5. Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

Nguồn: baochinhphu.vn

BỘ QUỐC PHÒNG: TÍCH CỰC ĐẨY NHANH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Văn phòng Bộ Quốc phòng có Công văn số 1063/VP-CCHC truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thượng tướng Lê Huy Vịnh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng về việc triển khai thực hiện Thông báo số 25/TB-VPCP ngày 24/01/2025 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ tại phiên họp thứ chín ngày 15/01/2025.

Theo đó, Thượng tướng Lê Huy Vịnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng quán triệt, triệt khai đầy đủ, kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương và kế hoạch, chương trình hành động của Bộ Quốc phòng thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP, Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 08 và 09/01/2025 của Chính phủ; các kế hoạch năm 2025 của Bộ Quốc phòng về cải cách hành chính, chuyển đổi số, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện Đề án 06, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban chỉ đạo Cải cách hành chính và chuyển đổi số Bộ Quốc phòng và các chương trình, kế hoạch công tác khác có liên quan.

Cùng với đó, các cơ quan, đơn vị cần tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức, trách nhiệm và phát huy, nhân rộng các mô hình hay, giải pháp hiệu quả trong thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số ở cơ quan, đơn vị; tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các cơ chế, chính sách khuyến khích, khen thưởng, đề bạt, bổ nhiệm đối với những cá nhân có nhiều ý tưởng, sáng kiến, đóng

góp vào công tác cải cách hành chính của ngành, lĩnh vực và cơ quan, đơn vị. Duy trì nghiêm kỷ luật Quân đội, kỷ cương hành chính, có nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, nhất là những nhiệm vụ liên quan đến phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Các cơ quan, đơn vị quản lý thủ tục hành chính tiếp tục rà soát, đề xuất và tổ chức thực thi các phương án phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ theo các quyết định được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thượng tướng Lê Huy Vịnh cũng yêu cầu Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam chỉ đạo các cơ quan chức năng tham mưu đề xuất và triển khai thực hiện nghiêm các quyết nghị, kết luận lãnh đạo của Quân ủy Trung ương, Thường vụ Quân ủy Trung ương về tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; rà soát, ban hành và đề xuất cấp có thẩm quyền kịp thời ban hành các văn bản quy phạm nội bộ, văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm cơ sở pháp lý cho các cơ quan, đơn vị sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ; có cơ chế chính sách phù hợp cho sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng sau thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và có cơ chế, chính sách để thu hút, trọng dụng nhân tài vào công tác trong Quân đội...

Nguồn: qdnd.vn

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước mới đây đã ban hành Quyết định số 68/QĐ-UBCK về Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025.

Kế hoạch đặt mục tiêu triển khai đồng bộ và toàn diện từ công tác thể chế, cải cách thủ tục hành chính đến xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số trên tất cả các lĩnh vực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cơ quan quản lý nhà nước về chứng khoán, hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt là những thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp. Phấn đấu các thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến...

Đồng thời, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Ủy ban theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán; xây dựng

đội ngũ cán bộ, công chức ngành Chứng khoán có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định...

Để đạt được các mục tiêu đề ra, trong năm 2025, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tập trung thực hiện các nhiệm vụ cụ thể gồm:

Về cải cách thể chế: Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế tài chính gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật, xây dựng hệ thống pháp luật đảm bảo tính đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận. Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật. Đảm bảo tiến độ, chất lượng trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực chứng khoán. Triển khai hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tài chính, chứng khoán.

Về cải cách thủ tục hành chính: Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính; đánh giá tác động của thủ tục hành chính ngay trong quá trình xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính. Thường xuyên rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện. Thực hiện thống kê, công bố, cập nhật và công khai thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý trên các kênh thông tin theo quy định. Tiếp tục tổ chức triển khai, vận hành hoạt động Bộ phận Một cửa của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đảm bảo ổn định, hiệu quả; nâng cao mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan.

Về cải cách tổ chức bộ máy: Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn bộ máy, theo tinh thần tại Nghị quyết số 18-NQ/TW; tiếp tục rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, các đơn vị thuộc và trực thuộc theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động. Rà soát các quy trình, quy chế làm việc đảm bảo tính khoa học, phân định rõ trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, nâng cao hiệu quả giải quyết công việc.

Về cải cách công vụ: Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức theo hướng “chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả”. Tiếp tục, đẩy mạnh tổ chức triển khai công tác luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, điều động công chức, viên chức. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ; tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính, văn hóa ứng xử của đội ngũ công chức, viên chức trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

Về cải cách tài chính công: Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính. Tiếp tục đẩy mạnh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa trong việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả cải cách tài chính công nội ngành Tài chính.

Về xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số: Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án 06 trong năm 2025. Tiếp tục xây dựng, triển khai các ứng dụng/hệ thống thông tin/dữ

liệu dùng chung, nền tảng công nghệ dùng chung phục vụ tích hợp, liên thông, trao đổi, chia sẻ dữ liệu trong Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước yêu cầu các đơn vị thuộc Ủy ban nhận thức đầy đủ về nội dung, yêu cầu, tầm quan trọng của cải cách hành chính; đầu tư cho cải cách hành chính là đầu tư cho sự phát triển; xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, thúc đẩy nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của từng đơn vị.

Các đơn vị cụ thể hóa các nội dung, yêu cầu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ và Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Tài chính. Đồng thời, tăng cường tính chủ động, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để cải cách hành chính trở thành khâu đột phá trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quản lý của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Nguồn: tapchitaichinh.vn

BỘ NỘI VỤ: ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CHUYÊN GIA CAO CẤP

Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân trên Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ vào dự thảo Nghị định quy định về chế độ, chính sách đối với chuyên gia cao cấp.

Bộ Nội vụ cho biết, Nghị quyết số 26-NQ/TW đặt ra quy định khung cơ chế, chính sách ưu đãi để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài có trọng tâm, trọng điểm, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững. Xây dựng Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng nhân tài theo hướng không phân biệt đảng viên hay người ngoài Đảng, người Việt Nam ở trong nước hay ở nước ngoài. Đồng thời, xác định một trong năm khâu đột phá là có cơ chế, chính sách để tạo cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh và thu hút, trọng dụng nhân tài.

Nghị quyết số 45-NQ/TW cũng đề cập: “Có cơ chế, chính sách đột phá thu hút, trọng dụng trí thức, đặc biệt là trí thức tinh hoa, chuyên gia đầu ngành và nhân tài của đất nước”; “Kịp thời phát hiện nhân tài trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài”.

Trong thực tế, chính sách, chế độ đối với chuyên gia cao cấp được ban hành qua nhiều giai đoạn, chưa được sửa đổi, hoàn thiện. Từ năm 2004 đến nay, chỉ thực hiện chế độ tiền lương (bảng lương chuyên gia cao cấp có 3 bậc, từ 8,80; 9,40; 10,00), phụ cấp phục vụ, chăm sóc sức khỏe, các chế độ khác không còn áp dụng. Chưa có chính sách đột phá để thu hút, phát triển đội ngũ chuyên gia cao cấp đáp ứng yêu cầu, nhất là những người làm việc ngoài khu vực công, các chuyên gia giỏi, nhà khoa học có uy tín ở nước ngoài.

Ngày 11/7/2024, Ban Bí thư ban hành Quy định số 180-QĐ/TW về chuyên gia cao cấp, trong đó giao Chính phủ ban hành quy định về chế độ, chính sách đối với chuyên gia cao cấp và hướng dẫn việc sử dụng chuyên gia cao cấp là người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài.

Theo Bộ Nội vụ, việc ban hành Nghị định quy định về chế độ, chính sách đối với chuyên gia cao cấp là cần thiết nhằm thể chế hóa chủ trương của Đảng về xây dựng chính sách vượt trội đối với chuyên gia cao cấp tại các cơ quan tham mưu ở Trung ương.

Mục đích xây dựng Nghị định nhằm ban hành chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được bổ nhiệm làm chuyên gia cao cấp; người làm việc ngoài hệ thống chính trị (bao gồm cả người đã nghỉ hưu, người Việt Nam ở nước ngoài hoặc là người nước ngoài) được tuyển chọn làm chuyên gia cao cấp để làm việc trong các cơ quan: Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội.

Dự thảo Nghị định gồm 03 Chương, 11 Điều, trong đó: Chương I. Quy định chung gồm 2 điều (từ Điều 1 đến Điều 2); Chương II. Quy định cụ thể về chế độ, chính sách đối với chuyên gia cao cấp gồm 5 điều (từ Điều 3 đến Điều 7); Chương III. Điều khoản thi hành gồm 4 Điều (từ Điều 8 đến Điều 11).

Bộ Nội vụ đề xuất 5 chế độ, chính sách đối với chuyên gia cao cấp bao gồm: Chính sách về tiền lương; điều kiện làm việc; nhà ở; nghỉ dưỡng; chính sách đối với chuyên gia cao cấp là người nước ngoài hoặc là người nước ngoài.

Về chính sách tiền lương, dự thảo nêu rõ cán bộ, công chức, viên chức khi bổ nhiệm chức danh chuyên gia cao cấp được hưởng các chính sách tiền lương sau:

Được xếp lương theo quy định tại bảng lương chuyên gia cao cấp ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Được hưởng phụ cấp tăng thêm bằng 150% mức lương hiện hưởng (bao gồm: mức tiền lương theo hệ số lương chuyên gia cao cấp và các khoản phụ cấp lương theo quy định của pháp luật). Phụ cấp tăng thêm không dùng để tính đóng hưởng chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế.

Được nâng bậc lương trước thời hạn hoặc nâng lương vượt một bậc nếu có thành tích đặc biệt xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận theo quy định của pháp luật.

Theo dự thảo, người làm việc ngoài hệ thống chính trị hoặc người đã nghỉ hưu, không thuộc biên chế của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị (bao gồm cả người Việt Nam ở nước ngoài hoặc là người nước ngoài) được bổ nhiệm chức danh chuyên gia cao cấp được áp dụng các chính sách sau:

Được hưởng mức tiền lương theo thỏa thuận nhưng không thấp hơn mức lương bậc 1 chuyên gia cao cấp cộng với phụ cấp tăng thêm bằng 150% mức lương hiện hưởng.

Được tăng lương theo thỏa thuận nếu có thành tích đặc biệt xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận.

Việc lựa chọn hình thức hợp đồng lao động, các nội dung thỏa thuận trong hợp đồng và mức thù lao đối với chuyên gia cao cấp do người đứng đầu cơ quan sử dụng chuyên gia cao cấp quyết định trên cơ sở yêu cầu công việc, năng lực, đóng góp của chuyên gia cao cấp.

Đối với chính sách về điều kiện làm việc, chuyên gia cao cấp được bố trí, nhân lực, vật lực, trang thiết bị, phương tiện làm việc để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Trường hợp cần thiết được đầu tư nguồn lực, các trang thiết bị đặc biệt để thực hiện các nội dung của chương trình, đề án, đề tài, công trình nghiên cứu khoa học đã được cấp có thẩm quyền đánh giá là khả thi, đề nghị áp dụng trong thực tiễn.

Được chi trả toàn bộ chi phí theo định mức áp dụng đối với chức danh Bộ trưởng khi đi công tác, hội thảo ở trong và nước ngoài nếu có liên quan trực tiếp tới việc chủ trì thực hiện chương trình, đề án, nhiệm vụ khoa học được giao mà cấp có thẩm quyền cử. Được hưởng các ưu đãi khác theo thỏa thuận với cơ quan sử dụng chuyên gia cao cấp theo quy định của pháp luật.

Đối với chính sách về nhà ở, Bộ Nội vụ đề xuất chuyên gia cao cấp được ưu tiên thuê nhà công vụ theo định mức áp dụng đối với chức danh Bộ trưởng hoặc vay tiền mua nhà để ở, tự xây dựng mới hoặc sửa chữa nhà để ở theo bảo lãnh của cơ quan sử dụng chuyên gia cao cấp từ Ngân hàng Chính sách xã hội với lãi suất ưu đãi theo quy định của Chính phủ.

Được bố trí nhà ở công vụ theo quy định của cấp có thẩm quyền nếu có đóng góp quan trọng cho quốc gia. Bên cạnh đó, chuyên gia cao cấp được bố trí kỳ nghỉ dưỡng 07 ngày trong nước cùng gia đình (không quá 5 người). Cơ quan sử dụng có trách nhiệm bố trí và chi trả cho kỳ nghỉ dưỡng hằng năm đối với chuyên gia cao cấp theo quy định.

Theo dự thảo, việc sử dụng đối với chuyên gia cao cấp là người Việt Nam ở nước ngoài hoặc là người nước ngoài phải được ghi cụ thể trong hợp đồng lao động ký kết với chuyên gia cao cấp, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về sử dụng lao động là người nước ngoài tại Việt Nam và quy chế làm việc của cơ quan sử dụng chuyên gia cao cấp.

Chuyên gia cao cấp là người Việt Nam ở nước ngoài hoặc là người nước ngoài được cơ quan có thẩm quyền tạo điều kiện đơn giản hóa giấy tờ và cấp thị thực, giấy cư trú, giấy phép lao động tại Việt Nam.

Thành viên gia đình của chuyên gia cao cấp (bao gồm cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi dưới 18 tuổi) được chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng tạo điều kiện, hỗ trợ về thủ tục khi tìm kiếm việc làm và tuyển sinh, học tập tại các cơ sở giáo dục và đào tạo tại Việt Nam.

Chuyên gia cao cấp và thành viên gia đình theo quy định trên được cấp thị thực nhiều lần hoặc thẻ tạm trú với thời hạn tương ứng với thời gian ký kết hợp đồng lao động với cơ quan tham mưu ở Trung ương.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

BỘ QUỐC PHÒNG: ĐỀ XUẤT SỬA 9 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ VÙNG TRỜI

Bộ Quốc phòng đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam và Nghị định số 42/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở, đóng sân bay chuyên dùng.

Bộ Quốc phòng cho biết, thực hiện Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng giai đoạn 2023 - 2025, ban hành kèm theo Quyết định số 1275/QĐ-TTg ngày 31/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm có 09 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý vùng trời, cụ thể: (1) Thủ tục mở sân bay chuyên dùng trên mặt đất, mặt nước; (2) Thủ tục đóng sân bay chuyên dùng trên mặt đất, mặt nước; (3) Thủ tục mở bãi cất hạ cánh trên mặt đất, mặt nước, công trình nhân tạo; (4) Thủ tục đóng bãi cất hạ cánh trên mặt đất, mặt nước, công trình nhân tạo; (5) Thủ tục mở bãi cất hạ cánh trên boong tàu; (6) Thủ tục đóng bãi cất hạ cánh trên boong tàu; (7) Thủ tục đóng tạm thời sân bay chuyên dùng; (8) Thủ tục mở lại sân bay chuyên dùng; (9) Thủ tục đề nghị chấp thuận độ cao công trình.

Trong đó, 08 thủ tục hành chính từ (1) đến (8) quy định tại Nghị định số 42/2016/NĐ-CP và 01 thủ tục hành chính (9) quy định tại Nghị định số 32/2016/NĐ-CP.

Thực hiện mục tiêu tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030: Chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở sử dụng xác thực, chia sẻ bằng dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc sử dụng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an thực hiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh đối với: 100% dịch vụ công của Bộ Công an đã tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; tối thiểu 20 dịch vụ công thiết yếu thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm xã hội, giáo dục, y tế, đất đai, lao động,....

Thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 tiếp tục đẩy mạnh triển khai đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo:

Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

Từ những lý do trên, Bộ Quốc phòng đã dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2016/NĐ-CP và Nghị định số 42/2016/NĐ-CP.

Bổ sung cách thức nộp hồ sơ trực tuyến

Cụ thể, đối với Nghị định số 32/2016/NĐ-CP, Bộ Quốc phòng đề xuất bổ sung về cách thức nộp hồ sơ trực tuyến và cách thức gửi văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận qua Cổng thông tin điện tử của Bộ Quốc phòng cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Khoản 2 Điều 10.

Ngoài ra, giảm thời gian giải quyết hồ sơ (thẩm định, kiểm tra, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan và trả lời) tại các Khoản 1, 2, 3 Điều 11.

Giảm thời gian giải quyết hồ sơ

Đối với Nghị định số 42/2016/NĐ-CP, Bộ Quốc phòng đề xuất bổ sung cách thức nộp hồ sơ trực tuyến và cách thức gửi văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận mở, đóng sân bay, bãi cất hạ cánh qua Cổng thông tin điện tử của Bộ Quốc phòng cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tại các Điều 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17 và 18.

Bỏ thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện tại các Điều 11, 13, 15 và 18 về bản vẽ bề mặt giới hạn, thuyết minh mô tả khu vực vùng trời, bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy đăng ký kinh doanh.

Giảm thời gian giải quyết hồ sơ (thẩm định, kiểm tra, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan và trả lời) tại các Điều 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17 và 18.

Các mẫu đơn, tờ khai: Bổ sung các trường thông tin để bảo đảm phù hợp với quy định tại Luật Cư trú, Luật Căn cước và quy định của pháp luật khác có liên quan;

Ngoài ra, sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 6 theo hướng phân cấp ban hành văn bản chấp thuận gia hạn thời gian hoạt động của các bãi cất, hạ cánh khi các tổ chức, cá nhân có văn bản đề nghị, để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trình cấp trên ký phê duyệt.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ QUỐC PHÒNG: ĐỀ XUẤT CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ KHI SẮP XẾP, TÍNH GỌN TỔ CHỨC BỘ MÁY TRONG QUÂN ĐỘI

Bộ Quốc phòng đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức

quốc phòng, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân trong thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong Quân đội.

Theo đó, dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện các chính sách đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân nghỉ hưu trước tuổi, phục viên, nghỉ thôi việc; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ sau thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy.

Dự thảo hướng dẫn cụ thể cách xác định thời điểm làm căn cứ tính hưởng chính sách, chế độ đối với các trường hợp nghỉ trong thời hạn 12 tháng đầu tiên và từ tháng thứ 13 trở đi; tiền lương tháng để tính hưởng chính sách, chế độ (Điều 3).

Về cách xác định thời gian và hạn tuổi để tính hưởng chính sách, chế độ, Điều 4 dự thảo hướng dẫn cụ thể cách xác định thời gian và hạn tuổi để tính hưởng trợ cấp hưu trí, phục viên, nghỉ thôi việc một lần; cách tính số tháng, số năm nghỉ hưu trước tuổi; thời gian làm căn cứ để tính hưởng trợ cấp; hạn tuổi để tính hưởng trợ cấp đối với các đối tượng trong thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

Về cách tính hưởng chính sách đối với các trường hợp nghỉ hưu trước tuổi, Điều 5 dự thảo hướng dẫn cách tính hưởng trợ cấp hưu trí một lần cho thời gian nghỉ sớm; chính sách nghỉ hưu trước tuổi theo thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với các đối tượng trong thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

Dự thảo cũng quy định cụ thể cách tính hưởng chính sách phục viên, nghỉ thôi việc đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân (Điều 6, Điều 7). Nội dung các điều này hướng dẫn cách tính trợ cấp phục viên, nghỉ thôi việc đối với các trường hợp phục viên, nghỉ thôi việc trong thời hạn 12 tháng và phục viên, nghỉ thôi việc trong thời hạn từ tháng thứ 13 trở đi kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; cách tính hưởng trợ cấp cho thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ sau sắp xếp cũng được dự thảo quy định cụ thể tại Điều 8, trong đó hướng dẫn cụ thể việc đào tạo, bồi dưỡng đối với các đối tượng sau sắp xếp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm.

Cao Tuấn Anh, Trung tâm Thông tin - Bộ Nội vụ

BỘ TÀI CHÍNH: ĐỀ XUẤT BÃI BỎ CÁC THÔNG TƯ TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý với dự thảo Thông tư bãi bỏ các Thông tư trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công do Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì ban hành.

Theo dự thảo, bãi bỏ toàn bộ các Thông tư sau:

1. Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

2. Thông tư số 125/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

3. Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

* Bên cạnh đó Bộ Tài chính cũng lấy ý kiến góp ý của nhân dân với dự thảo Thông tư bãi bỏ Thông tư liên tịch số 59/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 09/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thu, nộp và sử dụng nguồn thu cho thuê khai thác kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng được đầu tư bằng vốn nhà nước.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI: ĐỀ XUẤT THÍ ĐIỂM LIÊN THÔNG QUY TRÌNH, THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI LÀM VIỆC TẠI VIỆT NAM

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thí điểm liên thông ưu tiên tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp thủ tục cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và cấp phiếu lý lịch tư pháp.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho biết, mục đích xây dựng dự thảo nhằm thể chế hoá chủ trương, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 206/QĐ-TTg để thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong bối cảnh mới.

Tạo điều kiện thông thoáng, thuận lợi, phù hợp với thông lệ quốc tế và thực tiễn tình hình Việt Nam, đảm bảo đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, cũng như nhu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho Việt Nam thời gian tới.

Tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được đơn giản hoá các thủ tục hành chính khi thực hiện tuyển dụng được lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

Dự thảo nêu rõ trình tự, thủ tục cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và cấp phiếu lý lịch tư pháp:

Người sử dụng lao động nước ngoài nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động và hồ sơ đề nghị cấp Phiếu lý lịch tư pháp kèm theo bản điện tử đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi dự kiến làm việc.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động và hồ sơ đề nghị cấp Phiếu lý lịch tư pháp và gửi Phiếu hẹn trả kết quả hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động và hồ sơ đề nghị cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người sử dụng lao động. Thời gian hẹn trả kết quả là 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi hồ sơ đề nghị cấp phiếu lý lịch tư pháp đến Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định này và hồ sơ quy định.

Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia sau khi nhận được hồ sơ đề nghị cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua hình thức trực tuyến tiến hành thêm định hồ sơ và kết quả bản điện tử sẽ được gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân và địa chỉ thư điện tử đã đăng ký.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoàn thiện và thẩm định hồ sơ cấp giấy phép lao động và trả kết quả giấy phép lao động và bản điện tử lý lịch tư pháp cho người sử dụng lao động.

Thực hiện thí điểm tại 3 tỉnh, thành phố gồm Hà Nội, Thừa Thiên Huế và Bà Rịa - Vũng Tàu. Thời hạn thí điểm là 1 năm kể từ ngày ban hành Quyết định.

Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, QUYẾT TOÁN NIÊN ĐỘ NGÂN SÁCH VỚI DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ CÔNG

Bộ Tài chính đang đề nghị xây dựng dự thảo Nghị định thay thế nội dung quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán niên độ ngân sách đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ.

Bộ Tài chính cho biết, ngày 11/11/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 99/2021/NĐ-CP quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công. Tuy nhiên, thời gian gần đây, một số cơ chế, chính sách về quản lý đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung trên tinh thần phân cấp quản lý (Luật Đấu thầu, Luật Đất đai; Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước...).

Trên cơ sở những điểm mới của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đặc biệt trong điều kiện tổ chức lại bộ máy theo hướng rút gọn, cơ quan Kho bạc Nhà nước dự kiến sẽ giảm từ 63 đầu mỗi còn 20 Kho bạc Nhà nước; thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Tài chính dự thảo Nghị định riêng thay thế nội dung

quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán niên độ ngân sách đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định. Trong đó, tập trung một số nội dung mới như sau:

Quy định nguyên tắc thanh toán, hồ sơ pháp lý gửi kho bạc, hồ sơ thanh toán, tạm ứng, biểu mẫu kiểm soát theo hướng gắn với trách nhiệm trực tiếp và toàn diện của chủ đầu tư/ban quản lý dự án; đơn giản hóa hồ sơ pháp lý, hồ sơ thanh toán phù hợp với hệ thống dịch vụ công trực tuyến và phạm vi kiểm soát thanh toán của Kho bạc Nhà nước.

Các nội dung quy định phù hợp với những điểm mới của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật Xây dựng; Luật Đầu tư công; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia.

Quy định về việc tổ chức, triển khai, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính dự án đầu tư công.

Theo Bộ Tài chính, việc xây dựng một Nghị định riêng về quản lý, thanh toán, quyết toán niên độ ngân sách đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và bám sát nguyên tắc cải cách mạnh mẽ công tác kiểm soát, thanh toán tại Kho bạc Nhà nước nhằm mục tiêu thanh toán trực tuyến 100%, đơn giản hóa thủ tục phải gửi cơ quan Kho bạc Nhà nước, đẩy mạnh số hóa quy trình kiểm soát, rõ phạm vi kiểm soát thanh toán của cơ quan Kho bạc Nhà nước, triệt để phân cấp quản lý cho Bộ chủ quản, chủ đầu tư trong quy trình triển khai thực hiện, giải ngân các dự án nhằm nhanh nhất giải phóng nguồn lực đầu tư công.

Đối tượng, phạm vi điều chỉnh, nội dung chính

Bộ Tài chính đề xuất đối tượng áp dụng là các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc quản lý, thanh toán, quyết toán niên độ ngân sách cho nhiệm vụ, dự án sử dụng vốn đầu tư công trong phạm vi quy định tại Nghị định.

Phạm vi điều chỉnh: Dự thảo Nghị định đề xuất quy định chi tiết về quản lý, thanh toán, quyết toán niên độ ngân sách vốn đầu tư công cho dự án, nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

Một số nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định dự kiến bao gồm: Quy định chung; quản lý, thanh toán vốn đầu tư công: Quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách (quyết toán theo niên độ); ứng dụng công nghệ thông tin; kiểm tra; trách nhiệm của các cơ quan liên quan....

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

BỘ NGOẠI GIAO: ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ VÀ QUẢN LÝ HỘ TỊCH TẠI CƠ QUAN ĐẠI DIỆN NGOẠI GIAO CỦA VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI

Bộ Ngoại giao đang lấy ý kiến góp ý với dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2023/TT-BNG hướng dẫn việc đăng ký và quản lý hộ tịch tại Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài.

Dự thảo đề xuất sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 07/2023/TT-BNG về “Việc nộp hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đăng ký hộ tịch” như sau:

Khi có yêu cầu giải quyết thủ tục đăng ký hộ tịch tại Cơ quan đại diện, người yêu cầu phải xuất trình bản chính một trong các giấy tờ sau đây: hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu, chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước hoặc giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp còn giá trị sử dụng (giấy tờ tùy thân) để chứng minh nhân thân; giấy tờ chứng minh đang cư trú tại nước sở tại (nếu có). Cơ quan đại diện kiểm tra, chụp và xác nhận bản chụp đã đối chiếu đúng với bản chính để lưu hồ sơ. Trường hợp gửi hồ sơ qua đường bưu điện thì nộp bản sao các giấy tờ nêu trên đã được chứng thực hợp lệ.

Trường hợp người yêu cầu là công dân Việt Nam thì có thể xuất trình bản chính thẻ căn cước hoặc căn cước điện tử (nếu nộp trực tiếp) hoặc nộp bản chụp giấy tờ này (nếu nộp qua đường bưu điện hoặc gửi qua hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến) để chứng minh nhân thân khi cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho phép Cơ quan đại diện kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Điểm mới được bổ sung ở quy định này là trường hợp người yêu cầu là công dân Việt Nam s được phép xuất trình “căn cước điện tử” trong trường hợp nộp trực tiếp. Theo quy định hiện hành tại Thông tư số 07/2023/TT-BNG thì khi nộp hồ sơ trực tiếp, công dân phải xuất trình bản chính thẻ căn cước.

Theo dự thảo, cơ quan đại diện ở khu vực lãnh sự nơi cha hoặc mẹ của trẻ em cư trú hoặc nơi trẻ em sinh ra thực hiện việc đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra tại nước ngoài, chưa được đăng ký khai sinh tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài và thuộc một trong các trường hợp sau: 1. Có cha và mẹ là công dân Việt Nam; 2. Có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam, còn người kia là người không quốc tịch; 3. Có mẹ là công dân Việt Nam còn cha không rõ là ai; 4. Có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam, người kia là công dân nước ngoài, cha và mẹ có văn bản thỏa thuận lựa chọn quốc tịch Việt Nam cho con khi đăng ký khai sinh.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

HÀ NỘI: CÓ THÊM KÊNH LẮNG NGHE ĐÁNH GIÁ, GÓP Ý VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Ngày 19/02/2025, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành Quyết định số 819/QĐ-UBND ban hành Quy chế hoạt động của Trang thông tin cải cách hành chính TP. Hà Nội.

Quy chế quy định hoạt động của Trang thông tin Cải cách hành chính của thành phố Hà Nội; áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp, sử dụng thông tin trên Trang thông tin Cải cách hành chính.

Trang Thông tin nhằm tuyên truyền, phổ biến văn bản của thành phố về cải cách hành chính; cung cấp thông tin về tình hình thực hiện, các kết quả đạt được trong cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và về kinh nghiệm, mô hình cải cách; là kênh để Ủy ban nhân dân thành phố giao tiếp, lắng nghe ý kiến đánh giá, góp ý của người dân, xã hội về cải cách hành chính.

Chuyên trang có địa chỉ: <http://caicachhanhchinh.hanoi.gov.vn>. Trang thông tin được thiết kế gồm 2 thành phần chính: Thành phần giao tiếp bên ngoài, gồm giao diện, các mục, các chuyên mục, các chuyên mục thành phần, các hình ảnh, ngôn ngữ của Trang thông tin; thành phần kỹ thuật bên trong, gồm các phần mềm thực hiện các chức năng để duy trì hoạt động và quản lý Trang thông tin.

Hoạt động của Trang thông tin tuân thủ theo quy định của pháp luật. Thông tin trên Trang thông tin phải phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính của thành phố; phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin của người dân, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức.

Thông tin được cung cấp trên Trang thông tin phải bảo đảm chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước, về báo chí, về sở hữu trí tuệ, về quản lý thông tin trên internet và quy định pháp luật khác có liên quan

*** TP. Hà Nội đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ người dân, doanh nghiệp**

Chiều ngày 16/02/2025, Thiếu tướng Nguyễn Hồng Kỳ, Phó Giám đốc Công an TP. Hà Nội cho biết: Yêu cầu trên là quyết tâm, mục tiêu hành động của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội trong công tác chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 của Chính phủ.

Theo đó, TP. Hà Nội đã tiên phong trong việc hợp nhất 3 Ban Chỉ đạo (Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án 06) thành một ban chỉ đạo duy nhất do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội trực tiếp làm Trưởng ban và triển khai mô hình này ở tất cả các cấp, đồng thời tổ chức, triển khai hoạt động của 5.034 tổ chuyển đổi số cộng đồng (với hơn 30.000 thành viên tại cơ sở), giúp cho việc chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được tập trung, đồng bộ, kịp thời và hiệu quả hơn.

TP. Hà Nội đã đẩy mạnh phát triển các hệ thống nền tảng quan trọng trong công tác quản lý như xây dựng hệ thống thông tin báo cáo số, ký số toàn hệ thống 3 cấp, triển khai phòng họp thông minh không giấy tờ (iCabinet) phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo thành phố.

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội tiên phong trong việc thành lập Trung tâm Phục vụ Hành chính công với phương châm hoạt động “hành chính thông minh - tận tâm phục vụ”, hướng tới “3 phi” đó là “phi địa giới hành chính - phi trung gian - phi vật chất”. Tháng 11/2024, thực hiện chỉ đạo của Trung ương, TP. Hà Nội đã xây dựng Đề án và thành lập Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố. Đây là bước đổi mới toàn diện, triệt để mô hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận “Một cửa”, nâng cao hiệu quả phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức với nhiều giải pháp được triển khai đồng bộ, bước đầu được người dân, doanh nghiệp đồng tình, ủng hộ.

TP. Hà Nội đã nâng cấp hệ thống dịch vụ công trực tuyến với gần 1.200 dịch vụ công trực tuyến được cung cấp và tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; ứng dụng Chatbot hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính; triển khai mô hình đại lý dịch vụ công trực tuyến thông qua hệ thống các doanh nghiệp bưu chính; triển khai sắp xếp lại mạng lưới Bộ phận Một cửa tại 30 quận, huyện để thực hiện theo mô hình phi địa giới hành chính giúp người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện thủ tục hành chính ở bất cứ nơi đâu; áp dụng KPI đánh giá năng suất, tiến độ và hiệu quả của các chi nhánh, sở ban ngành và đơn vị hành chính cấp quận, huyện, xã, phường trong giải quyết thủ tục hành chính với dữ liệu được cập nhật tự động, theo thời gian thực.

Tiếp tục triển khai Đề án phân cấp, ủy quyền gắn với tái cấu trúc các thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố, trong đó đã thực hiện phân cấp, ủy quyền gần 600 thủ tục hành chính; tập trung tái cấu trúc 150 thủ tục hành chính thiết yếu, phát sinh nhiều hồ sơ, nhằm đơn giản hóa quy trình, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; ứng dụng AI để tự động hóa các quy trình hành chính.

Cũng theo Thiếu tướng Nguyễn Hồng Ky, TP. Hà Nội tiếp tục đẩy mạnh phát triển hạ tầng số, ứng dụng số để phục vụ cho người dân, doanh nghiệp, cụ thể: Khai trương và đưa vào hoạt động Trung tâm Dữ liệu chính thành phố trên nền tảng công nghệ điện toán đám mây hiện đại với hơn 300 hệ thống ứng dụng của thành phố được di trú và bảo đảm an toàn thông tin; kết nối với 14 hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu của quốc gia và các bộ, ngành qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; số lượt kết nối là khoảng 2 triệu - 2,5 triệu lượt kết nối/tháng.

Đại tá Vũ Văn Tấn, Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an, Thư ký Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ đánh giá, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội là một trong những địa phương luôn đi đầu, đạt được rất nhiều kết quả, là hình mẫu khi triển khai Đề án 06, phục vụ nhân dân, doanh nghiệp. Trên cơ sở phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Đề án 06, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đã chủ động phát triển các mô hình và đăng ký với Trung ương và tiên phong thí điểm thành công nhiều tiện ích số phục vụ người dân, doanh nghiệp. Điển hình như, triển khai thành công mô hình Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, 100% các cơ sở khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố áp dụng cả cước để tra cứu thông tin khi khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

TP. Hà Nội cũng triển khai các ứng dụng để đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý phục vụ người dân, doanh nghiệp như: Đưa vào hoạt động ứng dụng thẻ vé giao thông Hà Nội đối với vận tải hành khách công cộng; triển khai tuyến phố không dùng tiền mặt, trông giữ xe không dùng tiền mặt tại các bến xe tỉnh và kết nối, hoàn thiện Đề án Giao thông thông minh của thành phố. Hà Nội cũng triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền và thực hiện thu thuế điện tử, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác hỗ trợ người nộp thuế. Thống kê, năm 2024 thu thuế từ hoạt động thương mại điện tử đạt gần 40.000 tỷ đồng, tăng 32% so với cùng kỳ.

Các đơn vị của TP. Hà Nội, trong đó chủ công là Công an TP. Hà Nội đã triển khai các ứng dụng quản lý, cảnh báo cháy gắn với xác thực định danh số nhà và dữ liệu dân cư trên địa bàn thành phố. Việc này đã và đang giúp cho công tác quản lý Nhà nước về phòng cháy chữa cháy đạt hiệu quả. Công an cấp cơ sở cũng nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong tuyên truyền, cảnh báo phòng cháy chữa cháy, ý thức người dân về nhiệm vụ này được nâng cao.

Bên cạnh đó, TP. Hà Nội cũng triển khai học bạ số cấp tiểu học trong lĩnh vực giáo dục cũng như phát triển ứng dụng công dân Thủ đô số (iHaNoi), nơi người dân có thể sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập và tương tác trực tiếp với các cấp chính quyền thành phố trên môi trường số nhanh chóng, kịp thời theo thời gian thực.

Nguồn: hanoimoi.vn/cand.com.vn

HUNG YÊN: CẢI THIỆN CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP HUYỆN

Những năm gần đây, cơ cấu kinh tế của huyện Kim Động dần chuyển dịch sang lĩnh vực công nghiệp - dịch vụ. Hạ tầng cơ sở từng bước được đầu tư đồng bộ, hiện đại. Qua các năm, huyện luôn được đánh giá là địa phương có nhiều cải thiện trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh. Năm 2024, huyện Kim Động là địa phương xếp thứ 2 toàn tỉnh về Bộ Chỉ số đánh giá năng lực điều hành kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các ban, ngành, chính quyền cấp huyện (Chỉ số DDCI), tăng 2 bậc (2,6 điểm) so với năm trước; 8/11 chỉ số thành phần của huyện đạt điểm tối đa như: Tính minh bạch và tiếp cận thị trường; Tính năng động của cấp huyện; Chi phí thời gian, Chi phí không chính thức... Có được kết quả đó là do huyện luôn chú trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, điều hành của các cấp chính quyền trong việc đẩy mạnh cải cách hành chính, xúc tiến, kêu gọi đầu tư và tạo thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng, đào tạo và cung ứng nhân lực... Năm 2024, trên địa bàn huyện cơ bản không còn tình trạng hồ sơ thủ tục hành chính quá hạn; tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến cấp huyện đạt 93,9% và cấp xã đạt 94,2%. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính tăng lên rõ rệt. Ông Đào Văn Nguyễn, Chủ nhiệm Hợp tác xã Đức Thịnh (xã Hùng An) bộc bạch: Cán bộ của huyện, xã đã trực tiếp về Hợp tác xã khảo sát, tư vấn cho chúng tôi về

cơ chế, chính sách, cách làm để phát triển bền vững. Hiện tại, Hợp tác xã phối hợp với đơn vị thu mua nông sản thử nghiệm trồng khoảng 3 mẫu gừng dược liệu. Hy vọng đây sẽ là hướng đi mới, hiệu quả cho Hợp tác xã trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

Ngay sau khi công bố kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số đánh giá năng lực điều hành kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các ban, ngành, chính quyền cấp huyện, đầu năm 2024, cả hệ thống chính trị huyện Yên Mỹ đã vào cuộc với quyết tâm cao cải thiện Chỉ số. Theo đó, Ủy ban nhân dân huyện cùng với các phòng, ban tiến hành đánh giá nguyên nhân của những hạn chế và bàn giải pháp tháo gỡ đối với những tiêu chí ở thứ hạng thấp và tiêu chí bị trừ điểm trong Bộ Chỉ số đánh giá năng lực điều hành kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các ban, ngành, chính quyền cấp huyện; giao nhiệm vụ cho các phòng chuyên môn tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh khắc phục triệt để những yếu kém, đặc biệt là những tiêu chí liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp. Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, huyện đã chủ động số hóa, niêm yết công khai các bộ thủ tục hành chính, quy trình giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm minh bạch; bố trí cán bộ, công chức có năng lực, trách nhiệm cao để hướng dẫn cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ, tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc nên rút ngắn tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tăng dần tỉ lệ hồ sơ giải quyết đúng, trước hạn và hạn chế tối đa hồ sơ thủ tục hành chính phải trả lại, từng bước nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp... Năm 2024, Bộ Chỉ số đánh giá năng lực điều hành kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các ban, ngành, chính quyền cấp huyện của huyện Yên Mỹ xếp thứ 4, tăng 2 bậc so với năm trước và là địa phương có biên độ tăng điểm cao nhất tỉnh với 8,93 điểm.

Chỉ số đánh giá năng lực điều hành kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các ban, ngành, chính quyền cấp huyện là Bộ Chỉ số đánh giá năng lực điều hành kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các ban, ngành, chính quyền cấp huyện. Nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, thời gian qua, các địa phương trong tỉnh đã quan tâm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, Hợp tác xã đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh như: Giảm bớt thủ tục và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; giúp doanh nghiệp, Hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn, khoa học kỹ thuật thông qua các hoạt động khuyến công; giới thiệu, quảng bá các sản phẩm công nghiệp, công nghiệp nông thôn thông qua các hội chợ, triển lãm, sàn thương mại điện tử... Cảm nhận rõ sự thông thoáng trong môi trường đầu tư, Chủ tịch Hội doanh nghiệp huyện Khoái Châu Đỗ Chí Hóa cho biết: Các doanh nghiệp hội viên đánh giá cao năng lực điều hành kinh tế và sự đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Đặc biệt, qua những buổi gặp mặt, đối thoại thường niên giữa Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu với các doanh nghiệp, những khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn, nhân lực, đất đai từng bước được giải quyết. Tôi cho rằng, doanh nghiệp mạnh thì nền kinh tế của địa phương, đời sống của Nhân dân sẽ ngày càng phát triển.

Năm 2024, là năm thứ 2 tỉnh Hưng Yên áp dụng Bộ Chỉ số đánh giá năng lực điều hành kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các ban, ngành, chính quyền cấp huyện. Việc đánh giá, chấm điểm dựa trên cơ sở thu thập, điều tra mức độ hài lòng của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với năng lực điều hành kinh tế, đồng hành và hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, Hợp tác xã. Qua từng năm triển khai, Chỉ số đánh giá năng lực điều hành kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các ban, ngành, chính quyền cấp huyện có những điểm mới, sát với yêu cầu thực tiễn hơn. Ngoài những chỉ số thành phần chung như: Tính minh bạch và tiếp cận thị trường, Tính năng động của cấp huyện, Chi phí thời gian, Chi phí không chính thức... thì vai trò của người đứng đầu Ủy ban nhân dân cấp huyện cũng được xác định là tiêu chí quan trọng để đánh giá năng lực cạnh tranh. Khi công bố kết quả Chỉ số đánh giá năng lực điều hành kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các ban, ngành, chính quyền cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố “tự soi lại chính mình”, tổ chức quán triệt, rút kinh nghiệm, đề ra các giải pháp nâng cao Chỉ số đánh giá năng lực điều hành kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các ban, ngành, chính quyền cấp huyện của địa phương trong những năm tiếp theo. Giải pháp căn cơ mà các địa phương cần thực hiện là đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, trọng tâm là đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 nhằm giảm thời gian, chi phí thực hiện các thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, trong đó, chú trọng vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp...

Nguồn: baohungyen.vn

BẮC GIANG: THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Những năm qua, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang luôn xác định công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng chuyển đổi số trong cải cách hành chính là nhiệm vụ chính trị quan trọng. Với mục tiêu phục vụ người dân, doanh nghiệp được tốt hơn.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác cải cách thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang đã ban hành Kế hoạch số 15/KH-TTPVHCC ngày 06/02/2025 về việc thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm 2025. Trong đó, tập trung triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, hướng đến sự hài lòng của người dân thông qua việc nâng cao chất lượng giải quyết các thủ tục hành chính.

Thời gian qua, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang luôn chú trọng việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, coi đây là một trong những nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu. Trung tâm đã thường xuyên rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo quy định. Qua đó, kịp

thời cập nhập, theo dõi, thay thế và bổ sung các thủ tục hành chính mới được ban hành, bãi bỏ, sửa đổi, niêm yết công khai tại Trung tâm.

Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quy trình giải quyết thủ tục hành chính cũng được Trung tâm triển khai mạnh mẽ. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế “một cửa”, “một cửa” liên thông bảo đảm đúng theo yêu cầu, công tác hiện đại hóa công sở được triển khai tích cực; việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhà nước đạt kết quả tốt.

Thực hiện chuyển đổi số trong cải cách hành chính, Trung tâm thường xuyên theo dõi, kiểm soát 100% hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đảm bảo đúng trình tự, thời gian quy định, báo cáo việc giải quyết thủ tục hành chính của các sở, cơ quan tại Trung tâm. Thường xuyên đôn đốc thực hiện đúng các quy định một cửa, một cửa liên thông, thủ tục hành chính thực hiện “5 tại chỗ” và “5 bước trên môi trường điện tử”. Đôn đốc các sở, ngành, địa phương tiếp tục rà soát thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện theo quy trình “5 tại chỗ” và “5 bước trên môi trường điện tử”. Kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết thủ tục hành chính, trường hợp, để xảy ra tình trạng chậm muộn phải thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức theo quy định.

Song song với đó, Trung tâm cũng đã chỉ đạo tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết qua các hình thức như: tuyên truyền đăng tải các video, clip lên trang hành chính công, tổ chức in, phát các tờ rơi có nội dung về chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến, duy trì hoạt động các nhóm zalo của tổ công nghệ số cộng đồng để thường xuyên chia sẻ video và trao đổi thông tin về chuyển đổi số. Nhờ tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính, quá trình xử lý hồ sơ trở nên nhanh chóng, minh bạch và hiệu quả hơn. Hướng dẫn người dân thực hiện thanh toán trực tuyến khi đến giao dịch giải quyết hồ sơ tại Trung tâm.

Trong năm 2024, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang đã tiếp nhận hơn 340 nghìn hồ sơ, trong đó hồ sơ giải quyết trước hạn hơn 317 nghìn, chiếm tỷ lệ 95,3%; tổng số hồ sơ tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích hơn 144 nghìn hồ sơ, đạt 42%.

Với tinh thần chủ động, Trung tâm đã đổi mới cải cách hành chính một cách toàn diện với mục tiêu “Lấy sự hài lòng của người dân là thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước”, qua đó phấn đấu tạo sự chuyển biến rõ nét hơn nữa trong thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính.

Thời gian tới, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, mở rộng các dịch vụ công trực tuyến và tăng cường nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức; chú trọng xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tạo điều kiện tốt nhất cho người dân khi thực hiện các thủ tục hành chính. Kiểm soát chặt chẽ việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm đảm bảo công khai, minh bạch; đôn đốc khắc phục các tồn tại, hạn chế nêu trên nhằm đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các chỉ tiêu.

Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến, nâng cao số lượng hồ sơ nộp trực tuyến và tiếp nhận qua bưu chính, tuyên truyền sử dụng tài

khoản VneID thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Hướng dẫn, tuyên truyền ứng dụng Zalo cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm; đồng thời, tiếp nhận và trả lời các nội dung liên quan đến thủ tục hành chính khi cá nhân tổ chức gửi đến Trung tâm thông qua Zalo.

Đẩy mạnh thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán trực tuyến và số hóa hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính giải quyết tại Trung tâm đạt 100%. Đề xuất giải pháp phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính nhằm rút ngắn thời gian giải quyết công việc thường xuyên, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp.

Nguồn: baove.congly.vn

HÒA BÌNH: TINH GỌN BỘ MÁY ĐỂ TĂNG TỐC PHÁT TRIỂN

Thực hiện Nghị quyết số 18- NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tỉnh Hòa Bình là tỉnh làm sớm, bài bản, đồng bộ, được sự ủng hộ cao của các cấp chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Với tinh thần chủ động, khẩn trương, không chần chừ, tỉnh Hòa Bình đã triển khai công tác tinh gọn bộ máy, hoàn thành trong hơn hai tháng, mang lại hiệu quả bước đầu đáng ghi nhận.

Tỉnh Hòa Bình đã thực hiện từ rất sớm về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Thực hiện thành công bốn đột phá chiến lược

Thời gian trước, tỉnh Hòa Bình có những xóm, thôn, bản, tổ dân phố chỉ có hơn 10 hộ dân, nhưng cơ cấu tổ chức vẫn có chi bộ đảng, chính quyền, ban công tác mặt trận, các tổ chức đoàn thể,... gây công kênh, lãng phí ngân sách nhà nước và không còn phù hợp với thực tế. Từ đó, tỉnh Hòa Bình quyết tâm tổ chức kiện toàn lại thôn, xóm, tổ dân phố.

Từ năm 2017, Tỉnh ủy Hòa Bình ban hành Đề án sáp nhập, kiện toàn thôn, xóm, tổ dân phố và được các cấp chính quyền, nhân dân trong tỉnh đồng tình ủng hộ, khi triển khai đạt hiệu quả thiết thực.

Giai đoạn 2017 - 2024, tỉnh Hòa Bình đã giảm một huyện và 59 đơn vị hành chính cấp xã; giảm một sở và 57 tổ chức trực thuộc các cơ quan tỉnh; 52 phòng thuộc chi cục và tương đương; giảm 21 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; giảm 133 cấp phó phòng và tương đương cấp tỉnh, cấp huyện. Trong đó, khối cơ quan Đảng giảm 11 tổ chức trực thuộc; giảm 16 cấp phó phòng và tương đương.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội giảm 18 tổ chức trực thuộc và 14 cấp phó đơn vị trực thuộc. Khối chính quyền giảm một sở; giảm 28 tổ chức trực thuộc; số phòng thuộc chi cục và tương đương giảm 52 tổ chức; số lượng cấp phó phòng và tương đương giảm

80 người. Cấp huyện giảm 21 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và 23 cấp phó phòng và tương đương.

Ngày 12/02/2025, tỉnh Hòa Bình đã tổ chức hội nghị công bố quyết định kết thúc hoạt động của tám Đảng đoàn, ba ban cán sự đảng và Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh. Đối với các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình, kết thúc hoạt động của Ban Dân tộc tỉnh và chuyển chức năng về Ban Văn hóa xã hội.

Đồng thời, tỉnh Hòa Bình đã trao quyết định nghỉ hưu đối với 13 đồng chí xin nghỉ hưu trước tuổi thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; quyết định thành lập hai đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, gồm: Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh; quyết định hợp nhất Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy thành Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

Sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy Hòa Bình còn năm cơ quan (giảm một cơ quan); 14 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy; hợp nhất, kết thúc hoạt động các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh còn 19 cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (giảm năm cơ quan); giảm 39 phòng, chi cục, đơn vị sự nghiệp thuộc cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; giảm 31 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Việc tổ chức sắp xếp lại bộ máy Tinh - Gọn - Mạnh đã tạo nguồn cán bộ dồi dào, từ đó lựa chọn được cán bộ có năng lực và trình độ giúp đảng bộ đó mạnh lên, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của đảng bộ, hiệu lực hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành càng được phát huy mạnh mẽ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Năm 2024, kinh tế - xã hội của tỉnh Hòa Bình đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận với toàn bộ 19 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra. Công tác an sinh xã hội, phúc lợi xã hội được quan tâm thực hiện. Văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, lao động, việc làm được chú trọng. Quốc phòng, an ninh được bảo đảm...

Tỉnh Hòa Bình thực hiện thành công bốn đột phá chiến lược, đó là: Hoàn thiện công tác quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; chỉ đạo xuyên suốt, linh hoạt và toàn diện công tác cải cách hành chính; phát triển nguồn nhân lực gắn với giải quyết việc làm, tăng năng suất lao động và hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

Điểm nhấn là tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 9%. Kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 2 tỷ USD, hộ nghèo từ chiếm hơn 9% giảm xuống còn hơn 6%; có 70% số xã đạt nông thôn mới. Hiện, Hòa Bình chọn triển khai 14 dự án trọng điểm có tổng giá trị hơn 80 nghìn tỷ đồng. Trong đó, dự án đường cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu và Khu công nghiệp Nhuận Trạch (huyện Lương Sơn) đã được khởi công. GRDP bình quân đầu người đạt 81 triệu đồng. Lần đầu tiên tỉnh đạt tổng thu ngân sách hơn 7.500 tỷ đồng, bằng 187% chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao, vượt kế hoạch đề ra...

Tất cả vì sự phát triển chung

Trong đợt sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả lần này, tỉnh Hòa Bình có 13 đồng chí lãnh đạo chủ chốt thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý xin nghỉ hưu trước tuổi. Trong số đó, bà Đinh Thị Thảo là cán bộ nữ dân tộc

Mường, nguyên Tỉnh ủy viên, nguyên Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh vừa được Tỉnh ủy Hòa Bình trao quyết định nghỉ hưu trước tuổi theo nguyện vọng (bà còn 5 năm công tác nữa mới đến tuổi nghỉ hưu theo quy định).

Bà Thảo đã có gần 34 năm công tác, trải qua nhiều vị trí, nhưng dấu ấn đậm nét nhất là khi bà đảm nhận vai trò Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh, nơi thực hiện đưa nhiều chính sách đến với người dân vùng khó khăn. Bà Thảo tâm sự: “Là người đứng đầu, nếu không gương mẫu sẽ gây chậm trễ quá trình sắp xếp tinh gọn bộ máy hoặc tạo ra những rào cản nhất định.

Việc nghỉ hưu sớm sẽ tạo điều kiện cho cán bộ trẻ có năng lực hơn công hiến. Tôi mong muốn Tỉnh ủy Hòa Bình quan tâm tạo điều kiện cho các cán bộ trẻ hơn đã được quy hoạch được sắp xếp vào các vị trí của các ngành, trong đó có Hội Nông dân tỉnh để các cán bộ trẻ có điều kiện phấn đấu, trưởng thành và có thời gian cống hiến. Rất mong sau tinh gọn bộ máy, các cán bộ trẻ sẽ đổi mới phương pháp làm việc, dám nghĩ dám làm, sáng tạo hiệu quả để góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của tỉnh Hòa Bình, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của đất nước”.

Là cán bộ trải qua nhiều cương vị công tác, ông Bùi Quang Điệp nguyên là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Sơn; nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hòa Bình; nguyên Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, sau hợp nhất ông Điệp được điều động, bổ nhiệm chức vụ mới là Chánh Thanh tra tỉnh.

Ông Điệp tâm sự: “Cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy để phát triển đất nước là vô cùng quan trọng. Tôi rất vui mừng và vinh dự được điều động và bổ nhiệm sang vị trí mới để cống hiến cho sự nghiệp phát triển chung của tỉnh Hòa Bình. Tuy nhiên, đây cũng là trách nhiệm mà Tỉnh ủy Hòa Bình giao cho tôi. Tôi tin tưởng rằng, việc tinh gọn sẽ đem lại hiệu quả cao trong cải cách hành chính nhà nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hòa Bình và đất nước”.

Trao đổi ý kiến với phóng viên Báo Nhân Dân, Bí thư Tỉnh ủy Hòa Bình Nguyễn Phi Long cho biết: Đây là sự kiện chính trị quan trọng của tỉnh, đánh dấu quá trình thay đổi về tổ chức bộ máy để phù hợp với tình hình thực tiễn được toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đồng tình ủng hộ. Đến nay, việc sắp xếp tổ chức bộ máy ở tỉnh đã hoàn thành, tạo tiền đề quan trọng để tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp, thực hiện thắng lợi các mục tiêu chính trị của tỉnh đã đề ra và chuẩn bị tốt mọi điều kiện để bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc...

Trong thời gian tới, các đảng bộ, cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được quy định cụ thể trong từng quyết định, khẩn trương triển khai công tác theo mô hình mới, tổ chức mới. Nhất là hai đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy và những cơ quan được hợp nhất phải bảo đảm kế thừa tốt nhiệm vụ của tổ chức đảng các cơ quan, đơn vị đã kết thúc hoạt động, không để gián đoạn, ngừng trệ...

Đối với các cán bộ vừa được bổ nhiệm giữ các trọng trách mới, cần khẩn trương bắt tay ngay vào công việc, nắm bắt thật nhanh công việc mới, không để khoảng trống trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, sự đình trệ trong công việc, không để ảnh hưởng đến các hoạt

động bình thường của xã hội, của người dân; tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, dân chủ, phân công nhiệm vụ cho các đồng chí cấp dưới, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ; kịp thời phản ánh những vấn đề còn bất cập để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền; tạo không khí mới thật sự sôi nổi, quyết tâm cao để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị năm 2025...

Qua quá trình chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, tỉnh Hòa Bình rút ra được một số bài học kinh nghiệm quý báu, đó là:

Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nghị quyết, tạo sự thống nhất trong hành động của cán bộ, đảng viên, người lao động và sự đồng lòng của nhân dân; tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, vai trò gương mẫu của đảng viên trong quá trình tổ chức thực hiện nghị quyết; dự báo được những khó khăn, vướng mắc và chủ động đưa ra hướng tháo gỡ những khó khăn, bất cập, nhất là quan tâm đến công tác cán bộ trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và quản lý biên chế gắn với vị trí việc làm.

Đồng thời, việc thể chế hóa, cụ thể hóa các nội dung của nghị quyết cần được tiến hành khẩn trương, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, liên thông trong hệ thống chính trị để thực hiện, nhất là những vấn đề mới; cần thường xuyên chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Nguồn: *nhandan.vn*

SƠN LA: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC Y TẾ

Đẩy mạnh cải cách hành chính, những năm qua, Sở Y tế đã thực hiện chuyển đổi số với các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của Nhân dân.

Phó Giám đốc Sở Y tế Trần Thanh Bình cho biết: Thực hiện công tác cải cách hành chính, Sở đề ra 7 nhiệm vụ trọng tâm, 49 nhiệm vụ cụ thể, giao cho từng phòng chuyên môn thuộc Sở, các cơ quan đơn vị trực thuộc thực hiện; phân công cụ thể, rõ người, rõ việc và thời gian hoàn thành. Lồng ghép, đưa các nội dung, thông tin về cải cách hành chính trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc; đồng thời tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, tọa đàm về các nội dung liên quan đến cải cách hành chính.

Sở Y tế ban hành Kế hoạch về kiểm soát thủ tục hành chính, nêu rõ kết quả, thời gian hoàn thành, trách nhiệm của các phòng chuyên môn thuộc Sở trong triển khai thực hiện. Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy trình giải quyết, rút ngắn thời gian, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức giao dịch. Năm 2024, Ngành tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La công bố 23 danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực khám, chữa bệnh; 1 danh mục lĩnh vực được phẩm và bãi bỏ 43 danh mục thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở. Hiện nay, ngành Y tế thực hiện 106 thủ tục hành chính, thuộc 11 lĩnh vực; 100% thủ tục hành chính thực hiện qua dịch vụ

công trực tuyến mức độ 3, 4. Trong năm 2024, Sở tiếp nhận 3.263 hồ sơ, trong đó 3.180 hồ sơ đã giải quyết, đạt 97,4%; 83 hồ sơ đang giải quyết, đạt 2,5%.

Bên cạnh đó, các bệnh viện còn thành lập đường dây nóng công khai số điện thoại của Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc các bệnh viện, tiếp nhận phản ánh của người dân; phát phiếu cho người bệnh đánh giá sự hài lòng. Năm 2024, qua khảo sát 11.031 phiếu đánh giá mức độ hài lòng người bệnh nội trú, trong đó tỷ lệ hài lòng chung 97,5%; hài lòng so với mong đợi 93,7%; hài lòng toàn diện đạt 94,73%. Khảo sát hài lòng người bệnh ngoại trú, với 2.276 phiếu; trong đó, tỷ lệ hài lòng chung 96,57%; hài lòng so với mong đợi 95,37%; hài lòng toàn diện 93,6%. Khảo sát hài lòng nhân viên y tế, với 3.398 phiếu, với tỷ lệ hài lòng chung 98,6%; hài lòng toàn diện: 97,8%; gắn bó lâu dài với bệnh viện 99,3%.

Công tác xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số được Ngành quan tâm chỉ đạo. 100% cơ quan sở và các đơn vị trực thuộc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành, sử dụng hòm thư công vụ; sử dụng chữ ký số trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành trên phần mềm quản lý văn bản, 100% thủ tục hành chính được giải quyết qua phần mềm một cửa điện tử. 90% thông tin chỉ đạo điều hành của ngành đăng trên trang thông tin điện tử: <http://soyte.sonla.gov.vn>.

Cải cách công vụ, ngành Y tế thực hiện tốt các quy định về vị trí việc làm; bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định; hoàn thành đề án vị trí việc làm; thực hiện quy trình, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo quy định. Năm 2024, Sở phối hợp với Trung tâm y tế: Mộc Châu, Vân Hồ, Sông Mã và Sốp Cộp giải quyết khó khăn, vướng mắc trong bố trí, sắp xếp số lượng người làm việc được giao; tình giảm biên chế 6 người; hiện toàn ngành có 16 cơ sở y tế công lập tự chủ bảo đảm 100% chi phí hoạt động, 5 cơ sở tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động.

Đến nay, 100% trạm y tế xã trên địa bàn tỉnh triển khai phần mềm y tế cơ sở, hồ sơ sức khỏe điện tử để cung cấp thông tin quản lý bệnh, hồ sơ sức khỏe người dân, 100% cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh sử dụng phần mềm trong khám chữa bệnh và liên thông thanh, quyết toán bảo hiểm y tế. Tại các bệnh viện tuyến tỉnh và huyện triển khai phương thức thanh toán không dùng tiền mặt thay thế bằng phương thức mã QR code hoặc phương thức Mobile money liên kết với các ngân hàng thương mại trên địa bàn. 100% cơ sở khám chữa bệnh trong và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh triển khai ứng dụng “VssID-Bảo hiểm xã hội số”, ứng dụng VneID để khám chữa bệnh bảo hiểm y tế...

Điển hình tiên tiến trong chuyển đổi số khám chữa bệnh, Bệnh viện đa khoa TX. Mộc Châu ứng dụng công nghệ thông tin khám, chữa bệnh từ xa (Telehealth) để kết nối, hội chẩn liên tuyến với Bệnh viện đại học Y Hà Nội và Nhi Trung ương. Dưới sự hỗ trợ trực tuyến của các bác sỹ đầu ngành đã giúp Bệnh viện đưa ra phác đồ điều trị chính xác, giảm chi phí cho bệnh nhân không phải chuyển lên tuyến trên. Năm 2024, đơn vị kết nối với các bệnh viện tuyến Trung ương hội chẩn 3 ca bệnh nặng; đăng ký khám, chữa bệnh từ xa hơn 40 ca, hội chẩn trao đổi chuyên môn; kết nối trạm y tế xã khám cho 12 ca bệnh.

Với quyết tâm cao, mục tiêu chuyển đổi số, cải cách hành chính trong ngành Y tế sẽ được triển khai hiệu quả, từng bước đổi mới toàn diện, hướng tới sự hài lòng của người bệnh, góp phần triển khai thành công chương trình chuyển đổi số của tỉnh, của quốc gia.

Nguồn: baosonla.org.vn

LẠNG SƠN: SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, PHỤC VỤ TỐT NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

Thời gian qua, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính. Qua đó, tạo được sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính.

Xác định cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ, giải pháp góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh, ngay từ đầu năm 2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Kế hoạch về triển khai công tác cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch về khắc phục Chỉ số cải cách hành chính năm 2023... Cùng đó, Sở chỉ đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ tích cực tham gia thực hiện cải cách hành chính toàn diện, sát với thực tế.

Để tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ, đầy đủ, kịp thời công tác cải cách hành chính, trong năm 2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành 6 quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính và xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền đối với 79 thủ tục hành chính; rà soát, kiến nghị đơn giản hóa 2 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư.

Cùng với đó, sở bố trí 2 công chức thay phiên trực, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, hướng dẫn cá nhân và doanh nghiệp thực hiện đăng ký nộp hồ sơ trực tuyến. Đến nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình (không tiếp nhận hồ sơ nộp trực tiếp) đối với 101/103 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

Bà Dương Thị Hòa, chuyên viên Bộ phận trực Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn cho biết: Từ năm 2024 đến nay, hầu hết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của sở đều đã được tiếp nhận trực tuyến. Do đó, số lượng người dân đến trực tiếp nộp hồ sơ giảm hơn 50% so với trước đây. Với một số người dân, doanh nghiệp chưa biết cách nộp hồ sơ trực tuyến, chúng tôi sẽ trực tiếp hướng dẫn.

Ngoài ra, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục thực hiện số hóa thủ tục hành chính. Trong năm, Sở đã hoàn thành số hóa 1.478 hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính lên kho dữ liệu số hóa thủ tục hành chính của tỉnh Lạng Sơn. Đồng thời, tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền cải cách hành chính như: thực hiện ứng dụng mã QR code truy cập tìm hiểu thông tin và tra cứu thủ tục hành chính; xây dựng video hướng dẫn nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua

mạng; thực hiện mô hình mở rộng điểm tư vấn, hướng dẫn thủ tục và hỗ trợ đăng ký thành lập doanh nghiệp qua mạng tại cửa hàng Viettel trên địa bàn các huyện, thành phố...

Với việc triển khai đồng bộ các giải pháp cải cách hành chính, trong năm 2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp nhận 4.687 hồ sơ, trong đó 100% hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến; 100% hồ sơ được trả trước và đúng hạn, không có hồ sơ chậm hạn. Năm 2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư xếp vị trí thứ hai trong khối các sở, ban, ngành của tỉnh về Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính trên địa bàn tỉnh, tăng 5 bậc so với năm 2023.

Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Vĩnh Mỹ Việt Nam (TP. Lạng Sơn) Nguyễn Văn Tuấn cho biết: Đầu tháng 2/2025, tôi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thực hiện thủ tục đăng ký thêm ngành nghề kinh doanh. Tại đây, tôi được cán bộ của Sở Kế hoạch và Đầu tư nhiệt tình hướng dẫn hoàn thiện và gửi hồ sơ trực tuyến, sau 1 ngày tôi đã nhận được kết quả.

Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Dương Thị Hoan cho biết: Để tiếp tục duy trì thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính của Sở Kế hoạch và Đầu tư, ngay từ đầu năm 2025, sở đã xây dựng và triển khai kế hoạch đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Cùng đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục quán triệt phòng chuyên môn, công chức nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ thủ tục hành chính; cải thiện, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công cho người dân, doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động.

Có thể thấy, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tích cực thực hiện cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu, từ đó giảm phiền hà, tăng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Nguồn: baolangson.vn

THÁI NGUYÊN: HUYỆN ĐỊNH HÓA NỖ LỰC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG SỐ

Cung cấp dịch vụ công trực tuyến công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho người dân; tỷ lệ giải quyết và số hóa hồ sơ từ cấp huyện đến các xã, thị trấn tăng; tỷ lệ hài lòng trong xử lý phản ánh, kiến nghị cũng như hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp đạt 100%... là những nét nổi bật trong công tác cải cách hành chính ở huyện miền núi Định Hóa ngay từ tháng đầu của năm 2025.

Những tháng đầu năm, người dân có nhu cầu giải quyết các thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên có chiều hướng tăng, đặc biệt là lĩnh vực chứng thực

giấy tờ để bổ sung hồ sơ xin việc, chuyển công tác, đi học.... Vậy nhưng, tất cả các trường hợp thực hiện các thủ tục hành chính từ cấp huyện đến cấp xã đều được giải quyết nhanh gọn, hiệu quả. Điều đáng nói là tỷ lệ người dân gửi hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng chiếm tỷ lệ khá cao.

Tính từ đầu năm đến ngày 18/02/2025, toàn huyện Định Hóa tiếp nhận tổng số 8.794 hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó tiếp nhận qua hình thức dịch vụ công trực tuyến 8.440 hồ sơ (95,97%); đã giải quyết trước và đúng hạn 8.535 hồ sơ. Hầu hết số hồ sơ còn lại đang trong thời hạn giải quyết. Điều đáng lưu ý hơn là huyện Định Hóa tiếp tục chú trọng tuyên truyền, cung cấp dịch vụ và hướng dẫn người dân thực hiện yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Theo thống kê của Ủy ban nhân dân huyện, riêng trong tháng 01/2025, tỷ lệ người dân nộp hồ sơ trực tuyến trên địa bàn đạt 95,36% (tăng 9,8% so với tháng 12/2024). Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 94,85%; 87,64% hồ sơ thanh toán trực tuyến.

Số hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính được số hóa cũng như cấp kết quả điện tử đạt 95,52%. Tỷ lệ hài lòng trong xử lý phản ánh, kiến nghị và hài lòng của người dân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đều đạt 100%. Bên cạnh đó, tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa cũng đạt 97,74%...

Đặc biệt, một số địa phương của huyện có tỷ lệ người dân nộp hồ sơ trực tuyến đạt 100% như các xã: Điem Mặc, Linh Thông, Định Biên, Lam Vỹ, Sơn Phú, Tân Dương, Thanh Định. Trong đó có xã Sơn Phú tăng 44,1%; xã Điem Mặc tăng trên 26%... (so với tháng 12/2024).

Kết quả này cho thấy nỗ lực không nhỏ trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số của huyện miền núi còn không ít khó khăn như huyện Định Hóa. Và, ngay từ ngày làm việc sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, các cơ quan, đơn vị của huyện đã đi vào hoạt động nền nếp, nghiêm túc, đặc biệt là tại các Bộ phận Một cửa, nơi trực tiếp tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa Lưu Viết Linh cho biết: Để thuận tiện cho người dân, tổ chức, các thủ tục hành chính được niêm yết công khai, đầy đủ, kịp thời tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, xã và trên cổng dịch vụ công trực tuyến. Hiện nay, số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân huyện niêm yết gồm 15 lĩnh vực ngành, 293 thủ tục, trong đó 88 thủ tục hành chính dịch vụ công toàn trình; 38 thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông; thực hiện niêm yết đầy đủ 16 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa.

“Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện thông báo công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia; biểu mẫu hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị được niêm yết công khai tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã, Cổng thông tin điện tử của huyện theo quy định...”, ông Lưu Viết Linh cho biết.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên cổng dịch vụ công, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa Nguyễn Minh Tú yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, nhất là trên môi trường điện tử.

Đồng thời, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức tham gia vào quá trình giải quyết thủ tục hành chính thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng nhiều hồ sơ trực tuyến giải quyết chậm, muộn hoặc không được tiếp nhận, xử lý; nghiêm túc thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả, tiếp tục nâng cao tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến để nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân.

Đối với các hồ sơ để chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định, đồng thời tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân liên quan...

Năm 2024, Bộ phận Một cửa trên toàn huyện đã tiếp nhận và giải quyết 51.341/51.714 hồ sơ (đạt 99,3%). Trong đó, giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến có 51.126 hồ sơ (đạt gần 98,9%); tiếp nhận trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính là 109 hồ sơ. Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 98,44%, cấp kết quả điện tử đạt 95,08%. Cùng với đó, tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa 92,26%; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 95,08%, tạo điều kiện thuận lợi và giảm phiền hà cho người dân, doanh nghiệp...

Nguồn: baothainguyen.vn

YÊN BÁI: HUYỆN VĂN YÊN KỶ VỌNG VÀO HIỆU NĂNG, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ MỚI

Sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả là chủ trương lớn của Đảng, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Tại huyện Văn Yên, việc triển khai thực hiện đã nhận được sự quan tâm sâu sắc của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân với nhiều kỳ vọng vào sự đổi mới toàn diện, hiệu quả hơn trong tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Một trong những nội dung quan trọng của Nghị quyết số 18-NQ/TW là việc tinh gọn tổ chức, giảm bớt các đầu mối trung gian, tăng cường tính hiệu quả trong hoạt động của bộ máy các cấp. Tại huyện Văn Yên, công tác sắp xếp tổ chức bộ máy đã được lãnh đạo huyện xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong suốt thời gian qua.

Theo Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Vũ Minh Huê, việc tinh gọn bộ máy không chỉ nhằm tiết kiệm nguồn lực mà còn hướng tới xây dựng một hệ thống chính trị minh bạch, gần gũi hơn với người dân. Nghị quyết nhấn mạnh mục tiêu nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Điều này được kỳ vọng sẽ khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, từ đó giảm bớt phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Anh Hà Văn Dũng - một doanh nhân trẻ tại thị trấn Mậu A bày tỏ: “Chúng tôi mong muốn, sau khi bộ máy được tinh gọn, các thủ tục hành chính sẽ trở nên nhanh gọn hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc triển khai các dự án đầu tư. Một bộ máy hiệu quả là yếu tố quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương”.

Thực tế, trong thời gian qua, huyện Văn Yên đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận trong cải cách hành chính. Điển hình là việc thành lập Bộ phận Phục vụ hành chính công, áp dụng mô hình “một cửa” liên thông, góp phần tạo ra môi trường làm việc minh bạch, chuyên nghiệp. Nghị quyết cũng đặt ra yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện hiện nay, đảm bảo phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu của thời kỳ hội nhập. Nhiều cán bộ tại huyện Văn Yên bày tỏ mong muốn lãnh đạo các cấp sẽ tiếp tục lắng nghe ý kiến của cơ sở, tăng cường đối thoại với nhân dân để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

Theo Phó Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Văn Yên Vũ Thành Trung, việc kết thúc hoạt động của đơn vị thời điểm này là hợp lý nhằm tinh giản đầu mối và chuyển các nhiệm vụ, chức năng về đúng cơ quan chuyên môn. Một yếu tố quan trọng để đảm bảo sự thành công của Nghị quyết là phát huy vai trò giám sát của nhân dân.

Phó Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Văn Yên Vũ Thành Trung: “Chúng tôi hy vọng, sự đổi mới sẽ giúp bộ máy lãnh đạo thực sự trở thành chỗ dựa vững chắc; giúp cán bộ, công chức đơn vị yên tâm công tác. Đồng thời, đưa các chính sách, nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống một cách hiệu quả hơn”.

Tại huyện Văn Yên, các tổ chức chính trị - xã hội và quần chúng nhân dân đã tích cực tham gia vào quá trình giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đảng và chính sách của Nhà nước. Đây được xem là kênh thông tin quan trọng giúp các cấp lãnh đạo kịp thời điều chỉnh phương hướng hoạt động, đảm bảo sự đồng thuận cao trong xã hội.

Mặc dù đạt được những kết quả tích cực ban đầu, việc thực hiện Nghị quyết vẫn đối mặt với không ít khó khăn. Đó là, vấn đề thay đổi tư duy, nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức còn chưa đồng bộ với yêu cầu đổi mới. Bên cạnh đó, việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy cũng cần đảm bảo quyền lợi của cán bộ dôi dư.

Để giải quyết những khó khăn, thách thức này, huyện Văn Yên đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ. Một trong số đó là việc tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của Nghị quyết trong toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân. Ngoài ra, huyện cũng chú trọng xây dựng các chính sách hỗ trợ cán bộ dôi dư, tạo điều kiện thuận lợi cho họ chuyển đổi công việc hoặc nghỉ chế độ.

Trong đó, Phòng Nội vụ huyện Văn Yên chủ động phối hợp với các đơn vị chức năng để xây dựng kế hoạch đào tạo lại, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ sau sắp xếp. Mục tiêu là đảm bảo mọi vị trí công việc đều được thực hiện bởi những người có đủ năng lực và tâm huyết.

Với những nỗ lực và quyết tâm cao của Đảng bộ và chính quyền huyện Văn Yên, cán bộ và Nhân dân địa phương, việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị “Tinh, gọn, hoạt

động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả” sẽ hoàn thành đúng yêu cầu, tiến độ, là động lực quan trọng để huyện Văn Yên tiếp tục phát triển bền vững, nâng cao chất lượng đời sống của người dân.

Nguồn: [baoyenbai.com.vn](#)

NINH BÌNH: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG, TẠO NỀN TẢNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Cải cách tài chính công là một trong sáu nội dung trọng tâm của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Cùng với các địa phương trên cả nước, tỉnh Ninh Bình đã thực hiện cải cách tài chính công một cách đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn, góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Nhằm tạo bước chuyển tích cực trong công tác cải cách tài chính công, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình đã tập trung chỉ đạo các ngành, địa phương tăng cường công tác chỉ đạo điều hành ngân sách nhà nước; thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Năm 2024, trong bối cảnh kinh tế tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách tài chính ngân sách được Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình chỉ đạo, điều hành, chủ động linh hoạt. Nguồn thu ngân sách nhà nước được khai thác hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn, nợ đọng thuế được thu hồi, chống thất thu ngân sách. Do vậy, năm 2024, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt được kết quả tích cực, với tổng số thu đạt hơn 20.150 tỷ đồng, vượt 8,3% dự toán, tăng 24,8% so với cùng kỳ năm 2023.

Trong đó thu nội địa không bao gồm tiền sử dụng đất, xỏ số kiến thiết là 12.542 tỷ đồng, tăng 11,4% dự toán, tăng 2,5% so với cùng kỳ năm 2023. Điều này đã tạo nguồn lực quan trọng để đầu tư phát triển các lĩnh vực trọng điểm. Một trong những điểm sáng trong quá trình cải cách tài chính công của tỉnh Ninh Bình là việc tăng cường quản lý, phân bổ hợp lý các nguồn lực tài chính. Trong đó, nguồn lực tài chính được tính ưu tiên “rót vốn” vào các chương trình, dự án trọng điểm, mang tính chiến lược, tạo sức lan tỏa và động lực phát triển.

Các lĩnh vực được ưu tiên bao gồm: Chương trình phục hồi kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia, an sinh xã hội, cải cách tiền lương, đặc biệt là các dự án hướng tới mục tiêu xây dựng tỉnh Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, Đô thị di sản thiên niên kỷ.

Các nguồn lực tài chính được phân bổ hợp lý đã tạo điều kiện cho mọi thành phần kinh tế tích cực tham gia vào các lĩnh vực dịch vụ công, góp phần khơi thông nguồn lực xã hội, phục vụ đặc lực cho mục tiêu đầu tư phát triển toàn diện, phục vụ định hướng phát triển chiến lược của tỉnh, xây dựng Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, Đô thị di sản thiên niên kỷ theo Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Cùng với đó, Ninh Bình tiếp tục thực hiện hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Các cơ quan hành chính nhà nước chủ động hơn trong quản lý biên chế, kinh phí, linh hoạt sử dụng nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ, đồng thời chú trọng tiết kiệm chi, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, tạo động lực làm việc và nâng cao chất lượng đội ngũ.

Các đơn vị sự nghiệp công lập chủ động hơn trong việc chuyển đổi cơ chế hoạt động, tích cực khai thác nguồn thu, nâng cao số lượng, chất lượng dịch vụ công, tăng mức độ tự chủ, giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước, trong đó mỗi năm giảm tối thiểu 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên. Từ đó, đã tạo nguồn lực để thực hiện chính sách an sinh xã hội của địa phương, tái đầu tư để phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ công, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính và đổi mới quản lý kinh tế trong giai đoạn mới.

Song song với việc đẩy mạnh cải cách cơ chế, tỉnh Ninh Bình đặc biệt coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xem đây là “lá chắn thép” để bảo vệ nguồn lực công, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tỉnh đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các kết luận sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục sai phạm và ngăn chặn các hành vi tương tự tái diễn.

Việc giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật tài chính không chỉ góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh mà còn tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, minh bạch, củng cố niềm tin của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp vào sự điều hành của chính quyền.

Với những nỗ lực không ngừng, tỉnh Ninh Bình đang từng bước hoàn thiện hệ thống quản lý tài chính công ngày càng minh bạch, hiệu quả, kiến tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Cải cách tài chính công không chỉ là nhiệm vụ then chốt mà còn là “động cơ” mạnh mẽ, đưa tỉnh Ninh Bình vững bước trên hành trình trở thành một tỉnh giàu đẹp, văn minh, hiện đại, mang đậm bản sắc văn hóa và lịch sử ngàn năm.

Để tiếp tục phát huy hiệu quả công tác cải cách tài chính công, tỉnh đã đề ra những giải pháp trọng tâm cho năm 2025 và các năm tiếp theo, đó là: Quyết liệt tăng thu ngân sách, cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên dành nguồn thực hiện chính sách an sinh xã hội, thực hiện các nhiệm vụ quan trọng.

Tập trung thực hiện sắp xếp bộ máy, biên chế trong các cơ quan, đơn vị theo tinh thần “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả” nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển phù hợp tình hình thực tiễn, qua đó tối ưu hóa các nguồn lực, đóng góp thiết thực cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí.

Nghiêm túc thực hiện các kết luận sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, người đứng đầu trong việc thực hiện quản lý tài chính, tài sản

công. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, khắc phục tình trạng đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức..., góp phần xây dựng một nền tài chính công minh bạch, hiệu quả, tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển bền vững.

Nguồn: baoninhbinh.org.vn

THANH HÓA: HUYỆN THIỆU HÓA XÂY DỰNG MÔ HÌNH “CHÍNH QUYỀN THÂN THIỆN VÌ NHÂN DÂN PHỤC VỤ”

Sau hơn 2 năm thực hiện, mô hình “Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ” đang tạo nên bước chuyển mới trong nhận thức và cách giải quyết công việc hành chính của chính quyền các xã, thị trấn huyện Thiệu Hóa, hướng đến một nền hành chính minh bạch, hiệu lực, hiệu quả, vì Nhân dân phục vụ. Qua đó, đã góp phần phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng và Nhà nước.

Xác định xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ” là một trong những giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền trong tình hình mới, thời gian qua, cấp ủy, chính quyền thị trấn Thiệu Hóa đã chỉ đạo, xây dựng quy chế, quy định, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn lực để xây dựng mô hình. Đến nay, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc của cán bộ, công chức thị trấn được trang bị đầy đủ, sắp xếp khoa học, gọn gàng. Khu vực người dân đến chờ làm thủ tục hành chính luôn giữ cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp. Đồng thời, Ủy ban nhân dân thị trấn còn niêm yết công khai các nội dung liên quan đến yêu cầu về cải cách thủ tục hành chính; quy trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả; quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân. Từ đó đã nâng cao tinh thần, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, kịp thời hướng dẫn, giúp đỡ, phục vụ Nhân dân tốt hơn trong thực hiện các thủ tục hành chính.

Cùng với thị trấn Thiệu Hóa, năm 2023, xã Tân Châu là một trong 5 địa phương đầu tiên của Thiệu Hóa triển khai mô hình “Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ”. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Châu Vũ Đình Dũng cho biết: “Bộ máy chính quyền đã có nhiều đổi thay trong cung cách phục vụ Nhân dân. Chính quyền có Thư xin lỗi người dân khi những công việc hành chính giải quyết không đúng hẹn; có Thư cảm ơn khi nhận được những góp ý đúng đắn, hợp lý của người dân. Chính quyền cũng có Thư chúc mừng khi người dân có việc vui, Thư chia buồn khi các gia đình khi có việc hiếu; tại các nhà văn hóa thôn có hòm thư tiếp nhận ý kiến đóng góp của Nhân dân... Qua phiếu đánh giá mức độ hài lòng của người dân, 100% số phiếu của bà con đều hài lòng về sự phục vụ của cán bộ, viên chức địa phương”.

Thực hiện công văn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về việc lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ” trên địa bàn tỉnh, tháng

12/2023, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy Thiệu Hóa đã ban hành các công văn về việc lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ” trên địa bàn huyện. Bám sát chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, cấp ủy, chính quyền các địa phương trong huyện đã chủ động lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”. Sau hơn 2 năm triển khai thực hiện, năm 2024, huyện Thiệu Hóa đã triển khai đồng bộ đến 24/24 xã, thị trấn, hoàn thành sớm 1 năm so với kế hoạch đề ra. Tại nhiều địa phương, chính quyền các cấp đã có nhiều sáng tạo, đổi mới nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền.

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hồ sơ công dân được sắp xếp, bố trí khoa học; các biểu mẫu, thủ tục hành chính, các khoản phí, lệ phí được niêm yết công khai, tạo sự thân thiện, thoải mái cho người dân khi đến làm việc. Ngoài việc đầu tư cơ sở vật chất, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân khi đến giải quyết các thủ tục hành chính; tác phong, lề lối làm việc, nhận thức trách nhiệm và thái độ phục vụ của cán bộ, công chức với Nhân dân cũng thay đổi tích cực. Đội ngũ cán bộ, công chức các xã, thị trấn đã cam kết thực hiện tốt nội dung khẩu hiệu “5 biết”, “3 không”, “4 thể hiện”. Công tác cải cách hành chính, thủ tục hành chính được thực hiện theo hướng tinh gọn, rút ngắn thời gian tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, hướng đến mục tiêu xây dựng nền hành chính thực sự chuyên nghiệp, hiệu quả, từng bước mang đến sự hài lòng cho người dân.

Người đứng đầu các địa phương luôn duy trì việc tiếp công dân định kỳ và tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể và Nhân dân. Qua đối thoại, ý kiến đóng góp của Nhân dân được cấp ủy, chính quyền ghi nhận, giải quyết kịp thời, tạo được niềm tin yêu, sự gắn kết chặt chẽ giữa Nhân dân với cấp ủy chính quyền địa phương. Nhân dân tin tưởng hơn vào sự lãnh đạo của chính quyền địa phương, sức lan tỏa và hiệu quả đi vào đời sống của người dân thiết thực và hiệu quả hơn. Theo kết quả lấy phiếu ý kiến đánh giá sự hài lòng của tổ chức, công dân, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Thiệu Hóa đã nhận được gần 100% số phiếu đánh giá hài lòng.

Trưởng ban Ban Dân vận Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện Thiệu Hóa Nguyễn Xuân Lai khẳng định: Mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ” đã góp phần nâng cao vai trò quản lý, điều hành của chính quyền, củng cố mối đoàn kết, phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Trong quá trình điều hành, các cấp chính quyền nhiều địa phương trong huyện đã triển khai và vận dụng mô hình một cách sáng tạo, hiệu quả với tinh thần trọng dân, gần dân, lấy dân làm gốc, nhờ đó, đã phát huy được tinh thần đoàn kết, tạo được sự đồng thuận của mọi tầng lớp Nhân dân trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước”.

Nguồn: baothanhhoa.vn

GIA LAI: NỖ LỰC CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

Tỉnh Gia Lai đang triển khai nhiều giải pháp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Mục tiêu của tỉnh năm 2025 là nằm trong top 30 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), đồng thời Chỉ số xanh (PGI) tăng điểm, tăng bậc so với năm trước.

Mới đây, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai đã xin chủ trương triển khai thí điểm mô hình “Cà phê doanh nhân”. Đây được coi là động thái quyết liệt trong việc xây dựng chính quyền phục vụ, của dân, do dân và vì dân; nâng cao chất lượng cung ứng các dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

Khi mô hình “Cà phê doanh nhân” được triển khai, các doanh nhân, doanh nghiệp sẽ có nhiều cơ hội tiếp xúc trực tiếp với lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai để nêu ý kiến, kiến nghị, đề xuất liên quan đến việc tháo gỡ những khó khăn trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh.

Cũng trong thời gian gần đây, lãnh đạo tỉnh đã có nhiều buổi làm việc với các sở, ngành, địa phương để nắm bắt tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nhất là những khó khăn, vướng mắc, từ đó chỉ đạo tháo gỡ. Đặc biệt, tại buổi làm việc với Ủy ban nhân dân TP. Pleiku ngày 15/01/2025, bên cạnh những chỉ đạo liên quan đến công tác quy hoạch, đầu tư công...

Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Rah Lan Chung nhấn mạnh: “Những vấn đề đang vướng mắc, lãnh đạo thành phố có thể gọi điện trực tiếp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để nhanh chóng tháo gỡ”.

Những động thái đó cho thấy tỉnh đang hết sức nỗ lực trong việc cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh để phù hợp với bối cảnh và xu thế phát triển theo hướng giảm chi phí tuân thủ, thúc đẩy tinh thần kinh doanh, khuyến khích đổi mới sáng tạo; đồng thời củng cố niềm tin, tạo điểm tựa cho doanh nghiệp phục hồi và phát triển.

Đầu năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai đã ban hành Kế hoạch số 155/KH-UBND triển khai nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Trong đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, đảm bảo triển khai kế hoạch kịp thời, thực hiện đồng bộ các giải pháp ở tất cả các cấp, ngành; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

Những mục tiêu quan trọng của kế hoạch chính là triển khai thực hiện có hiệu quả giải pháp khắc phục, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh, Chỉ số Xanh; tập trung phấn đấu cải thiện 6 nhóm giải pháp trọng tâm và 10 chỉ số thành phần. Đặc biệt, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phụ trách đầy đủ 142 chỉ số con thuộc 10 chỉ số thành phần Chỉ số năng lực cạnh tranh và 41 chỉ số con thuộc 4 chỉ số thành phần Chỉ số Xanh.

Trong đó, chú trọng khắc phục những chỉ số giảm điểm như: tiếp cận đất đai, chi phí không chính thức, tính năng động tiên phong của chính quyền, thiết chế pháp lý và an ninh trật tự. Bên cạnh đó, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp mới thành lập.

Cụ thể, phân đấu số doanh nghiệp gia nhập thị trường (thành lập mới và quay trở lại hoạt động) năm 2025 tăng ít nhất 10% so với năm 2024; số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường năm 2025 tăng dưới 10% so với năm 2024.

Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Đinh Hữu Hòa cho biết: “Sở được giao chủ trì thực hiện việc rà soát, nghiên cứu, cải cách quy trình xử lý để cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký kinh doanh và đăng ký đầu tư so với quy định tại các văn bản pháp luật; tổng hợp những bất cập, vướng mắc trong thực hiện dự án đầu tư; nâng cao chất lượng cải cách danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh để đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai kiến nghị với Trung ương, các Bộ, ngành có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung”.

Đồng thời, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị với Trung ương, các Bộ, ngành có thẩm quyền tháo gỡ triệt để các rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh do chồng chéo, mâu thuẫn, không hợp lý, khác nhau của các quy định pháp luật; nhận diện các vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục đầu tư và triển khai các dự án đầu tư để tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn hoặc đề xuất hướng xử lý những vướng mắc thuộc chức năng và thẩm quyền quy định”.

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025, lãnh đạo Sở Công thương yêu cầu trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc chú trọng thực hiện công tác cải cách hành chính, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp nhằm tăng cường thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

Giám đốc Sở Công thương Phạm Văn Bình cho hay: “Sở giao nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng. Theo đó, Phòng Quản lý năng lượng chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan trong thực hiện quy trình thủ tục tiếp cận điện năng, phân đấu chỉ tiêu tiếp cận điện năng thực hiện trong thời gian không quá 12 ngày; phân đấu đến hết năm 2025, toàn tỉnh Gia Lai có 100% số xã đạt tiêu chí điện nông thôn.

Phòng Quản lý thương mại chủ trì triển khai thực hiện các giải pháp khuyến khích, tạo điều kiện phát triển thị trường trong nước, xây dựng cơ sở dữ liệu các thị trường xuất khẩu, các nhóm hàng xuất khẩu thế mạnh của tỉnh Gia Lai.

Văn phòng Sở chủ trì tham mưu về việc tiếp tục cải thiện các yếu tố môi trường kinh doanh theo hướng giảm số lượng thủ tục, thời gian, chi phí và rủi ro cho doanh nghiệp, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, nâng cao chỉ số tính minh bạch”.

Nguồn: baogialai.com.vn

ĐỒNG NAI: HUYỆN VĨNH CỬU CHÚ TRỌNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Xác định cải cách hành chính là bước đột phá nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nên huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đặc biệt chú trọng tập trung nhiều giải pháp thực hiện. Nhờ đó, năm 2024, huyện Vĩnh Cửu được xếp loại xuất sắc và vươn lên vị trí thứ 3 trong các đơn vị cấp huyện về xếp hạng cải cách hành chính.

Những kết quả nổi bật

Năm 2024, Phòng Nội vụ - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính huyện Vĩnh Cửu, đã tham mưu cho cấp thẩm quyền ban hành 9 văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực được giao, nhằm cải cách mạnh mẽ chế độ thực hiện các thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Điển hình là đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu ban hành Kế hoạch 151/KH-UBND về theo dõi thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện.

Theo Trưởng phòng Phòng Nội vụ huyện Nguyễn Văn Mạnh, việc tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu có kế hoạch quản lý, theo dõi thi hành pháp luật, nhất là trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính, để tìm ra những khó khăn, vướng mắc, chông chéo, mâu thuẫn của các văn bản quy phạm pháp luật khi áp dụng thực tế đem lại hiệu quả. Nhờ đó, đã kịp thời đưa ra những kiến nghị, góp phần vào việc xây dựng hoàn thiện hệ thống pháp luật và tìm ra các biện pháp thích hợp. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực cụ thể; làm tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ làm công tác xử lý vi phạm hành chính.

Huyện Vĩnh Cửu phấn đấu tối thiểu 97% phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính được xử lý dứt điểm trong thời gian quy định. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 95%...

Cũng theo ông Mạnh, một trong những điểm nhấn đã thúc đẩy bước tiến trong cải cách hành chính của huyện Vĩnh Cửu năm qua là công tác công khai thủ tục hành chính và đơn giản thủ tục hành chính. Trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch 82/KH-UBND ngày 25/01/2024 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 và Kế hoạch 105/KH-UBND về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong năm 2024. Qua đó, đã rà soát, bãi bỏ được một loạt các thủ tục hành chính không còn phù hợp hoặc điều chỉnh, đề nghị cấp trên điều chỉnh nhiều thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi trong cải cách hành chính. Tất cả thủ tục sau sửa đổi, điều chỉnh đều được niêm yết công khai, kịp thời, đầy đủ tại Bộ phận Một cửa huyện và cấp xã như: lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước; tư pháp hộ tịch; lao động, thương binh và xã hội; giao thông vận tải; xây dựng; thông tin và truyền thông; kế hoạch và đầu tư... tạo thuận lợi để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục hành chính.

Huyện Vĩnh Cửu còn đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, Bộ phận Một cửa huyện, cấp xã đã áp dụng mô hình triển khai niêm yết công khai tất cả các bộ thủ tục hành chính, bộ hồ sơ mẫu các thủ tục hành chính qua quét mã QR, thay thế việc niêm yết bằng bản giấy như trước đây và bố trí nhân sự tại Bộ phận Một cửa để hướng dẫn người dân thực hiện tra cứu, sử dụng.

Bộ phận Một cửa các cấp sử dụng phần mềm Egov của tỉnh kết nối liên thông từ xã lên huyện và tỉnh; triển khai tiếp nhận, giải quyết 2 nhóm thủ tục hành chính liên thông là “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí, hỗ trợ chi phí mai táng” trên địa bàn; thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính...

Tiếp tục tạo đột phá

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu Nguyễn Thị Dung cho hay, kết quả công tác cải cách hành chính năm 2024 của huyện là sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị trên địa bàn.

“Năm 2024, huyện Vĩnh Cửu còn là một trong 4 địa phương cấp huyện thực hiện nghị quyết của Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã nên nhiệm vụ cải cách hành chính phải tiếp tục có nhiều bước tiến, đúng với tinh thần “đột phá” thúc đẩy kinh tế - xã hội trên địa bàn phát triển”, bà Dung nhấn mạnh.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu Nguyễn Thị Dung cho rằng, phát huy những kết quả đạt được, trong năm 2025, công tác cải cách hành chính của huyện Vĩnh Cửu tiếp tục tập trung vào các nội dung đã được xác định như: cải cách thể chế, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế hành chính theo quy định của Trung ương, chỉ đạo của tỉnh Đồng Nai và phù hợp thực tiễn địa bàn. Tiếp tục rà soát, kiến nghị đơn giản hóa các thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; phấn đấu giải quyết hồ sơ đúng, trước hạn tối thiểu trên 98%; có tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên. Bên cạnh đó, tập trung khai thác và sử dụng hiệu quả dữ liệu đã được chia sẻ, kết nối từ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do các cơ quan, đơn vị, địa phương đang quản lý tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử.

Huyện Vĩnh Cửu phấn đấu trong năm 2025, 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý, sử dụng. 100% các hệ thống thông tin có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác tại huyện được rà soát, kiến nghị kết nối, liên thông qua trực liên thông văn bản của tỉnh và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu...

Nguồn: baodongnai.com.vn

BÌNH DƯƠNG: NỖ LỰC XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN SỐ

Với quan điểm lấy người dân, tổ chức, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể trong việc thực hiện Đề án 06, chuyển đổi số, đến nay tỉnh Bình Dương đã triển khai thí điểm thành công việc khai thác Cơ sở dữ liệu đất đai để đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực cư trú. Bình Dương cũng là địa phương đầu tiên trong cả nước mà người dân ở nhà cũng có thể truy cập dữ liệu đất đai để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực cư trú trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Thời gian qua, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương đã quan tâm và chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành trong triển khai nhiều giải pháp, đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Để triển khai thực hiện hiệu quả các tiện ích của Đề án 06, trong 2 năm qua Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo lực lượng Công an tỉnh mở nhiều đợt cao điểm tập trung tối đa lực lượng để thu nhận hồ sơ căn cước công dân và định danh điện tử. Kết quả, tỉnh Bình Dương là 1 trong 19 địa phương đầu tiên trong cả nước hoàn thành nhiệm vụ cấp căn cước công dân cho người dân đủ điều kiện. Tỉnh Bình Dương đã đưa vào vận hành Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh; 100% số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của 3 cấp chính quyền được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cấp huyện, cấp xã.

Trong năm 2024, tỉnh tiếp tục tập trung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Đề án 06 của Chính phủ đạt nhiều kết quả nổi bật. Công tác tổ chức rà soát dữ liệu đất đai; số hóa dữ liệu hộ tịch, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch Quốc gia; tiếp nhận hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng VNeID được các ngành chức năng phối hợp thực hiện hiệu quả. Việc tích hợp Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến và giấy hẹn khám lại trên VNeID đã mang lại hiệu quả thiết thực, hỗ trợ người dân trong việc tiếp cận dịch vụ y tế một cách nhanh chóng và thuận tiện...

Trọng tâm công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số là hướng đến xây dựng chính quyền số để phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dân, tổ chức và doanh nghiệp. Những nỗ lực phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp tại tỉnh Bình Dương để lại nhiều dấu ấn đậm nét về sự hài lòng của người dân, đã góp phần nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của chính quyền các cấp, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo môi trường đầu tư thông thoáng và đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Nguồn: baobinhduong.vn

ĐỒNG THÁP: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRÊN 6 LĨNH VỰC VỚI TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2025. Kế hoạch nhằm nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính của các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của tỉnh, có những điểm nhấn quan trọng trong triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025. Đồng thời, tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

Những nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính năm 2025 bao gồm đẩy mạnh cải cách hành chính trên cả 6 lĩnh vực với trọng tâm, trọng điểm. Cụ thể, về cải cách thể chế, tập trung tháo gỡ vướng mắc pháp lý cho sản xuất, kinh doanh. Về cải cách thủ tục hành chính, tập trung đơn giản hóa thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền, giảm chi phí đầu vào, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

Trong cải cách tổ chức bộ máy hành chính, tập trung xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao năng lực thực thi của cán bộ, công chức, viên chức theo chủ trương của Bộ Chính trị về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017. Về cải cách chế độ công vụ, tập trung tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường văn hóa công sở, xây dựng đạo đức công vụ, tăng cường trách nhiệm của các cán bộ, công chức, viên chức thực thi nhiệm vụ, công vụ đối với người dân và doanh nghiệp.

Về cải cách tài chính công, tập trung tăng cường các biện pháp tăng thu, giảm chi thường xuyên, cơ cấu lại, tăng chi cho đầu tư phát triển, chống tiêu cực, tham nhũng trong việc sử dụng tài chính công. Trong xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, công dân số, đặc biệt là tập trung triển khai Đề án số 06.

Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của tỉnh yêu cầu phải xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thành viên Ban Chỉ đạo cần chủ động phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

Nguồn: baodongthap.vn

LONG AN: HUYỆN TÂN TRỤ PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Huyện Tân Trụ, tỉnh Long An phát động phong trào thi đua cải cách hành chính để tiếp tục phấn đấu giữ vững thành tích trong tổng thể của tỉnh.

Huyện Tân Trụ tổ chức phát động phong trào thi đua thực hiện cải cách hành chính năm 2025 trên toàn địa bàn với nhiều nội dung quan trọng. Trong đó, tiêu chí thi đua đối với tập thể: Phải hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện; kết quả đánh giá, phân loại thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025 của cơ quan, đơn vị xếp loại tốt; không có những hạn chế trong công tác cải cách hành chính theo quy định; kết quả xếp hạng các chỉ số thành phần trong các Bộ Chỉ số: Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính đạt hơn 98%; Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) trên địa bàn huyện đã được giao cho các cơ quan, đơn vị phụ trách tăng điểm so với kết quả của năm trước liền kề; thực hiện nghiêm Kế hoạch kỷ luật, kỷ cương hành chính của Ủy ban nhân dân huyện (không có cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính với mọi hình thức).

Tiêu chí thi đua đối với cá nhân: Phải hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong năm 2025; tham mưu triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025; tham mưu triển khai, thực hiện bảo đảm chất lượng và đúng thời gian quy định các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và huyện; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính (không vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính).

Đối tượng thi đua gồm: Tập thể các cơ quan chuyên môn trực tiếp tham mưu triển khai, thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân huyện. Tập thể Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã trực tiếp tham mưu triển khai, thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Trụ Trịnh Phước Trung nhấn mạnh: Việc phát động thi đua cải cách hành chính nhằm phát huy truyền thống yêu nước, động viên tinh thần đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có những hoạt động cụ thể, thiết thực tham gia thi đua đầy mạnh mẽ cải cách hành chính năm 2025, xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, thông suốt, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

Bên cạnh đó, nâng cao ý thức trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của huyện và công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác cải cách hành chính;...

Nguồn: baolongan.vn

KINH NGHIỆM PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG Ở TRUNG QUỐC, SINGAPORE VÀ NHỮNG GỢI Ý CHO VIỆT NAM

Tham nhũng là hiện tượng kinh tế - xã hội gắn liền với sự hình thành và phát triển của bộ máy nhà nước. Trên thế giới hiện nay, không một quốc gia nào hoàn toàn không có tham nhũng, tuy nhiên, mức độ tham nhũng ở các quốc gia là khác nhau, tùy thuộc vào cơ chế, biện pháp và nỗ lực phòng, chống tham nhũng của mỗi nước. Để phòng, chống tham nhũng có hiệu quả, việc tham khảo kinh nghiệm của các quốc gia về vấn đề này là rất cần thiết, nhất là kinh nghiệm phòng, chống tham nhũng của Trung Quốc và Singapore - hai quốc gia có nhiều điểm tương đồng với Việt Nam nhìn từ cách thức tổ chức quyền lực nhà nước và văn hóa chính trị.

Kinh nghiệm phòng, chống tham nhũng của Trung Quốc và Singapore

Những năm qua, công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở Trung Quốc và Singapore đều đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận. Để có được kết quả đó, cả hai nước đều đã có những nỗ lực trên nhiều phương diện và thực hiện phòng, chống tham nhũng một cách bài bản, khoa học và quyết liệt. Qua đó, có thể nhận thấy một số kinh nghiệm chung đáng chú ý như sau:

Thứ nhất, quyết tâm chính trị mạnh mẽ và cam kết chống tham nhũng tận gốc của đảng cầm quyền, được duy trì qua các thế hệ lãnh đạo cùng với sự gương mẫu của các lãnh đạo cấp cao.

Ở Trung Quốc, kể từ sau Đại hội XVIII của Đảng Cộng sản Trung Quốc đến nay, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình luôn nhắc lại tuyên bố: “Cuộc chiến chống tham nhũng là vấn đề chính trị đầu tiên và quan trọng nhất”(1). Với ý chí và quyết tâm trên, việc đấu tranh ngăn chặn tham nhũng được thực hiện với tất cả các đối tượng, lĩnh vực, không có ngoại lệ, không có vùng cấm. “Chúng ta tiếp tục bắt cả “hồ lẩn ruồi” trong xử lý các quan chức lãnh đạo vi phạm nguyên tắc của Đảng và pháp luật của Nhà nước cũng như có hành vi sai trái và tham nhũng, những việc làm ảnh hưởng tới lợi ích của nhân dân. Tất cả đều được xử lý bình đẳng như nhau trước luật pháp và kỷ luật của Đảng; bất kỳ ai liên quan tới tham nhũng đều phải được điều tra kỹ lưỡng, không thiên vị”(2).

Ở Singapore, quyết tâm chính trị trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng của Đảng Hành động Nhân dân (PAP) được thể hiện ngay trong quá trình tranh cử và trong suốt thời gian dài lãnh đạo đất nước. Quyết tâm đó còn được duy trì và có sự nhất quán cao giữa các thế hệ lãnh đạo của Đảng. Sau thời gian nắm quyền của Lý Quang Diệu, hai thế hệ Thủ tướng kế nhiệm là Ngô Tác Đống (cầm quyền từ năm 1990 đến năm 2004) và Lý Hiển Long (cầm quyền từ năm 2004 đến tháng 5/2024) cũng rất chú trọng hoàn thiện pháp luật và bộ máy chống tham nhũng với quyết tâm chống tham nhũng đến cùng. Có thể thấy, ở Singapore, quyết tâm chính trị trong phòng, chống tham nhũng là chưa từng suy chuyển trong giới lãnh đạo Đảng Hành động Nhân dân qua 3 thế hệ: Lý Quang Diệu, Ngô Tác Đống đến Lý Hiển Long.

Trong thực tế, phòng, chống tham nhũng, quyết tâm chính trị của đảng cầm quyền không chỉ là chủ trương, định hướng mà phải rất cụ thể bằng các chiến lược, cùng với các quy định, cơ chế, luật lệ, tổ chức, nguồn lực thực hiện. Đi cùng với quá trình này, tấm gương của nguyên thủ quốc gia, lãnh đạo chính trị cấp cao luôn là điểm tựa vững chắc cho quyết tâm chống tham nhũng đến cùng. Thành công của việc phòng, chống tham nhũng của Singapore trong hơn nửa thế kỷ qua trước hết là do đã duy trì được quyết tâm chính trị đó qua các thế hệ lãnh đạo. Đảng Hành động Nhân dân đã xây dựng được một trong những giá trị cốt lõi của giới lãnh đạo chính trị cấp cao là sự liêm khiết, công hiến, một chính phủ trong sạch, tài năng dù dưới thời của vị thủ tướng nào, nhằm bảo đảm vị trí cầm quyền của mình.

Thứ hai, các cơ quan phòng, chống tham nhũng được trao đủ thẩm quyền và có sự độc lập nhất định để thực thi nhiệm vụ có hiệu quả.

Kinh nghiệm của Trung Quốc cho thấy, hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng sẽ được bảo đảm khi có sự độc lập của các cơ quan phòng, chống tham nhũng. Sự độc lập được xác định trên ba phương diện: địa vị pháp lý, nhân sự và kinh phí. Trong hệ thống tổ chức của Đảng Cộng sản Trung Quốc, Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (CCDI) do Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng bầu trực tiếp, nên cơ quan này vừa có quyền lực mạnh, vừa có sự độc lập nhất định trong việc thực hiện chức năng kiểm tra đối với các vị trí quyền lực cao trong hệ thống tổ chức của Đảng.

Năm 2018, Trung Quốc ban hành Luật Giám sát, trong đó quy định: Ủy ban Giám sát nhà nước là cơ quan giám sát tối cao ở Trung Quốc. Cơ quan này chịu trách nhiệm trước Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc và Ủy ban Thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc (Quốc hội)(3). Bộ Giám sát và Cục Điều tra tội phạm tham nhũng được hợp nhất vào Ủy ban Giám sát nhà nước.

Như vậy, theo Hiến pháp mới của Trung Quốc, Ủy ban Giám sát nhà nước là một trong 4 cơ quan hiến định, bên cạnh Quốc Vụ viện, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Ủy ban Giám sát nhà nước được trao quyền mạnh, trong đó có quyền thẩm vấn, điều tra, khám xét, thu thập chứng cứ, phong tỏa và tịch thu tài sản, bắt và tạm giam công chức vi phạm đến 6 tháng để phục vụ điều tra...

Ủy ban Giám sát nhà nước thực hiện lãnh đạo công tác của ủy ban giám sát các cấp ở địa phương; các tỉnh, thành phố, khu tự trị, châu tự trị, huyện, huyện tự trị, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc khu thành lập ủy ban giám sát, chịu trách nhiệm trước đại hội đại biểu nhân dân cùng cấp, ủy ban thường vụ của nó và ủy ban giám sát cấp trên, đồng thời chịu sự giám sát của các cơ quan này. Ủy ban giám sát cấp trên lãnh đạo ủy ban giám sát cấp dưới. Thông qua hệ thống ủy ban giám sát từ Trung ương đến địa phương, Trung Quốc có thể triển khai mở rộng công tác giám sát toàn diện, bao trùm lên phạm vi toàn quốc, tăng cường giám sát việc thực thi quyền lực công của công chức nhà nước ở mọi nhánh quyền lực, triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng. Sự ra đời của Luật Giám sát được xem là đã tạo nên sự kết hợp thống nhất giữa quản lý Đảng bằng quy chế với quản lý đất nước bằng pháp luật, giữa giám sát trong Đảng và giám sát nhà nước.

Đối với Singapore, cơ quan phòng, chống tham nhũng độc lập của nước này là Cục Điều tra tham nhũng (The Corrupt Practices Investigation Bureau, viết tắt là CPIB) được cơ cấu, tổ chức lại dưới thời của Lý Quang Diệu. Theo đó, cơ quan này tách khỏi các cơ quan nhà nước khác, trực thuộc Thủ tướng, có toàn quyền điều tra và kết tội tham nhũng. Cục Điều tra tham nhũng có quyền tự do hành động để xử lý kẻ tham nhũng, bất kể kẻ đó ở vị trí xã hội nào, thuộc đảng phái chính trị nào, thuộc sắc tộc hay tín ngưỡng nào. Chính vì vậy, không ai và không cấp nào có thể có ý kiến hay can thiệp nhằm làm sai lệch kết quả điều tra, xét xử. Thành viên của Cục Điều tra tham nhũng thường là những nhân viên cảnh sát chuyên về lĩnh vực điều tra tham nhũng nên họ có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động điều tra, nghiên cứu. Hơn nữa, do hoạt động chuyên trách nên các thành viên của Cục Điều tra tham nhũng dành toàn bộ thời gian và công sức cho công việc. Thêm vào đó, Cục Điều tra tham nhũng có quyền bắt giữ những người bị tình nghi tham nhũng mà không cần cơ quan cảnh sát cho phép. Các nhân viên của Cục Điều tra tham nhũng còn có các quyền đặc biệt khác, như quyền điều tra theo thẩm quyền của cảnh sát được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự mà không cần sự phê chuẩn của cơ quan công tố, quyền điều tra tài khoản ngân hàng, cổ phần, tài khoản mua bán, tài khoản chi tiêu hoặc bất kỳ tài khoản nào khác... Điều này cho phép Cục Điều tra tham nhũng phát hiện kịp thời và ngăn chặn có hiệu quả các hành vi tham nhũng.

Theo quy định của pháp luật chống tham nhũng ở Singapore, Tổng thống là người bổ nhiệm Giám đốc Cục Điều tra tham nhũng. Tuy nhiên, Tổng thống thường chỉ bổ nhiệm trong trường hợp người đó nhận được sự đồng thuận của Quốc hội và Thủ tướng. Bên cạnh việc bổ nhiệm Giám đốc, Tổng thống cũng có thể bổ nhiệm Phó Giám đốc, các trợ lý của Giám đốc, các điều tra viên chuyên ngành của Cục Điều tra tham nhũng. Tổng thống quy định cấp bậc cụ thể đối với các trợ lý của Giám đốc và các điều tra viên chuyên ngành. Dĩ nhiên, trên thực tế, việc Tổng thống bổ nhiệm các vị trí của Cục Điều tra tham nhũng mang tính hình thức nhiều hơn là thực quyền, bởi đây là cơ quan trực thuộc Thủ tướng, và rõ ràng là việc bổ nhiệm các vị trí này chịu ảnh hưởng rất lớn từ sự tín nhiệm của Thủ tướng. Tuy nhiên, căn cứ vào yếu tố mang tính thủ tục trên mà theo quy định, trong những trường hợp Cục Điều tra tham nhũng cần điều tra một vụ việc tham nhũng liên quan đến các quan chức trong nội các của Thủ tướng, nếu không được Thủ tướng chấp thuận thì có thể vẫn được tiến hành dưới sự chấp nhận của Tổng thống.

Việc cơ quan phòng, chống tham nhũng có sự độc lập với các cơ quan quyền lực nhà nước là nhằm hạn chế tối đa sự tham gia (dính líu) của các nhà chính trị trong quá trình điều tra, xét xử. Trong trường hợp ở Singapore, Giám đốc của Cục Điều tra tham nhũng có thể thông qua sự chấp thuận của Tổng thống để tiến hành điều tra các bộ trưởng - thành viên nội các của Thủ tướng - và các quan chức nếu như bị Thủ tướng từ chối. Tuy nhiên, trên thực tế, giới lãnh đạo Đảng Hành động Nhân dân luôn tự ý thức về việc giảm thiểu tối đa các nguy cơ tham nhũng của các nhà chính trị và các quan chức, nhằm tránh tình huống các đảng chính trị đối lập sử dụng Cục Điều tra tham nhũng như một thứ vũ khí để chống lại các nhà chính trị của Đảng Hành động Nhân dân với các nghi vấn về tham nhũng, dễ gây ra sự mất uy tín đối với đảng cầm quyền. Ở Singapore, Cục Điều tra tham nhũng được ví như “thanh kiếm tiêu

diệt tham nhũng”. Cơ quan này nằm độc lập, không chịu sự can thiệp của bất kỳ ban, ngành nào, không tiếp nhận bất cứ mệnh lệnh nào đi ngược lại với quy phạm pháp luật và nguyên tắc làm việc và thậm chí còn có thẩm quyền thực hiện điều tra đối với Thủ tướng.

Một điều kiện khác đi cùng với sự độc lập của các cơ quan phòng, chống tham nhũng là tính quyền uy, hiệu quả hay hiệu lực của luật pháp. Tham nhũng là một hành vi phạm tội khó phát hiện và cũng khó điều tra, tố cáo. Chủ thể phạm tội tham nhũng thường là người có quyền lực, thậm chí có khi còn cao hơn cả quyền lực của cơ quan phòng, chống tham nhũng. Do đó, sẽ khó hình thành uy lực đối với chủ thể phạm tội. Trong nhiều trường hợp, đối tượng chịu tổn hại từ hành vi tham nhũng lại không có vị trí đặc biệt gì, khi bị xâm phạm lợi ích cũng khó có thể tố cáo hành vi tham nhũng đó. Một số lý do như vậy khiến cho tham nhũng khó bị vạch mặt hoặc tố cáo. Do vậy, không chỉ cần thiết lập một cơ quan phòng, chống tham nhũng chuyên trách, mà còn cần quy định cho cơ quan này có năng lực điều tra toàn diện và năng lực chấp pháp cứng rắn, đây mới là yếu tố mấu chốt cho thành công của chống tham nhũng. Những năng lực này chủ yếu bao gồm: quyền điều tra đặc biệt, quyền khám xét, quyền đóng băng tài sản, quyền bắt giữ,... Sau khi phát hiện ra các hành vi tham nhũng, người chịu trách nhiệm trong tổ chức giám sát phòng, chống tham nhũng hoặc các điều tra viên đặc biệt cũng có thể thực hiện các quyền điều tra đặc biệt như cảnh sát. Nếu bất kỳ người nào chống lại, không cho thực hiện khám xét, ngăn cản cơ quan phòng, chống tham nhũng thừa hành chức trách hoặc không chịu cung cấp tình tiết, bằng chứng khi được yêu cầu thì đều bị coi là tội phạm. Nếu cần thiết, cơ quan phòng, chống tham nhũng có thể đóng băng, thu giữ tài sản, thu giữ hộ chiếu, giấy tờ cá nhân... Tất nhiên, những quyền lực này ở mỗi quốc gia là khác nhau và ở mỗi thời điểm khác nhau thì mức độ, trình tự thực hiện cũng khác.

Thứ ba, cơ sở chính trị - pháp lý cho cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng không ngừng được hoàn thiện.

Ở Trung Quốc, từ khi thực hiện cải cách đến nay, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã ban hành một loạt văn bản xác lập hệ thống quy phạm trong Đảng về phòng, chống tham nhũng, như Điều lệ Đảng Cộng sản Trung Quốc; Quy định tiêu chuẩn về sinh hoạt chính trị nội bộ Đảng Cộng sản Trung Quốc; Quy tắc liêm chính và kỷ luật tự giác của Đảng Cộng sản Trung Quốc; Điều lệ xây dựng quy định nội bộ Đảng Cộng sản Trung Quốc; Điều lệ công tác tuyển chọn, sử dụng cán bộ lãnh đạo Đảng Cộng sản Trung Quốc; Điều lệ xử phạt kỷ luật Đảng Cộng sản Trung Quốc; Quy định về xây dựng dự thảo các văn kiện có tính quy phạm nội bộ Đảng Cộng sản Trung Quốc...

Ngoài ra, một số văn kiện được xây dựng nhằm triển khai trực tiếp công tác giám sát nội bộ Đảng, như: Điều lệ Giám sát nội bộ Đảng Cộng sản Trung Quốc; Điều lệ Chất vấn Đảng Cộng sản Trung Quốc; Điều lệ Công tác thanh tra Đảng Cộng sản Trung Quốc... Có thể thấy, ở Trung quốc, hệ thống quy định trong Đảng là một bộ phận cấu thành hệ thống văn bản pháp quy quốc gia, kết hợp với các văn bản pháp luật của Nhà nước về giám sát và phòng, chống tham nhũng đã tạo nên cơ sở chính trị - pháp lý và bảo đảm việc quy chuẩn hóa quản lý các hành vi của đảng viên. Tiếp tục cụ thể hóa tinh thần trên, tại Kỳ họp thứ nhất khóa XVIII (tháng 3/2018), Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc đã ban hành Luật Giám sát nước Cộng

hòa Nhân dân Trung Hoa. Sự ra đời của Luật này thay thế cho Luật Giám sát hành chính nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và Điều lệ thực thi của nó được ban hành trước đó.

Với tư cách là lực lượng thống nhất lãnh đạo Nhà nước, Đảng Cộng sản Trung Quốc cũng đặt ra yêu cầu đối với các cơ quan nhà nước trong việc hoàn thiện hệ thống pháp lý về giám sát quyền lực và phòng, chống tham nhũng. Quyết định của Hội nghị toàn thể Trung ương 4 Đại hội XVIII của Đảng chỉ rõ yêu cầu: “Đẩy mạnh hoạt động lập pháp phòng, chống tham nhũng quốc gia, hoàn thiện hệ thống xử phạt và phòng ngừa tham nhũng, hình thành cơ chế quản lý hiệu quả khiến không dám tham nhũng, không thể tham nhũng, không muốn tham nhũng, kiên quyết ngăn chặn và phòng ngừa hiện tượng tham nhũng”(4). Đại hội XX của Đảng Cộng sản Trung Quốc tổng kết, trong thời gian qua, Trung Quốc đã thúc đẩy chính thể không dám tham nhũng, không thể tham nhũng và không muốn tham nhũng, áp dụng song song các biện pháp “đả hổ”, “diệt ruồi”, “săn cáo”; cuộc đấu tranh chống tham nhũng giành thắng lợi mang tính áp đảo và được củng cố toàn diện, đã loại bỏ các mối hiểm họa nghiêm trọng trong Đảng, Nhà nước và quân đội, bảo đảm quyền lực mà nhân dân giao phó luôn được sử dụng để mưu cầu hạnh phúc cho nhân dân(5).

Đối với Singapore, việc hoàn thiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng được coi là một nội dung quan trọng, một trong bốn trụ cột của mô hình chống tham nhũng ở quốc đảo này. Công cụ chủ yếu mà Đảng Hành động Nhân dân sử dụng trong quá trình lãnh đạo đấu tranh phòng, chống tham nhũng là những cải cách từ Luật Phòng, chống tham nhũng và trao đủ thẩm quyền cho cơ quan phòng, chống tham nhũng độc lập Cục Điều tra tham nhũng. Luật Phòng, chống tham nhũng của Singapore quy định rất chặt chẽ, cụ thể về những vấn đề cơ bản như: khái niệm tiền tham nhũng, việc bổ nhiệm Giám đốc và nhân viên của Cục Điều tra tham nhũng; các hình phạt áp dụng, thẩm quyền của các ủy viên công tố trong việc điều tra chống tham nhũng... và nhiều vấn đề khác nhằm bảo đảm cho việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng có hiệu quả hơn. Luật này cũng thường xuyên được bổ sung để phù hợp với sự thay đổi của thời cuộc, cũng như xóa tan mọi “vùng cấm” trong việc phòng, chống tham nhũng ở đảo quốc này. Có thể khẳng định, Singapore đã hoàn thiện hệ thống pháp luật như một công cụ hiệu quả nhằm hiện thực hóa ý chí lãnh đạo của Đảng Hành động Nhân dân trong việc xử lý nghiêm các hành vi lạm quyền, tham nhũng ở quốc gia này.

Thứ tư, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng.

Những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc, công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã được thực hiện một cách quyết liệt, thể hiện sự cam kết xử lý nghiêm minh các vi phạm pháp luật, hành vi tham nhũng. Những đại án tham nhũng được xử lý cho thấy quyết tâm lớn của Đảng trong việc thực hiện chống tham nhũng. Từ sau Đại hội XVIII, Đảng luôn kiên trì “đả hổ, diệt ruồi, săn cáo”, nghiêm trị mọi hành vi tham nhũng theo đúng tinh thần trị “cả gốc lẫn ngọn”. Từ tháng 11/2012 đến cuối tháng 4/2022, các cơ quan thanh tra, giám sát, kỷ luật trên toàn quốc đã điều tra 4,39 triệu vụ tham nhũng, kỷ luật 4,7 triệu đối tượng(6). Năm 2023 được coi là năm có nhiều quan chức bị “ngã ngựa” nhất. Theo tổng kết của CCDI, trong số hơn 40 cán bộ thuộc diện Trung ương Đảng quản lý bị điều tra trong năm 2023, có hơn 30 cán bộ bị xử lý kỷ luật. Đây chính là những con “hổ lớn” mà

CCDI nhắm tới. Số vụ điều tra cấp cao trong năm 2023 tăng 40% so với năm trước đó; hầu hết các đối tượng bị điều tra là từ cấp thứ trưởng trở lên, thuộc diện Trung ương Đảng quản lý. Phát biểu trong phiên họp toàn thể của CCDI ngày 08/01/2024, Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình nhấn mạnh, Đảng sẽ “trừng phạt hành vi tham nhũng của ruồi và kiến” để cho quần chúng “được hưởng lợi nhiều hơn”(7). Điều này cũng đánh dấu một giai đoạn mới trong cuộc chiến chống tham nhũng của Trung Quốc khi mở rộng phạm vi sang truy quét cả “ruồi và kiến” - ám chỉ những hành vi tham nhũng ở quy mô nhỏ, dễ che giấu hơn. Riêng nửa đầu năm 2024, Trung Quốc bắt giữ 36 quan chức cao cấp, trong đó có 8 quan chức thuộc cơ quan đảng và nhà nước ở Trung ương, 20 quan chức thuộc cơ quan đảng, chính quyền ở địa phương...(8).

Ở Singapore, các cán bộ hành vi tham nhũng đều bị xử lý một cách nghiêm minh. Ngoài việc sử dụng luật pháp để xử phạt, ý chí của cố Thủ tướng Lý Quang Diệu trong việc gạt bỏ các mối quan hệ thân thiết để xử lý theo tinh thần pháp lý cũng đóng vai trò vô cùng quan trọng, điều mà hẳn sẽ không dễ dàng thực hiện trong điều kiện Đảng Hành động Nhân dân là đảng cầm quyền duy nhất, và Lý Quang Diệu là Tổng Bí thư của Đảng, đồng thời là Thủ tướng - một vị trí tập trung quyền lực mạnh để có thể vượt qua các kháng cự cũng như các quy định pháp luật. Tuy nhiên, chính tinh thần pháp lý nghiêm minh của ông là điểm tựa quan trọng để Đảng Hành động Nhân dân có thể lãnh đạo nhất quán trong việc xử lý đối với bất kỳ cán bộ nào có hành vi tham nhũng.

Bên cạnh các kinh nghiệm chung như đã nêu ở trên, do đặc thù của mỗi quốc gia, Trung Quốc và Singapore cũng có những điểm đặc thù trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Ở Singapore, để phòng ngừa tham nhũng, “chính sách dưỡng liêm”, trả lương và đãi ngộ để cán bộ không muốn tham nhũng là một nội dung quan trọng. Theo đó, đảo quốc này đã bảo đảm một mức lương thỏa đáng đối với các công chức nhà nước và những nhà lãnh đạo chính trị. Singapore tạo ra sự yên tâm cho cán bộ lãnh đạo, công chức để hạn chế tham nhũng, minh bạch hóa Chính phủ; đồng thời, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức nhà nước dành hết tâm sức cho việc quản lý, hoạch định chính sách. Hiện nay, Thủ tướng, các bộ trưởng, cán bộ cấp cao, nhân viên Chính phủ Singapore được hưởng mức lương cao nhất thế giới, so với những người cùng cấp bậc ở các nước khác. Không chỉ dừng lại ở đó, Singapore còn thực hiện việc điều chỉnh lương khu vực nhà nước ngang bằng và cao hơn so với khu vực tư nhân. Đây là cách để Singapore vừa có thể giữ được nhân tài trong bộ máy chính quyền, vừa chống tham nhũng có hiệu quả. Thành công trong chống tham nhũng của Singapore một phần còn do quốc gia này đã xây dựng được bộ máy nhà nước gọn nhẹ, hoạt động đạt hiệu quả cao. Chính quyền chỉ có một cấp là Chính phủ Trung ương và luôn coi trọng việc tinh giản bộ máy hành chính. Sự gọn nhẹ về bộ máy tạo thuận lợi cho việc làm trong sạch bộ máy đó, hay nói cách khác, góp phần làm giảm đối tượng phải giám sát và loại trừ tham nhũng.

Trong khi đó, Trung Quốc là một quốc gia rộng lớn và đang trong quá trình phát triển mạnh mẽ, tình trạng tham nhũng cũng phức tạp, khó lường, có quy mô ngày càng lớn, theo đó, công tác phòng, chống tham nhũng đòi hỏi phải có sự toàn diện hơn về tổng thể, với hệ thống biện pháp phù hợp. Trung Quốc xác định giám sát, kiểm soát quyền lực là con đường

duy nhất để hạn chế, loại trừ tham nhũng, do đó, bên cạnh việc tiếp tục đẩy mạnh hoạt động giáo dục, tuyên truyền, thuyết phục, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã áp dụng hàng loạt biện pháp khác nhằm loại trừ tham nhũng một cách căn bản, như hoàn thiện hệ thống kiểm tra và giám sát quyền lực, củng cố hệ thống luật pháp chống tham nhũng, hoàn thiện các quy định quản lý nội bộ Đảng, các quy định, thể chế về chống tham nhũng, tăng cường kiểm tra nội bộ Đảng; kiểm soát khâu lựa chọn cán bộ, thực hiện công khai tài sản,...

Từ sau Đại hội XVIII của Đảng Cộng sản Trung Quốc, Trung ương Đảng chủ trương kiên quyết chống tham nhũng “không có vùng cấm, bao phủ toàn diện, không khoan nhượng”, quyết tâm “đả hổ”, “diệt ruồi”, “săn cáo”. Đến Đại hội XIX, Đảng tiếp tục yêu cầu xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ quan giám sát nằm dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, bao phủ toàn diện, đạt hiệu quả cao, thông qua việc xây dựng Luật Giám sát để đưa ý chí của Đảng vào ý chí của Nhà nước, phát huy sự kết hợp của cơ quan giám sát trong Đảng với cơ quan giám sát nhà nước, tăng cường sức mạnh của hoạt động giám sát, hình thành và củng cố môi trường mang tính áp đảo trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Trong quá trình cải cách hệ thống giám sát, kiểm tra, Trung Quốc mở rộng phạm vi giám sát và thực hiện giám sát đối với toàn đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy nhà nước. Theo quy định của Luật Giám sát, phạm vi giám sát mới của hệ thống giám sát nhà nước hay đối tượng giám sát bao gồm các cơ quan của Đảng Cộng sản Trung Quốc, các cơ quan của đại hội đại biểu nhân dân, cơ quan hành chính, cơ quan chính hiệp, cơ quan tư pháp, cơ quan thẩm phán, cơ quan kiểm tra, Đảng Dân chủ Nông dân và Công nhân Trung Quốc, viên chức của Liên đoàn Công thương, những nhân viên chịu sự quản lý của Luật Công chức, cùng cá nhân, tổ chức ở các lĩnh vực khác trong toàn hệ thống công lập. Với chính sách cụ thể này, Trung Quốc thực sự đưa toàn bộ hệ thống các cơ quan, ban, ngành và cá nhân thực thi quyền lực công vào trong mạng lưới kiểm tra, giám sát của Đảng Cộng sản, không còn tồn tại điểm trắng(9). Điều này thể hiện sự thống nhất hữu cơ trong các khâu lãnh đạo của Đảng và quản lý đất nước theo luật pháp, giữa công tác giám sát trong nội bộ Đảng và giám sát trong các cơ quan nhà nước. Trong đó, kiên quyết thực hiện phương châm: Đảng phải tự quản Đảng, quản Đảng nghiêm minh, thiết thực giải quyết các vấn đề tồn tại của chính bản thân mình(10). Nghị quyết Đại hội XX của Đảng Cộng sản Trung Quốc xác định, Trung Quốc sẽ tiếp tục “kiện toàn hệ thống giám sát do Đảng thống nhất lãnh đạo, bao phủ toàn diện, uy tín và hiệu quả cao, hoàn thiện cơ chế giám sát và ràng buộc trong điều hành quyền lực, lấy giám sát trong Đảng làm chủ đạo, thúc đẩy điều hòa, thông suốt giữa các cơ chế kiểm tra và giám sát, để quyền lực vận hành dưới ánh sáng. Kiên quyết đánh thắng cuộc chiến công kiên và cuộc chiến lâu dài chống tham nhũng..., chống tham nhũng là tự mình cách mạng triệt để nhất”(11).

Một số gợi mở cho Việt Nam trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng

Những kinh nghiệm từ cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở Trung Quốc và Singapore có thể mang đến những gợi ý có giá trị cho các quốc gia trong khu vực, trong đó có Việt Nam. Những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở nước ta đã đạt được nhiều thành tựu, phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý có hiệu quả các hành vi tham nhũng theo đúng tinh thần “Không có vùng cấm,

không có ngoại lệ”, góp phần tăng cường và củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Mặc dù bối cảnh, điều kiện ở mỗi nước là khác nhau, nhưng từ kinh nghiệm của Trung Quốc và Singapore, có thể thấy một số gợi mở trong công tác phòng, chống tham nhũng ở nước ta thời gian tới như sau:

Thứ nhất, cần tiếp tục duy trì sự đồng thuận và quyết tâm chính trị cao từ đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng đối với kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng. Với cương vị là những người nắm giữ những vị trí quyền lực cao của Đảng, Nhà nước, sự quyết tâm của đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng đi cùng với sự gương mẫu, đi đầu trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng, thực hiện “nói đi đôi với làm” là yếu tố tiên quyết cho phòng, chống tham nhũng thành công. Sự gương mẫu trong lời nói và hành động của các nhà lãnh đạo này luôn có sức lan tỏa mạnh mẽ đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân trong thực hiện kỷ cương, pháp luật nói chung và các cơ chế, biện pháp phòng, chống tham nhũng nói riêng.

Thứ hai, để kiểm soát và ngăn chặn những cán bộ, đảng viên lạm dụng quyền lực, tham nhũng trong khi thực hiện chức trách, nhiệm vụ, cần tiếp tục hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các cơ chế kiểm soát quyền lực chính trị, quyền lực nhà nước. Trong hệ thống chính trị Việt Nam, sự kiểm soát quyền lực chính trị và quyền lực nhà nước phụ thuộc rất lớn vào sự kiểm soát của Đảng với vai trò là đảng lãnh đạo, cầm quyền. Sự kiểm soát này, một mặt, đòi hỏi phải được thể chế hóa mạnh mẽ thành các quy định mang tính chính trị - pháp lý cụ thể; mặt khác, cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao để bảo đảm cho các quy định đó được thực hiện nghiêm, có hiệu quả từ trên xuống dưới. Cùng với đó, cần rà soát lại vị trí, thẩm quyền, trách nhiệm của các chủ thể kiểm tra, giám sát và đối tượng kiểm tra, giám sát để bảo đảm tính khách quan cao nhất trên các phương diện: vị trí pháp lý, nhân sự, kinh phí thực hiện, như kinh nghiệm của Singapore và Trung Quốc đã chỉ ra.

Thứ ba, về thiết chế phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng, bên cạnh các cơ quan thực hiện chức năng giám sát, kiểm soát quyền lực, cần nghiên cứu kỹ lưỡng hơn về mô hình một cơ quan có đủ thẩm quyền, nguồn lực và các điều kiện cần thiết để thực hiện chống tham nhũng chuyên trách. Cơ quan chuyên trách này có đủ thời gian, sự chuyên tâm và chuyên môn, nghiệp vụ để tập trung theo dõi, phát hiện, điều tra các vụ án tham nhũng lớn, phức tạp, hoặc tiếp nhận các phản ánh về dấu hiệu tham nhũng lớn từ hệ thống giám sát, kiểm soát quyền lực để thực hiện việc chống tham nhũng, tránh bị phân tán vào việc thực hiện nhiều nhiệm vụ khác nhau như các cơ quan đang thực hiện chức năng kiểm tra, thanh tra, giám sát quyền lực như hiện nay.

Thứ tư, cần tăng cường hơn nữa việc thực hiện công khai, minh bạch thẩm quyền và trách nhiệm giải trình của các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, tổ chức của Nhà nước trong ban hành và thực hiện các quyết định, chính sách. Đây là cơ sở, điều kiện quan trọng để việc giám sát, phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng của các cơ quan chức năng đạt hiệu quả, chất lượng cao. Mặt khác, trong bối cảnh hiện nay, cần đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số, minh bạch và liên thông dữ liệu trong hệ thống các cơ quan nhà nước nói chung, nhất là đối với các cơ quan cùng thực hiện chức năng về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng. Từ đó, tăng

cường sự liên kết, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong việc nhận diện, phát hiện, điều tra, truy tố và xét xử hành vi tham nhũng để vừa tránh sự chồng chéo, lãng phí nguồn lực trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, vừa xử lý nhanh chóng, đồng bộ, nhịp nhàng và dứt điểm các vụ án tham nhũng lớn, tinh vi, phức tạp.

Thứ năm, cần mở rộng phạm vi cuộc đấu tranh chống tham nhũng và tập trung nhiều hơn vào việc phát hiện, xử lý kịp thời những hành vi tham nhũng có quy mô nhỏ và dễ bị che giấu, hay chính là những hành vi tiêu cực nảy sinh trong quá trình thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, để phục vụ nhân dân được tốt hơn và xây dựng, củng cố niềm tin của người dân vào chính quyền và chế độ. Phát huy mạnh mẽ sự tham gia giám sát, phản ánh của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí, truyền thông trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Để phát huy có hiệu quả vai trò, sự tham gia của các lực lượng xã hội này, cần hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch, quyền tiếp cận thông tin, trách nhiệm giải trình, đặc biệt là hoàn thiện pháp luật về bảo vệ người tố cáo tham nhũng.

TS. Lê Khánh Ly, Tạp chí Cộng sản

Nguồn: tapchicongsan.org.vn

Ghi chú:

(1) Xi Jinping: The Governance of China IV (Tạm dịch: Tập Cận Bình: Quản trị đất nước Trung Quốc tập 4), Foreign Languages Press Co. Ltd, Beijing, China, 2022, tr.589.

(2) Xi Jinping: The Governance of China I (Tạm dịch: Tập Cận Bình: Quản trị đất nước Trung Quốc tập 1), Sđd, tr.420.

(3) Xem: Nguyễn Huy Quý: “Trung Quốc sửa đổi Hiến pháp, cải cách bộ máy của Đảng và Nhà nước”, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 04/7/2018, <https://www.tapchicongsan.org.vn/hoat-ong-cua-lanh-ao-ang-nha-nuoc/-/2018/51413/trung-quoc-sua-doi-hien-phap%2C-cai-cach-bo-may-cua-dang-va-nhanuoc.aspx>.

(4) 中国共产党第十八届四中全会：“中共中央关于全面推进依法治国若干重大问题的决定” (Tạm dịch: Phiên họp toàn thể lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa 18: “Quyết định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc về một số vấn đề lớn liên quan đến thúc đẩy toàn diện nhà nước pháp trị”, Trang điện tử Chính phủ Trung Quốc, ngày 23/10/2014, https://www.gov.cn/zhengce/2014-10/28/content_2771946.htm).

(5) Xem: Toàn văn Báo cáo Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XX Đảng Cộng sản Trung Quốc, Trang điện tử Tổng Lãnh sự quán nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa tại TP. Hồ Chí Minh, http://hochiminhcity.china-consulate.gov.cn/xwdt/202210/t20221026_10792286.html.

(6) Xem: Khánh Minh: “Trung Quốc công bố số liệu sốc chống tham nhũng trong 10 năm”, Báo Lao động điện tử, ngày 01/7/2022, <https://laodong.vn/thoi-su-quoc-te/trung-quoc-cong-bo-so-lieu-soc-chong-tham-nhung-trong-10-nam-1062741.lido>.

(7) Xem: Tử Uyên: “Chiến dịch truy lùng tham nhũng mới của Trung Quốc”, Báo Công an nhân dân online, ngày 17/01/2024, <https://cand.com.vn/Su-kien-Binh-luan-antg/chien-dich-truy-lung-tham-nhung-moi-cua-trung-quoc-i720391/>.

(8) Xem: Ngọc Vân: Trung Quốc bắt giữ kỷ lục “hồ lớn” trong chiến dịch chống tham nhũng, Báo Lao động điện tử, ngày 07/7/2024, <https://laodong.vn/the-gioi/trung-quoc-bat-giu-ky-luc-ho-lon-trong-chien-dich-chong-tham-nhung-1362766.ldo>.

(9) Xem: “Chỉ dẫn khoa học nhằm làm sâu sắc hơn công cuộc cải cách hệ cơ chế giám sát của Nhà nước”, Báo “Tiểu Khang”, kỳ 9, năm 2019.

(10) Xi Jinping: The Governance of China II (Tạm dịch: Tập Cận Bình: Quản trị đất nước Trung Quốc tập 2), Sđd, tr.177, 178.

(11) Toàn văn Báo cáo Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XX Đảng Cộng sản Trung Quốc, Trang điện tử Tổng Lãnh sự quán nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa tại Thành phố Hồ Chí Minh, http://hochiminhcity.china-consulate.gov.cn/xwdt/202210/t20221026_10792286.html.

TINH GỌN BỘ MÁY CUỘC CÁCH MẠNG “VỪA CHẠY, VỪA XẾP HÀNG”

Tinh gọn bộ máy theo cách “vừa chạy, vừa xếp hàng” là một bước đi hợp lý để cải cách hành chính theo hướng linh hoạt, thích ứng với thực tiễn.

Ngày 12/02/2025, Quốc hội đã khai mạc Kỳ họp bất thường lần thứ 9 để thể chế hóa những cải cách nhằm tinh gọn bộ máy Nhà nước. Chỉ trong khoảng thời gian 2 tháng, số lượng những cải cách được Đảng, Nhà nước đưa ra là không lồ.

Trong hệ thống Đảng, nhiều cơ quan được hợp nhất hoặc giải thể nhằm tránh trùng lặp chức năng. Ban Đối ngoại Trung ương chuyển nhiệm vụ về Bộ Ngoại giao và Văn phòng Trung ương Đảng, trong khi Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ Trung ương giao lại cho Ban Tổ chức Trung ương và Bộ Y tế. Các hội đồng lý luận được sáp nhập vào Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Đồng thời, báo chí và truyền thông của Đảng cũng được tái cơ cấu, với Tạp chí Cộng sản và Báo Nhân Dân trở thành đầu mối chính.

Bên trong các ban Đảng, số lượng vụ và phòng giảm mạnh: Ban Kinh tế Trung ương giảm 33% số vụ, Ban Nội chính Trung ương giảm 16% số vụ và 50% số phòng, Ủy ban Kiểm tra Trung ương giảm 14% số vụ và 58% số phòng. Hệ thống Đảng ủy cấp Trung ương cũng được tái cơ cấu, chuyển các tổ chức đảng về Đảng bộ Chính phủ và Đảng bộ Quốc hội.

Quốc hội giảm số ủy ban từ 9 xuống 7, chấm dứt hoạt động Viện Nghiên cứu lập pháp và Truyền hình Quốc hội. Chính phủ giảm số bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan thuộc Chính phủ từ 30 xuống còn 21, đồng thời tinh giản khoảng 30-50% số đơn vị trung gian.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cũng thực hiện cắt giảm mạnh, với nhiều đơn vị giảm từ 30% đến 75% số phòng, vụ, góp phần nâng cao hiệu quả vận hành bộ máy nhà nước.

Cuộc tinh gọn bộ máy mà Việt Nam đang triển khai thực sự là một cuộc cách mạng “vừa chạy, vừa xếp hàng” theo đúng nghĩa. Quá trình này đòi hỏi phải thực hiện ngay trong khi hệ thống vẫn vận hành, vừa triển khai vừa điều chỉnh theo thực tiễn, không có sẵn một mô hình tối ưu mà phải liên tục thử nghiệm và hoàn thiện.

Cách tiếp cận theo phương thức “vừa chạy, vừa xếp hàng” có nhiều ưu điểm quan trọng, giúp giảm thiểu xáo trộn, tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính.

Trước hết, phương thức này đảm bảo tính liên tục trong vận hành, tránh gián đoạn công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công. Thay vì dừng hẳn để tái cấu trúc, các cơ quan vừa điều chỉnh, vừa thực hiện nhiệm vụ, giúp bộ máy không bị đình trệ. Đồng thời, cách làm này tạo sự linh hoạt, cho phép điều chỉnh dựa trên thực tế triển khai, thay vì áp dụng mô hình cứng nhắc. Nếu có bất cập, các cơ quan có thể kịp thời rút kinh nghiệm và sửa đổi để phù hợp hơn.

Cách tiếp cận này cũng giúp phát hiện và giải quyết vấn đề kịp thời, tránh sai lầm hệ thống. Nếu một mô hình sáp nhập không hiệu quả, có thể điều chỉnh ngay trước khi mở rộng. Điều này còn tạo điều kiện thử nghiệm mô hình mới, giúp xác định phương án tối ưu trước khi nhân rộng trên phạm vi toàn quốc.

Bên cạnh đó, cách làm này giảm chi phí chuyển đổi, giúp phân bổ nguồn lực hợp lý hơn, tránh áp lực tài chính đột ngột. Đồng thời, nó tạo sự đồng thuận, giảm phản ứng tiêu cực từ những nhóm bị ảnh hưởng. Khi thay đổi diễn ra theo lộ trình, chính quyền có thể giải thích rõ ràng, điều chỉnh chính sách hỗ trợ hợp lý và duy trì sự ổn định trong bộ máy.

Cách tiếp cận “vừa chạy, vừa xếp hàng” trong tinh gọn bộ máy giúp đảm bảo hệ thống vẫn vận hành ổn định trong khi quá trình cải tổ diễn ra, đồng thời tạo điều kiện để điều chỉnh linh hoạt theo thực tiễn. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước, quá trình này cần được thực hiện một cách bài bản và có cơ chế giám sát chặt chẽ nhằm giảm thiểu những khó khăn có thể phát sinh.

Tuy nhiên, trong giai đoạn chuyển tiếp, việc sáp nhập, tinh giản tổ chức có thể tạo ra một số thách thức trong điều phối nhiệm vụ và chuyển giao chức năng giữa các cơ quan. Nếu không có kế hoạch cụ thể, việc xác định trách nhiệm và quyền hạn có thể chưa rõ ràng, dẫn đến việc thực hiện nhiệm vụ chưa thực sự nhịp nhàng. Thế nhưng, những khó khăn này mang tính tạm thời và có thể được giải quyết bằng các biện pháp điều chỉnh linh hoạt, hướng dẫn cụ thể và cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các đơn vị liên quan.

Bộ trí nhân sự sau tinh gọn cũng là một nội dung quan trọng. Khi chuyển đổi mô hình tổ chức, cần chú trọng đến việc phát huy năng lực của đội ngũ công chức, viên chức, đảm bảo rằng mỗi vị trí đều được phân công hợp lý và có sự hỗ trợ cần thiết. Việc tái đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức được điều chuyển sẽ giúp họ thích ứng nhanh chóng với vị trí mới, từ đó nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc. Nếu thực hiện tốt, quá trình này không chỉ tinh giản bộ máy mà còn giúp hình thành một đội ngũ tinh gọn, chuyên nghiệp và có năng lực hơn.

Trong thời gian đầu thực hiện, chất lượng một số dịch vụ công có thể bị ảnh hưởng do sự thay đổi về cơ cấu tổ chức. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo sát sao và cơ chế giám sát hiệu quả, những vấn đề phát sinh có thể được khắc phục kịp thời. Quan trọng hơn, mục tiêu cuối cùng của tinh gọn bộ máy không chỉ là giảm số lượng mà còn nhằm cải thiện chất lượng phục vụ, đảm bảo dịch vụ công được cung cấp nhanh chóng, hiệu quả hơn. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, đơn giản hóa thủ tục hành chính và đổi mới phương thức làm việc sẽ giúp người dân và doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ công thuận tiện hơn, đồng thời giảm tải áp lực cho bộ máy hành chính.

Tinh gọn bộ máy theo cách “vừa chạy, vừa xếp hàng” là một bước đi hợp lý để cải cách hành chính theo hướng linh hoạt, thích ứng với thực tiễn. Mặc dù có thể phát sinh một số khó khăn trong giai đoạn đầu, nhưng nếu có kế hoạch triển khai phù hợp, kết hợp với đổi mới tư duy và phương thức làm việc, quá trình này sẽ góp phần quan trọng vào việc xây dựng một nền hành chính hiệu lực, hiệu quả, phục vụ tốt hơn cho sự phát triển của đất nước.

Nguồn: baoquocte.vn

GẠT “TRÒN VO”, LỌC “TINH HOA”

Một nhiệm kỳ đặc biệt cần những con người đặc biệt, đủ sức gánh vác trọng trách đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh, phồn vinh, thịnh vượng.

Ngay trong những ngày đầu xuân Ất Ty 2025, thêm một “tiếng trống lệnh” đã vang lên như nhắc nhở, thúc giục cả hệ thống chính trị về thời khắc quyết định trước thềm kỷ nguyên mới. Nếu như Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng được xác định là thời điểm mở màn kỷ nguyên mới, thì Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 chính là những bước đi đầu tiên, tạo tiền đề cho những kỳ vọng lớn lao mang tính lịch sử đó. Bài viết “Tổ chức tốt Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030” của Tổng Bí thư Tô Lâm đã khẳng định ý nghĩa đặc biệt quan trọng của đợt sinh hoạt chính trị này so với những nhiệm kỳ gần đây.

Điểm đáng chú ý trong bài viết của Tổng Bí thư là trong 3 nhiệm vụ trọng tâm của Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ này, có 2 nhiệm vụ về nhân sự: Thảo luận, thông qua Văn kiện đại hội cấp mình và góp ý với dự thảo Văn kiện Đại hội cấp trên, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (1); lựa chọn nhân sự tham gia cấp ủy các cấp (2); hoàn thiện nhân sự trong hệ thống cơ quan lãnh đạo của Đảng từ cấp cơ sở đến cấp Trung ương (3). Điều này một lần nữa cho thấy vai trò “then chốt của then chốt” của công tác nhân sự, có ý nghĩa quyết định tới thắng lợi của những mục tiêu, chỉ tiêu được đề ra trong nhiệm kỳ đầu tiên của kỷ nguyên mới, tạo đà cho sự bứt phá vươn lên của đất nước trong giai đoạn tiếp theo.

Từ đó, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh “đặc biệt chú trọng chuẩn bị nhân sự Đại hội. Cần ý thức sâu sắc, chuẩn bị nhân sự không chỉ cho một kỳ đại hội; xa hơn, đó là sự chuẩn bị nhân sự cho tương lai phát triển của tổ chức đảng, sự phát triển của ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị; rộng hơn, đó là vận mệnh của Đảng, sự tồn vong của chế độ và sự phát triển của đất nước, của dân tộc”.

Trong bối cảnh như vậy, yêu cầu được đặt ra với các cấp ủy viên là phải thật sự là hạt nhân lãnh đạo chính trị, là đại diện cho đội ngũ đảng viên và được quần chúng tin yêu, tín nhiệm; phải xứng tầm là thành viên “bộ tham mưu” chiến đấu và phải đoàn kết, thống nhất cao về ý chí và hành động, thật sự trong sạch, vững vàng, trung kiên.

Đặc biệt, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, Tổng Bí thư đề nghị không giới thiệu những cán bộ lãnh đạo “dĩ hòa vi quý”, “tròn vo” để lấy phiếu bầu. Nhân sự tham gia cấp ủy, các nhân sự được lựa chọn đi dự đại hội cấp trên phải là “tinh hoa” của Đảng, thật sự tiêu biểu về phẩm chất chính trị, bản lĩnh, trí tuệ; có tầm nhìn và tư duy chiến lược; có trách nhiệm cao, có tư duy đổi mới, biết nắm bắt cơ hội, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung...

Trong cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đang được triển khai quyết liệt và mạnh mẽ hiện nay, Tổng Bí thư Tô Lâm cũng đã khẳng định quan điểm “không để cơ quan Nhà nước là vùng trú ẩn an toàn cho cán bộ yếu kém”. Do đó, việc loại bỏ khỏi cơ cấu bộ máy những người không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đồng thời sàng lọc “tinh

hoa” để bảo đảm lựa chọn được những người tốt nhất, xứng đáng nhất, không bỏ sót những người thật sự có đức, có tài, chính là nhiệm vụ quan trọng đầu tiên của Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ này.

Thực tiễn công tác xây dựng Đảng giai đoạn vừa qua cho thấy công tác nhân sự, công tác cán bộ luôn là công việc rất khó. “Quy trình đúng mà nhân sự vẫn sai” là điều vẫn xảy ra, gây nhức nhối. Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022 chỉ ra rằng, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 2.740 tổ chức đảng, trên 167.700 cán bộ, đảng viên; đã kỷ luật 170 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý, trong đó có 4 Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị; 29 Ủy viên Trung ương, nguyên Ủy viên Trung ương; 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang.

Gần đây nhất, trong năm 2024, cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 709 tổ chức đảng và 24.097 đảng viên vi phạm. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã thi hành kỷ luật 68 cán bộ diện Trung ương quản lý. Trong đó, lần đầu tiên, Bộ Chính trị đã thi hành kỷ luật 2 đồng chí nguyên là lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước.

Do vậy, trong công tác cán bộ nói chung và công tác nhân sự Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 nói riêng, dấu hiệu “nhân vô thập toàn”, nhưng ngoài việc đánh giá cán bộ theo những tiêu chuẩn, quy định, thì “đặc biệt phải có con mắt tinh đời, đừng nhìn gà hóa cuốc, đừng thấy đỏ tưởng là chín” - như cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từng nhiều lần lưu ý. Ở đây, cũng cần thiết gắn chặt công tác nhân sự Đại hội với trách nhiệm của người đứng đầu trong việc đề xuất, giới thiệu nhân sự, nhất là người kế nhiệm, để cho dù có nghi hưu thì cũng không thể “phủi” trách nhiệm - theo Quy định số 142-QĐ/TW ngày 23/4/2024 của Bộ Chính trị về thí điểm giao quyền, trách nhiệm cho người đứng đầu trong công tác cán bộ. Có như vậy thì quá trình sàng lọc mới đúng - trúng những cán bộ, đảng viên xứng đáng cho nhiệm kỳ đặc biệt này.

Nguồn: baotintuc.vn/ttxvn

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TP. HÀ NỘI CÙ NGỌC TRANG: CHUYỂN ĐỔI SỐ TOÀN DIỆN, THỰC CHẤT TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Phấn đấu đạt các chỉ tiêu về cải cách thủ tục hành chính của TP. Hà Nội lên nhóm dẫn đầu toàn quốc; đồng thời, đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, thực chất trong giải quyết thủ tục hành chính là mục tiêu hướng đến của Trung tâm Phục vụ hành chính công TP. Hà Nội trong năm 2025.

Phóng viên Báo Hà Nội mới đã có cuộc trao đổi với Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công TP. Hà Nội Cù Ngọc Trang về vấn đề này.

Bước đổi mới sâu rộng về phục vụ hành chính công

Phóng viên: Việc thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công TP. Hà Nội (Trung tâm) có ý nghĩa như thế nào, thưa ông?

Ông Cù Ngọc Trang: Lãnh đạo thành phố đã nhiều lần khẳng định, TP. Hà Nội là địa phương tiên phong trong việc thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công với phương châm hoạt động “Hành chính thông minh - Tận tâm phục vụ” nhằm cải thiện chất lượng phục vụ dịch vụ hành chính công.

Từ ý nghĩa đó, Trung tâm luôn hướng tới mục tiêu cung cấp dịch vụ hành chính công chuyên nghiệp và hiệu quả, bảo đảm cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện các thủ tục hành chính một cách nhanh chóng, thuận tiện và chính xác với phương châm “3 phi” (phi địa giới, phi trung gian, phi vật chất). Cùng với đó là tăng tính minh bạch và trách nhiệm, tạo điều kiện để người dân nắm rõ quy trình, trạng thái xử lý hồ sơ, từ đó giảm thiểu tiêu cực, tham nhũng hoặc thiếu công khai. Trung tâm ứng dụng công nghệ số, tích hợp các nền tảng công nghệ hiện đại để số hóa quy trình, cung cấp dịch vụ trực tuyến và giảm thiểu thủ tục giấy tờ. Đóng vai trò là cầu nối, Trung tâm hỗ trợ và hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ hành chính công; thúc đẩy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp, tạo dựng niềm tin thông qua việc phục vụ tận tâm, lắng ý kiến phản hồi để không ngừng cải thiện chất lượng dịch vụ.

Việc thành lập Trung tâm là bước đổi mới toàn diện, triệt để mô hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận “Một cửa”, nâng cao hiệu quả phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức với nhiều giải pháp được triển khai đồng bộ, bước đầu được người dân, doanh nghiệp đồng tình, ủng hộ.

Trung tâm được tổ chức hoạt động theo 3 giai đoạn. Theo ông, giai đoạn nào là quan trọng nhất đối với Trung tâm?

Trong 3 giai đoạn tổ chức hoạt động của Trung tâm, giai đoạn 1 từ ngày 01/10/2024 đến hết ngày 31/3/2025 được xác định là giai đoạn then chốt, có tính quyết định. Trong giai đoạn này, Trung tâm tập trung thành lập tổ chức bộ máy, ưu tiên đầu tư phát triển công nghệ (trong đó tập trung vào hạ tầng số và nền tảng số), sử dụng đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học; xây dựng khung quản trị nội bộ; tổ chức các hoạt động quản lý nhà nước về kiểm soát thủ tục hành chính; thành lập các chi nhánh, tái cấu trúc thủ tục hành chính, nghiên cứu hiến kế và đưa vào hoạt động nhiều hạ tầng công nghệ mới..., chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho triển khai các giai đoạn tiếp theo.

Căn cứ vào điều kiện đáp ứng của cơ sở vật chất, hệ thống thông tin và hạ tầng số, Trung tâm nghiên cứu thí điểm thực hiện việc tiếp nhận thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành từ ngày 01/3/2025. Trên cơ sở các yếu tố về vị trí địa lý, mật độ dân số, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của người dân..., Trung tâm xem xét lựa chọn địa điểm, khu vực thí điểm tiếp nhận và giải quyết một số thủ tục hành chính của sở, ban, ngành.

Hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả

Phóng viên: Xin ông cho biết, quá trình tổ chức hoạt động của Trung tâm kể từ khi thành lập đến nay?

Ông Cù Ngọc Trang: Trung tâm đã nâng cấp hệ thống dịch vụ công trực tuyến với gần 1.200 dịch vụ công trực tuyến được cung cấp và tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; triển khai mô hình đại lý dịch vụ công trực tuyến thông qua hệ thống các doanh nghiệp bưu chính, dự kiến mở rộng 100 đại lý dịch vụ công trực tuyến trước ngày 15/3/2025. Đồng thời, triển khai sắp xếp lại mạng lưới bộ phận “một cửa” tại 30 quận, huyện, thị xã để thực hiện theo mô hình phi địa giới hành chính. Trước mắt là tổ chức 12 chi nhánh khu vực theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, tối ưu hóa hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.

Trung tâm đã hoàn thành phân hệ báo cáo dịch vụ công, Hệ thống thông tin báo cáo, cảnh báo chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, Trạm số hóa (ví giấy tờ điện tử của công dân), tích hợp cơ sở dữ liệu người dùng (LDAP) phục vụ đăng nhập một lần (SSO); đang thực hiện lập trình chứng thực điện tử, phi địa giới hành chính, thanh toán số.

Bên cạnh đó, việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực sẽ được Trung tâm Phục vụ hành chính công phối hợp với Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội (Bộ Công an) và các sở, ngành, quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện từ nay đến hết năm 2025...

Đối với triển khai ứng dụng Công dân Thủ đô số (iHanoi), tổng số người dùng đăng ký tài khoản ứng dụng đã đạt gần hơn 5,3 triệu tài khoản với tổng số gần 40 nghìn phản ánh hiện trường. Trung tâm đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân về quy định hành chính, hỗ trợ khai thác sử dụng iHanoi thông qua kênh 1022 - nhánh số 7 và 8.

Phóng viên: Năm 2025 quyết định đến hiệu quả xây dựng, phát triển chức năng, nhiệm vụ, vậy Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố đã có những giải pháp nào?

Ông Cù Ngọc Trang: Trong năm nay, Trung tâm chú trọng việc thành lập, tổ chức, hoạt động của chi nhánh theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả, phục vụ tốt nhất cho tổ chức, công dân; phấn đấu thực hiện đạt các chỉ tiêu về cải cách thủ tục hành chính, góp phần cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh - PCI, Chỉ số cải cách hành chính - PAR Index, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công - PAPI, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính - SIPAS, Chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh - DTI của TP. Hà Nội lên nhóm dẫn đầu toàn quốc. Trong đó, Trung tâm đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, thực chất, sâu rộng trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

Cùng với đó là tổ chức hiệu quả các chi nhánh, điểm tiếp nhận, đại lý dịch vụ công trực tuyến, tạo cơ chế tiếp nhận thủ tục hành chính phi địa giới hành chính, nâng cao sự minh bạch

trong quá trình xử lý hồ sơ, tăng cường hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp thông qua hệ thống chi nhánh tập trung, liên thông, đồng bộ trên toàn thành phố.

Trung tâm tiếp tục nghiên cứu, tái cấu trúc thủ tục hành chính với những nhóm thủ tục hành chính còn lại, xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính, cắt giảm các giai đoạn không cần thiết, kết hợp ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong tư vấn, hỗ trợ giải đáp thắc mắc về thủ tục hành chính. Đồng thời, khai thác hiệu quả Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; từ đó thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đúng tiến độ, chất lượng; xử lý và đề nghị xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp...

Trung tâm cũng sẽ tăng cường tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, doanh nghiệp, người dân qua ứng dụng iHanoi, đường dây nóng, hòm thư góp ý, mạng xã hội hoặc phản ánh trực tiếp; giải quyết triệt để các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân liên quan đến quy định về thủ tục hành chính, liên quan đến cán bộ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với trường hợp vi phạm. Ngoài ra, Trung tâm sẽ tổ chức tốt việc tuyển dụng đội ngũ công chức, viên chức; bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí, tiêu chuẩn chức danh; thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhằm nâng cao năng lực quản lý, chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ ngang tầm nhiệm vụ.

Tất cả giải pháp nhằm triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả tư tưởng chỉ đạo, định hướng lớn của Đảng và đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, đặc biệt là thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Phóng viên: Trân trọng cảm ơn ông!

Nguồn: hanoimoi.vn

SỚM XÂY DỰNG BỘ TIÊU CHÍ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ XANH

Việc nhanh chóng xây dựng và quảng bá rộng rãi bộ tiêu chí hướng dẫn đánh giá và nhận diện các doanh nghiệp thương mại điện tử xanh, mô hình thương mại điện tử bền vững, không bao bì nhựa khó phân hủy là cần thiết, qua đó sẽ hỗ trợ thương mại điện tử phát triển bền vững, thân thiện hơn với môi trường.

Nhiều trở ngại

Theo Bộ Công Thương, năm 2024, quy mô thị trường thương mại điện tử nước ta sớm vượt mốc 25 tỷ USD, tăng 20% so với năm 2023 và chiếm tỷ trọng khoảng 9% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng. Tốc độ tăng trưởng của thương mại điện tử, kinh

tế số Việt Nam tiếp tục tăng trưởng hai con số vững chắc, thuộc nhóm 10 quốc gia có tốc độ tăng trưởng thương mại điện tử hàng đầu thế giới.

Dự báo của Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (VECOM) cho thấy, giai đoạn 2024 - 2030, thương mại điện tử duy trì tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm trên 20% và đạt quy mô khoảng 90 tỷ USD vào năm 2030.

Trong bối cảnh phát triển xanh, bền vững là xu thế tất yếu, thương mại điện tử xanh đang là đòi hỏi bức thiết hiện nay. Trong báo cáo tóm tắt “Bộ tiêu chí thương mại điện tử xanh - ECGI” công bố mới đây, Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên Việt Nam (WWF Việt Nam) định nghĩa thương mại điện tử xanh là hoạt động kinh doanh trực tuyến hướng tới giảm chất thải, khí nhà kính, tiêu thụ năng lượng, tắc nghẽn giao thông và tiếng ồn, đồng thời khuyến khích sự tham gia có trách nhiệm với môi trường trong toàn bộ quá trình kinh doanh từ sản xuất, cung ứng hàng hóa tới người tiêu dùng và thu gom, tái chế, tái sử dụng. Mô hình này sẽ giúp giảm chất thải nhờ việc sử dụng bao bì thân thiện môi trường phù hợp với quy định pháp luật; giảm phát thải khí nhà kính thông qua áp dụng các mô hình sản xuất và vận chuyển thân thiện hơn với môi trường; bảo vệ hệ sinh thái do sử dụng ít hơn các chất độc hại, năng lượng, bao bì.

Thực tế cho thấy, thương mại điện tử có quan hệ mật thiết với kinh tế số, dịch vụ logistics và bưu chính, chuyển phát, đồng thời liên kết sâu rộng tới nhiều lĩnh vực sản xuất và công nghệ. Do vậy, sự phát triển thương mại điện tử xanh phụ thuộc vào các chính sách và pháp luật vĩ mô cũng như chuyên ngành.

Xét về tổng thể, Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên Việt Nam nhìn nhận, hệ thống chính sách vĩ mô đối với phát triển bền vững và bảo vệ môi trường ở Việt Nam thuận lợi cho hoạt động triển khai thương mại điện tử xanh. Việt Nam cam kết mạnh mẽ đối với Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc và đã ban hành Kế hoạch hành động quốc gia triển khai chương trình này, đồng thời đã ban hành lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030. Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 và Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030 đều nhấn mạnh tới xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách về bảo vệ môi trường. Luật Bảo vệ môi trường 2020 cùng các nghị định và quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã tạo ra hệ thống chính sách, pháp luật khá đồng bộ và cụ thể về bảo vệ môi trường cùng các lĩnh vực cụ thể như giảm phát thải khí nhà kính, giảm bao bì và chất thải nhựa, đặc biệt là chất thải nhựa đại dương...

Dù vậy, các chính sách liên quan trực tiếp tới phát triển thương mại điện tử vẫn chưa gắn với yêu cầu bảo vệ môi trường. Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025, Chiến lược phát triển bưu chính đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 đều chưa lồng ghép yêu cầu bảo vệ môi trường, đặc biệt là các yêu cầu về giảm sử dụng, tái sử dụng và tái chế bao bì, vật liệu nhựa trong hoạt động thương mại điện tử và dịch vụ chuyển phát nhanh.

Đối với các văn bản pháp luật liên quan tới thương mại điện tử bao gồm Luật Thương mại, Luật Bưu chính, Nghị định về thương mại điện tử, Nghị định về kinh doanh dịch vụ logistics hầu như chưa có các quy định về bảo vệ môi trường, mà chỉ chủ yếu giới hạn ở việc cấm kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện...

Nên áp dụng theo 4 giai đoạn

Theo các chuyên gia, xu hướng chung hiện nay là người tiêu dùng không chỉ quan tâm tới các yếu tố như chất lượng, giá cả của hàng hóa mà còn quan tâm tới việc hàng hóa được sản xuất và lưu thông có thân thiện với môi trường hay không. Trong lĩnh vực thương mại điện tử, người tiêu dùng càng ngày càng mong muốn giảm dần lượng bao bì, vật liệu nhựa.

Dẫn thực tế, Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên Việt Nam cho biết, những bộ tiêu chí về môi trường và thương mại điện tử được xây dựng và triển khai tốt sẽ mang lại hiệu quả tích cực cho cả lĩnh vực cũng như từng đối tượng áp dụng bộ tiêu chí; đồng thời giúp các bên liên quan dễ dàng đánh giá, nhận diện doanh nghiệp hoặc thương hiệu thân thiện với môi trường. Do vậy, việc nhanh chóng xây dựng và quảng bá rộng rãi bộ tiêu chí hướng dẫn đánh giá và nhận diện các doanh nghiệp thương mại điện tử xanh, mô hình thương mại điện tử bền vững, không bao bì nhựa khó phân hủy là cần thiết, qua đó sẽ hỗ trợ thương mại điện tử phát triển bền vững.

Nhóm nghiên cứu của Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên Việt Nam đề xuất Bộ tiêu chí thương mại điện tử xanh có 6 nhóm tiêu chí với 19 chỉ tiêu thành phần. Cụ thể, nhóm tiêu chí 1: cam kết triển khai thương mại điện tử xanh theo mô hình bền vững; nhóm tiêu chí 2: hàng hóa; nhóm tiêu chí 3: dịch vụ hoàn tất đơn hàng; nhóm tiêu chí 4: hỗ trợ người tiêu dùng tham gia bảo vệ môi trường; nhóm tiêu chí 5: cam kết xanh hóa các hoạt động nội bộ; nhóm tiêu chí 6: nghiên cứu và triển khai các hoạt động thúc đẩy thương mại điện tử xanh theo mô hình bền vững.

Theo đó, doanh nghiệp có thể triển khai theo 4 giai đoạn. Giai đoạn 1 sẽ thực hiện tiêu chí 1 và 2 (yêu cầu lãnh đạo doanh nghiệp đưa ra cam kết công khai về bảo vệ môi trường và không kinh doanh hàng hóa bị pháp luật cấm). Giai đoạn 2 triển khai nhóm tiêu chí 3 (yêu cầu doanh nghiệp phải thay đổi toàn diện hoạt động đóng gói, quản lý chuỗi cung ứng và giao hàng chặng cuối). Giai đoạn 3 triển khai nhóm tiêu chí 4 và 5 (yêu cầu doanh nghiệp hỗ trợ người tiêu dùng đồng hành trong việc bảo vệ môi trường, đồng thời chủ động triển khai bảo vệ môi trường trong hoạt động nội bộ). Giai đoạn 4 triển khai nhóm tiêu chí 6, đòi hỏi nhận thức và nguồn lực triển khai cao nhất.

Nhấn mạnh triển khai bộ tiêu chí là một quá trình và đòi hỏi chi phí cũng như nguồn lực nhất định, các chuyên gia khuyến nghị, doanh nghiệp cần căn cứ vào thực tiễn kinh doanh, nguồn lực... để chọn phương án hợp lý.

Nguồn: daibieunhandan.vn

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ: QUY ĐỊNH MỚI VỀ PHÂN LOẠI THỐNG KÊ THEO LOẠI HÌNH KINH TẾ

Ngày 13/02/2025, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ký ban hành Thông tư số 07/2025/TT-BKHĐT quy định phân loại thống kê theo loại hình kinh tế.

Thông tư này quy định mục đích, căn cứ, nguyên tắc, danh mục và nội dung của phân loại thống kê theo loại hình kinh tế. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp, sản xuất và sử dụng thông tin thống kê theo loại hình kinh tế.

Theo Thông tư, phân loại thống kê theo loại hình kinh tế được ban hành để sử dụng trong hoạt động thống kê nhà nước. Phân loại thống kê theo loại hình kinh tế là cơ sở để xếp các đơn vị kinh tế có cùng tính chất vào loại hình kinh tế tương ứng.

Về căn cứ phân loại thống kê theo loại hình kinh tế, một đơn vị kinh tế chỉ được xếp vào một loại hình kinh tế tương ứng căn cứ vào các tiêu chí theo thứ tự ưu tiên sau: 1. Quy định của pháp luật hiện hành; 2. Tỷ lệ vốn chủ sở hữu; 3. Đặc thù của mỗi loại hình kinh tế.

Nguyên tắc phân loại thống kê theo loại hình kinh tế bảo đảm phản ánh quan điểm của Đảng về thành phần kinh tế; tuân thủ các quy định của pháp luật. Bảo đảm một đơn vị kinh tế chỉ được xếp vào một loại hình kinh tế. Bảo đảm tính khả thi, kế thừa và được mã hoá thống nhất.

Phân loại thống kê theo loại hình kinh tế là bảng phân loại các đơn vị kinh tế theo các loại hình kinh tế.

Phân loại thống kê theo loại hình kinh tế gồm danh mục và nội dung được quy định chi tiết tại Phụ lục kèm theo Thông tư này.

Danh mục phân loại thống kê theo loại hình kinh tế gồm 02 cấp:

Cấp 1 gồm 04 loại hình kinh tế được mã hóa lần lượt từ 1 đến 4.

Cấp 2 gồm 17 loại hình kinh tế; mỗi loại hình kinh tế cấp 2 được mã hóa bằng hai chữ số theo cấp 1 tương ứng.

Nội dung của phân loại thống kê theo loại hình kinh tế quy định: Các đơn vị kinh tế được xác định trong loại hình kinh tế; các đơn vị kinh tế được loại trừ trong loại hình kinh tế này nhưng được xác định trong loại hình kinh tế khác.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/5/2025.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI: QUY ĐỊNH MỚI VỀ TIÊU CHUẨN PHÂN LOẠI LAO ĐỘNG THEO ĐIỀU KIỆN LAO ĐỘNG

Ngày 11/02/2025, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ký ban hành Thông tư 03/2025/TT-BLĐTBXH quy định tiêu chuẩn phân loại lao động theo điều kiện lao động.

Theo Thông tư quy định, có 6 loại điều kiện lao động, từ loại I đến loại VI.

Trong đó, nghề, công việc có điều kiện lao động được xếp loại I, II, III là nghề, công việc không nặng nhọc, không độc hại, không nguy hiểm.

Nghề, công việc có điều kiện lao động được xếp loại IV là nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

Nghề, công việc có điều kiện lao động được xếp loại V, VI là nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

Theo Thông tư, 6 loại điều kiện lao động nêu trên được đánh giá, xếp loại theo các phương pháp sau: Phương pháp đánh giá, tính điểm; phương pháp khác (phương pháp thống kê, kinh nghiệm; phương pháp kết hợp).

Trong đó, phương pháp đánh giá, tính điểm được thực hiện theo quy trình sau:

Một là, xác định tên nghề, công việc cần đánh giá, xác định điều kiện lao động, quy mô lấy mẫu:

Việc lấy mẫu đối với mỗi nghề, công việc phải bảo đảm quy mô mẫu theo quy định về thống kê, nghiên cứu, phải được thực hiện phù hợp với từng loại hình, quy mô của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đại diện vùng, miền lấy mẫu. Sử dụng công thức sau:

$$n = \frac{N}{1 + N \times e^2}$$

Trong đó:

n: số lượng mẫu cần xác định

N: quy mô tổng thể (Tổng số người làm nghề, công việc cần đo đánh giá trong ngành, lĩnh vực hoặc trong doanh nghiệp).

e: Sai số cho phép

Thông tư nêu rõ: Khi tính cỡ mẫu cho toàn ngành thì sai số e cho phép không quá 10%. Khi tính cỡ mẫu trong một doanh nghiệp cụ thể của từng ngành thì sai số e cho phép không quá 20% đối với doanh nghiệp có dưới 1.000 người lao động làm nghề, công việc được đánh giá; không quá 10% đối với doanh nghiệp có từ 1.000 người lao động trở lên làm nghề, công việc được đánh giá.

Hai là, đánh giá điều kiện lao động theo hệ thống chỉ tiêu về điều kiện lao động:

Bước 1: Xác định các yếu tố có tác động sinh học đến người lao động trong hệ thống chỉ tiêu về điều kiện lao động quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này (Vi khí hậu; áp lực không khí; nồng độ bụi vượt giới hạn cho phép; mức tiêu hao năng lượng cơ thể...).

Bước 2: Lựa chọn ít nhất 06 yếu tố đặc trưng tương ứng với mỗi nghề, công việc. Các yếu tố này phải bảo đảm phản ánh đủ 3 nhóm yếu tố trong hệ thống chỉ tiêu về điều kiện lao động quy định tại Phụ lục I.

Bước 3: Chọn 01 chỉ tiêu đối với mỗi yếu tố đặc trưng đã chọn tại Bước 2 để tiến hành đánh giá và cho điểm, trên cơ sở bảo đảm các nguyên tắc sau đây:

Thang điểm để đánh giá mức độ nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm của từng yếu tố là thang điểm 6 quy định tại Phụ lục I. Mức độ nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm càng lớn thì điểm càng cao.

Thời gian tiếp xúc của người lao động với các yếu tố dưới 50% thời gian của ca làm việc thì điểm số hạ xuống 01 điểm. Đối với hóa chất độc, điện từ trường, rung, ồn, bức xạ ion hóa, thay đổi áp suất, yếu tố gây bệnh truyền nhiễm thì điểm xếp loại hạ xuống 01 điểm khi thời gian tiếp xúc dưới 25% thời gian của ca làm việc.

Đối với các yếu tố quy định thời gian tiếp xúc cho phép thì hạ xuống 01 điểm nếu thời gian tiếp xúc thực tế khi làm việc dưới 50% thời gian tiếp xúc cho phép.

Đối với những yếu tố có thể sử dụng nhiều chỉ tiêu (từ 02 chỉ tiêu trở lên) để đánh giá thì chỉ chọn 01 chỉ tiêu chính để đánh giá và cho điểm; có thể đánh giá các chỉ tiêu khác nhằm tham khảo, bổ sung thêm số liệu cho chỉ tiêu chính.

Việc áp dụng kết quả quan trắc môi trường lao động định kỳ đối với nhóm yếu tố vệ sinh môi trường lao động phải bảo đảm tính phù hợp về quy mô mẫu, vị trí lấy mẫu, thời điểm lấy mẫu phù hợp với việc đánh giá phân loại điều kiện lao động.

Bước 4: Tính điểm trung bình các yếu tố theo công thức:

$$\bar{X} = \frac{X_1 + X_2 + \dots + X_n}{n}$$

Trong đó:

\bar{X} : Điểm trung bình cộng của các yếu tố.

n: Số lượng yếu tố đã tiến hành đánh giá tại Bước 3 (n≥6)

X_1, X_2, \dots, X_n : Điểm của yếu tố thứ nhất, thứ hai, ..., thứ n.

Bước 5: Tổng hợp kết quả vào phiếu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo

Thông tư này và xác định điều kiện lao động theo điểm trung bình các yếu tố (\bar{X}) như sau:

- $\bar{X} \leq 1,01$: Điều kiện lao động loại I.
- $1,01 < \bar{X} \leq 2,22$: Điều kiện lao động loại II.
- $2,22 < \bar{X} \leq 3,37$: Điều kiện lao động loại III.
- $3,37 < \bar{X} \leq 4,56$: Điều kiện lao động loại IV.
- $4,56 < \bar{X} \leq 5,32$: Điều kiện lao động loại V.
- $\bar{X} > 5,32$: Điều kiện lao động loại VI.

Thông tư quy định, người sử dụng lao động phải kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại theo quy định tại Chương II Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động; căn cứ vào kết quả quan trắc môi trường lao động và kết quả phòng chống các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại để đánh giá việc cải thiện điều kiện lao động của các nghề, công việc đang áp dụng; nếu cần xác định loại điều kiện lao động thì thực hiện theo phương pháp phân loại điều kiện lao động quy định tại Thông tư này.

Hằng năm, các bộ quản lý ngành, lĩnh vực chủ động rà soát điều kiện lao động của các nghề, công việc thuộc ngành, lĩnh vực của mình; nếu cần xác định loại điều kiện lao động thì thực hiện theo phương pháp phân loại điều kiện lao động tại Thông tư này.

Trường hợp phát sinh nghề, công việc mới có yếu tố nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thì bộ quản lý ngành, lĩnh vực, người sử dụng lao động thực hiện đánh giá, xếp loại điều kiện lao động theo quy định để xác định loại điều kiện lao động của nghề, công việc đó.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01/4/2025.

Cao Tuấn Anh, Trung tâm Thông tin - Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Bộ Chính trị:

Quyết định ông Nguyễn Văn Được, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Long An, thôi giữ chức Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Long An, nhiệm kỳ 2020 - 2025; điều động, phân công, chỉ định tham gia Ban chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy TP. Hồ Chí Minh, giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Điều động, phân công, bổ nhiệm Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Huỳnh Thành Đạt giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương.

Chuẩn y chức danh Bí thư Tỉnh ủy Lào Cai, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đối với ông Trịnh Xuân Trường, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

Quyết định bà Lê Thị Thủy thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và thôi giữ chức Bí thư Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, thôi giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Quyết định giao bà Đinh Thị Lua, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy điều hành công việc của Tỉnh ủy Hà Nam cho đến khi Bộ Chính trị quyết định nhân sự Bí thư Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

* Chủ tịch nước:

Bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Thủ tướng Chính phủ đối với Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Trưởng ban Ban Dân vận Trung ương Mai Văn Chính và Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng.

Bổ nhiệm giữ chức vụ Bộ trưởng Bộ Xây dựng đối với ông Trần Hồng Minh; Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đối với ông Nguyễn Mạnh Hùng; Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đối với ông Đỗ Đức Duy và Bộ trưởng Bộ Dân tộc - Tôn giáo đối với ông Đào Ngọc Dung.

* Quốc hội:

Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế Vũ Hồng Thanh được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Quốc hội khóa XV.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lê Minh Hoan được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Quốc hội khóa XV.

Phê chuẩn đề nghị của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Thủ tướng Chính phủ đối với Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Mai Văn Chính, Trưởng ban Ban Dân vận Trung ương Mai Văn Chính và Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng.

Bầu ông Phan Văn Mai, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh giữ cương vị Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XV.

Miễn nhiệm chức vụ Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV đối với bà Nguyễn Thúy Anh.

Miễn nhiệm chức vụ Bộ trưởng Bộ Xây dựng, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Thanh Nghị.

Miễn nhiệm chức vụ Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Huỳnh Thành Đạt.

Phê chuẩn 4 Bộ trưởng, gồm: Bộ trưởng Bộ Xây dựng Trần Hồng Minh, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Nguyễn Mạnh Hùng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Đỗ Đức Duy, Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo Đào Ngọc Dung.

Thành viên Chính phủ, nhiệm kỳ 2021 - 2026 sau khi được kiện toàn:

1. Thủ tướng Chính phủ: Phạm Minh Chính
2. Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ: Nguyễn Hòa Bình
3. Phó Thủ tướng Chính phủ: Trần Hồng Hà
4. Phó Thủ tướng Chính phủ: Lê Thành Long
5. Phó Thủ tướng Chính phủ: Hồ Đức Phớc
6. Phó Thủ tướng Chính phủ: Bùi Thanh Sơn
7. Phó Thủ tướng Chính phủ: Nguyễn Chí Dũng
8. Phó Thủ tướng Chính phủ: Mai Văn Chính
9. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng: Phan Văn Giang
10. Bộ trưởng Bộ Công an: Lương Tam Quang
11. Bộ trưởng Bộ Nội vụ: Phạm Thị Thanh Trà
12. Bộ trưởng Bộ Ngoại giao: Bùi Thanh Sơn
13. Bộ trưởng Bộ Tư pháp: Nguyễn Hải Ninh
14. Bộ trưởng Bộ Tài chính: Nguyễn Văn Thắng
15. Bộ trưởng Bộ Công Thương: Nguyễn Hồng Diên
16. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Đỗ Đức Duy
17. Bộ trưởng Bộ Xây dựng: Trần Hồng Minh
18. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ: Nguyễn Mạnh Hùng
19. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Nguyễn Văn Hùng
20. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Nguyễn Kim Sơn
21. Bộ trưởng Bộ Y tế: Đào Hồng Lan
22. Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo: Đào Ngọc Dung
23. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: Trần Văn Sơn

24. Tổng Thanh tra Chính phủ: Đoàn Hồng Phong

25. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Nguyễn Thị Hồng

*** Ủy ban Thường vụ Quốc hội:**

Nghị quyết số 1404/NQ-UBTVQH15 phê chuẩn cho thôi giữ chức vụ Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Quảng Trị đối với ông Lê Quang Tùng do chuyển công tác khác.

Nghị quyết số 1405/NQ-UBTVQH15 phê chuẩn cho thôi giữ chức vụ Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Sơn La đối với ông Nguyễn Hữu Đông do chuyển công tác khác.

Nghị quyết số 1407/NQ-UBTVQH15 giao ông Hoàng Đức Thắng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh Quảng Trị phụ trách Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Quảng Trị cho đến khi kiện toàn chức danh Trưởng đoàn.

Nghị quyết số 1408/NQ-UBTVQH15 phê chuẩn cho thôi giữ chức vụ Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Cao Bằng đối với ông Trần Hồng Minh do chuyển công tác khác.

Nghị quyết số 1409/NQ-UBTVQH15 phê chuẩn kết quả bầu ông Quản Minh Cường, Bí thư Tỉnh ủy, đại biểu Quốc hội khóa XV giữ chức vụ Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Cao Bằng.

*** Thủ tướng Chính phủ:**

Quyết định số 370/QĐ-TTg ngày 19/02/2025 phê chuẩn kết quả miễn nhiệm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Lộc Hà để nhận nhiệm vụ mới.

*** Bộ Công an:**

Đại tá Nguyễn Quang Vinh, Phó Cục trưởng, Thư ký lãnh đạo Bộ Công an được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Công an tỉnh Bắc Giang.

*** Tòa án nhân dân tối cao:**

Ông Trần Huy Đức, Chánh án Tòa án Nhân dân tỉnh Phú Yên được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh án Tòa án Nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

*** TP. Hồ Chí Minh:**

Ông Nguyễn Văn Được, Phó bí thư Thành ủy được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

*** TP. Đà Nẵng:**

Ông Đoàn Ngọc Hùng Anh, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Bà Trần Thị Thanh Tâm, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài Chính, kể từ ngày 01/3/2025.

Ông Nguyễn Hà Nam, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng, kể từ ngày 01/3/2025.

Ông Lê Đức Viên, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ cũ được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ mới, kể từ ngày 01/3/2025.

Ông Phạm Nam Sơn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, kể từ ngày 01/3/2025.

Ông Lê Tự Gia Thạnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hải Châu được bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố thay ông Nguyễn Hà Nam.

Ông Hồ Thuyên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thanh Khê được bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hải Châu thay ông Lê Tự Gia Thạnh.

Ông Phan Thanh Long, Chánh Thanh tra thành phố được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Nội Chính Thành ủy.

Trung tá Nguyễn Kim Trung, Phó Giám đốc Công an thành phố được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Nội Chính Thành ủy.

*** TP. Cần Thơ:**

Ông Trương Cảnh Tuyên, Phó Bí thư Thành ủy Cần Thơ được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ.

Miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố đối với ông Nguyễn Thành Đông do nghỉ hưu.

*** Tỉnh Yên Bái:**

Ông Hoàng Việt Hóa, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh được điều động, chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy, giới thiệu ứng cử bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Văn Yên.

Ông Đào Ngọc Hùng, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải được điều động, chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy, tham gia ứng cử bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mù Cang Chải.

Ông Hoàng Viễn, Trưởng ban Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh được điều động, chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy và tham gia ứng cử bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Văn Chấn.

Ông Giàng A Vừ, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Mù Cang Chải được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Trạm Tấu.

Ông Hoàng Hữu Độ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được điều động đến Hội Nông dân công tác và ứng cử bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh.

Ông Nguyễn Văn Trọng, Giám đốc Sở Nội vụ trước khi hợp nhất được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nội vụ sau hợp nhất.

Bà Nguyễn Thị Trang Nhung, Giám đốc Sở Tài chính trước khi hợp nhất được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính sau hợp nhất.

Ông Trần Ngọc Luận, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường trước khi hợp nhất được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Ông Đoàn Hữu Phung, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư trước khi hợp nhất được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng sau hợp nhất.

Ông Lê Trí Hà, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông trước khi hợp nhất được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ hợp sau hợp nhất.

Ông Trần Xuân Thủy, Trưởng ban Dân tộc được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Yên Bái.

Ông Trần Việt Dũng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải trước khi hợp nhất được điều động giữ chức vụ Giám đốc Ban Quản lý Dự án đầu tư - Xây dựng tỉnh.

*** Tỉnh Bắc Giang:**

Ông Nguyễn Đình Hiếu được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính.

Ông Nguyễn Thanh Tùng được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng.

Ông Bùi Quang Huy được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Ông Nguyễn Thanh Bình được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Ông Vũ Mạnh Hùng được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nội vụ.

Ông Vi Thanh Quyền được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo.

Ông Lê Tuấn Phú được bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

*** Tỉnh Hải Dương:**

Ông Nguyễn Văn Đoàn, Giám đốc Sở Giao thông vận tải được điều động, bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Tỉnh uỷ.

Ông Nguyễn Hoài Long, Giám đốc Sở Xây dựng (cũ) được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng sau khi hợp nhất Sở Xây dựng với Sở Giao thông vận tải.

5 Phó Giám đốc Sở Xây dựng, gồm các ông: Nguyễn Trọng Hải, Vũ Minh Nghĩa, Phạm Cừ Long (3 Phó Giám đốc Sở Xây dựng cũ); Vũ Đức Hạnh, Bùi Xuân Hải (2 Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải cũ).

Ông Nguyễn Cao Thắng, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông (cũ) được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ gồm: ông Phạm Văn Mạnh, trước đó là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; các ông Nguyễn Đình Bộ, Lê Lương Thịnh, Lưu Xuân Lâm (3 Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ); các ông Phạm Huy Thắng, Nguyễn Minh Kha (2 Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông).

Ông Nguyễn Văn Nhật, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Bà Sái Thị Yên, Giám đốc Sở Nội vụ được bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Nội vụ mới.

4 Phó Giám đốc Sở Nội vụ mới gồm: Bà Nguyễn Thị Lan, ông Đỗ Huy Chính (trước đó là Phó Giám đốc Sở Nội vụ); ông Bùi Quốc Trình, bà Bùi Thúy Hạnh (trước đó là Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

Ông Nguyễn Trọng Tuệ, Giám đốc Sở Tài chính (cũ) được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính mới.

Các ông Nguyễn Đồng Kim, Đỗ Văn Tiến (Phó Giám đốc Sở Tài chính cũ); Nguyễn Thanh Hùng, Nguyễn Hải Châu, Nguyễn Tiến Hoan (Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư cũ) được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài chính mới.

Ông Bùi Văn Thăng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cũ) được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

Các Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường gồm: ông Dương Văn Xuyên, trước đó là Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; ông Đỗ Tiến Dũng, bà Nguyễn Thị Như Trang, ông Nguyễn Trác Trung (3 Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường); ông Lương Văn Cảnh, bà Lương Thị Kiểm, bà Phạm Thị Đào (3 Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

*** Tỉnh Quảng Bình:**

Ông Phan Mạnh Hùng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy được điều động, phân công, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Bí thư Thị ủy Ba Đồn, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ông Phạm Quang Long, Giám đốc Sở Tài chính tham gia Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và được hiệp thương cử giữ chức vụ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Ông Nguyễn Hữu Đức, Phó Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh tham gia Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và được hiệp thương cử giữ chức vụ Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

*** Tỉnh Quảng Nam:**

Ông A Vô Tô Phương, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Giang được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo, kể từ ngày 20/02/2025.

Ông Nguyễn Văn Lượm, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tây Giang được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Thăng Bình.

Ông Văn Anh Tuấn, Giám đốc Sở Giao thông vận tải được điều động đến nhận công tác tại Huyện ủy Núi Thành, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy và giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Núi Thành, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 20/02/2025.

Ông Thái Hoàng Vũ, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Trà My được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, kể từ ngày 20/02/2025.

*** Tỉnh Quảng Ngãi:**

Ông Nguyễn Phúc Nhân, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng, kể từ ngày 01/3/2025.

ông Tạ Công Dũng, Giám đốc Sở Nội vụ giữ chức vụ Giám đốc Sở Nội vụ sau sáp nhập sở Nội vụ và Sở Lao động Thương binh và Xã hội; ông Nguyễn Văn Trọng, Giám đốc Sở Kế

hoạch và Đầu tư giữ chức Giám đốc Sở Tài chính; ông Trần Thanh Trường, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh giữ chức vụ Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; ông Hồ Trọng Phương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi, kể từ ngày 01/3/2025.

Ông Hồ Ngọc Thịnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo, kể từ ngày 01/3/2025.

Bà Huỳnh Thị Thu Thủy, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, kể từ ngày 01/3/2025.

*** Tỉnh Bình Định:**

Ông Trần Cang, Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy thôi giữ Trưởng ban Ban Nội chính được điều động đến công tác tại Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để bầu Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/3/2025.

Bà Nguyễn Thị Phong Vũ, Chủ tịch Ủy Ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh, Trưởng ban Ban Dân Vận Tỉnh ủy thôi tham gia Ủy ban mặt Trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và thôi giữ chức vụ Chủ tịch Ủy Ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh, Trưởng ban Ban Dân Vận Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/3/2025.

Ông Đặng Vĩnh Sơn, Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thôi giữ chức Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/3/2025.

Bà Lê Bình Thanh, Phó Chủ nhiệm Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025 thôi tham gia Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và thôi giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được điều động, hiệp thương, giới thiệu bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, kể từ ngày 01/3/2025.

Ông Nguyễn Văn Dũng thôi giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn được điều động đến công tác tại Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để giới thiệu bầu Ủy viên Ủy Ban kiểm tra Tỉnh ủy và Phó Chủ nhiệm Ủy Ban Kiểm tra Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/3/2025.

Ông Trần Kim Kha, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, kể từ ngày 01/3/2025.

Bà Đỗ Thị Diệu Hạnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được điều động giữ chức vụ Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, kể từ ngày 01/3/2025.

Ông Lê Hoàng Nghi, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, kể từ ngày 01/3/2025.

Ông Trần Thanh Dũng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Công Thương, kể từ ngày 01/3/2025.

Ông Cao Thanh Thương, Phó Trưởng ban Ban Quản ký Khu Kinh tế tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, kể từ ngày 01/3/2025.

Ông Lương Đình Tiên, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vân Canh được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo, kể từ ngày 01/3/2025.

Ông Ngô Tùng Sơn, Giám đốc Ban Giải phóng bằng tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, kể từ ngày 01/3/2025.

Ông Lưu Nhất Phong, Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Ban Quản lý các công trình giao thông và dân dụng tỉnh, kể từ ngày 01/3/2025.

*** Tỉnh Lâm Đồng:**

Bà Phạm Thị Tường Vân được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nội vụ.

Ông Nguyễn Văn Gia được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng.

Ông Hoàng Sỹ Bích được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Bà Võ Thị Hảo được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Ông Tôn Thiện San được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính.

Bà Cil Bri được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo.

*** Tỉnh Bình Thuận:**

Bà Nguyễn Thị Toàn Thắng, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, kể từ ngày 20/02/2025.

Ông Nguyễn Tuấn Anh, Bí thư Huyện ủy Tánh Linh thôi tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy và thôi giữ chức Bí thư Huyện ủy Tánh Linh, nhiệm kỳ 2020 - 2025; điều động, bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy, kể từ ngày 20/02/2025.

Ông Nguyễn Quốc Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải được luân chuyển, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy, giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Tánh Linh, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 20/02/2025.

*** Tỉnh Bình Dương:**

Ông Hồ Quang Điệp, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Dĩ An thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và nghỉ hưu trước tuổi.

Bà Trương Thị Bích Hạnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được điều động, giữ chức vụ Bí thư Thành ủy Dĩ An.

Ông Phạm Ngọc Ân được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Dĩ An.

Ông Nguyễn Hữu Trí, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Tân Uyên được nghỉ hưu trước tuổi.

Bà Lê Thị Út, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Ban Dân vận Thành ủy Tân Uyên được nghỉ hưu trước tuổi.

Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy được điều động giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy Tân Uyên.

Bà Nguyễn Thị Kim Liên, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Ban Tuyên giáo Thành ủy Tân Uyên được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy.

*** Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu:**

Ông Bùi Chí Thành, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh được điều động, phân công giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Lê Văn Minh, Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Nguyễn Thái Bình, Phó Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, kể từ ngày 18/02/2025.

Bà Lê Thị Thủy, Phó Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Tạ Quốc Trung, Giám đốc Sở Xây dựng được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Đỗ Hữu Hiền, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Dương Trọng Hiếu, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Huỳnh Sơn Thái, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Nguyễn Văn Đăng, Giám đốc Sở Tài chính được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Huỳnh Sơn Tuấn, Phó Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy tham gia được điều động, chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thị ủy, giữ chức vụ Bí thư Thị ủy Phú Mỹ, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Nguyễn Đoàn Tiết Phương, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thị ủy, giữ chức vụ Phó Bí thư Thị ủy Phú Mỹ, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Hoàng Nguyên Dinh, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Châu Đức được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy, giữ chức vụ Bí thư Thành ủy Vũng Tàu, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Nguyễn Trường Giang, Phó Bí thư Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy Vũng Tàu, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Nguyễn Phúc Hoàng, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy, giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy Vũng Tàu, nhiệm kỳ 2020 - 2025; giới thiệu ứng cử giữ chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Vũng Tàu, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Lê Anh Tú, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy, giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Côn Đảo, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Phan Trọng Hiền, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy, giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Côn Đảo, nhiệm kỳ 2020 - 2025; giới thiệu ứng cử giữ chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Dương Ngọc Châu, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy, giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Châu Đức, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Phan Khắc Duy, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy, giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Xuyên Mộc, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Nguyễn Tấn Bản, Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Đức được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Y tế, kể từ ngày 18/02/2025.

Ông Phạm Thành Chung, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Xuyên Mộc được điều động đến công tác tại Ủy ban nhân dân tỉnh để bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nội vụ, kể từ ngày 18/02/2025.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu đã công bố và trao các quyết định cho thôi tham gia công tác và chờ giải quyết chế độ nghỉ hưu từ ngày 15/3/2025 đối với các Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, gồm: ông Lưu Tài Đoàn, Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy; ông Nguyễn Văn Xinh, Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; ông Huỳnh Văn Danh, Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy; ông Mai Ngọc Thuận, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; ông Bùi Văn Thảo, Giám đốc Công an tỉnh; ông Trần Đình Khoa, Bí thư Thành ủy Vũng Tàu và ông Nguyễn Thanh Huấn, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

*** Tỉnh Long An:**

Bà Lê Thị Hồng Kết, Phó Bí thư Tỉnh đoàn được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, kể từ ngày 17/02/2025.

Bà Hồ Thị Ngọc Lan, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được điều động đến Hội đồng nhân dân tỉnh chờ bố trí công tác, kể từ ngày 17/02/2025.

Ông Lê Thanh Đông, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Bí thư Thị ủy Kiến Tường, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 17/02/2025.

Ông Nguyễn Văn Vũ thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thị ủy, chức vụ Phó Bí thư Thị ủy Kiến Tường, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 17/02/2025.

*** Tỉnh Đồng Tháp:**

Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh với ông Phạm Thiện Nghĩa để nghỉ hưu theo nguyện vọng.

Miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh đối với bà Nguyễn Thị Kim Tuyền, do đã được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

Ông Phạm Văn Chuẩn, Bí thư Thành ủy Sa Đéc, Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Sa Đéc được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh.

*** Tỉnh Hậu Giang:**

Ông Nguyễn Minh Trí, Giám đốc Sở Nội vụ được điều động, phân công, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy và giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy Ngã Bảy, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ông Trần Minh Lâm, Chánh Văn phòng Ban Dân vận Tỉnh ủy được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy Ngã Bảy, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ông Ngô Minh Long, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được điều động, phân công, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy và giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Long Mỹ, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

*** Tỉnh Bến Tre:**

Bà Nguyễn Thị Ngọc Giàu được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nội vụ.

Ông Dương Văn Phúc được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính.

Ông Đoàn Văn Đánh được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Ông Lâm Văn Tân được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Ông Cao Minh Đức được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng.

*** Tỉnh Sóc Trăng:**

Ông Đặng Thanh Quang được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nội vụ.

Ông Dương Văn Ngoảnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính.

Ông Nguyễn Minh Hoàng được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng.

Ông Nguyễn Thành Duy được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Ông Ngô Thái Chân được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Ông Lâm Hoàng Mẫu được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo.

Nguồn: Tổng hợp từ baochinphu.vn/vov.vn